

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
MKGJ	*	1964	M.R.C. 1100	*	ROYAL NAVY	*
*	B PT 029	1945	M.78	A.S.R.C.	*	*
BTVG	*	1945	M.A. (S) 505 (I.S.)	*	*	*
BTVD	*	1945	M.A. (S) 507 (I.S.)	*	*	*
BTVC	*	1945	M.A. (S) 509 (I.S.)	*	*	*
BTVF	*	1945	M.A. (S) 510 (I.S.)	*	*	*
QFLP	*	1945	M.A. (S) 514 (I.S.)	*	*	*
QFLQ	*	1945	M.A. (S) 515 (I.S.)	*	*	*
QFLR	*	1945	M.A. (S) 516 (I.S.)	*	*	*
QFLS	*	1945	M.A. (S) 517 (I.S.)	*	*	*
QFLT	*	1945	M.A. (S) 519 (I.S.)	*	*	*
QFLV	*	1945	M.A. (S) 523 (I.S.)	*	*	*
QFLW	*	1945	M.A. (S) 538 (I.S.)	*	*	*
QFLX	*	1945	M.A. (S) 540 (I.S.)	*	*	*
BTVB	*	1945	M.A. (S) 541 (I.S.)	*	*	*
BTVJ	*	1945	M.A. (S) 543 (I.S.)	*	*	*
QFLY	*	1945	M.A. (S) 545 (I.S.)	*	*	*
QFLZ	*	1945	M.A. (S) 547 (I.S.)	*	*	*
QFMB	*	1945	M.A. (S) 562 (I.S.)	*	*	*
GFQK	J PT 142	1945	M.A.C. 1	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
*	B PT 034	1945	M.A.C. 1 (A.R.B.)	A.S.R.C.	*	*
GFQQ	J PT 150	1945	M.A.C. 2	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
*	B PT 030	1945	M.A.C. 2 (A.R.B.)	A.S.R.C.	*	*
GFRF	J PT 163	1945	M.A.C. 3	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
GFRG	J PT 171	1945	M.A.C. 4	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
GFRJ	J PT 185	1945	M.A.C. 5	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
GFRK	J PT 196	1945	M.A.C. 6	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
GFRM	J PT 177	1945	M.A.C. 7	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
GGBG	S PT 01	1945	M.A.S. Boat No. 1	MOTOR A/S BOAT	*	*
MTSP	*	1956	M.A.S.B. 3001	*	ROYAL NAVY	*
MTWK	*	1956	M.A.S.B. 3002	*	ROYAL NAVY	*
MVNK	*	1956	M.A.S.B. 3050	*	ROYAL NAVY	*
MVNL	*	1956	M.A.S.B. 3053	*	ROYAL NAVY	*
CZGF	S PT 09	1945	M.A/S. Boat No. 09	MOTOR A/S BOAT	*	*
GGKM	S PT 02	1945	M.A/S. Boat No. 2	MOTOR A/S BOAT	*	*
GCRM	S PT 22	1945	M.A/S. Boat No. 22	MOTOR A/S BOAT	*	*
GCRP	S PT 23	1945	M.A/S. Boat No. 23	MOTOR A/S BOAT	*	*
GCRQ	S PT 24	1945	M.A/S. Boat No. 24	MOTOR A/S BOAT	*	*
GCRR	S PT 25	1945	M.A/S. Boat No. 25	MOTOR A/S BOAT	*	*
GCRV	S PT 26	1945	M.A/S. Boat No. 26	MOTOR A/S BOAT	*	*
GCRX	S PT 27	1945	M.A/S. Boat No. 27	MOTOR A/S BOAT	*	*
GCRY	S PT 28	1945	M.A/S. Boat No. 28	MOTOR A/S BOAT	*	*
GCRZ	S PT 29	1945	M.A/S. Boat No. 29	MOTOR A/S BOAT	*	*
GCSR	S PT 31	1945	M.A/S. Boat No. 31	MOTOR A/S BOAT	*	*
GCSW	S PT 32	1945	M.A/S. Boat No. 32	MOTOR A/S BOAT	*	*
GCTG	S PT 33	1945	M.A/S. Boat No. 33	MOTOR A/S BOAT	*	*
GCTL	S PT 34	1945	M.A/S. Boat No. 34	MOTOR A/S BOAT	*	*
GCTR	S PT 35	1945	M.A/S. Boat No. 35	MOTOR A/S BOAT	*	*
GCTT	S PT 36	1945	M.A/S. Boat No. 36	MOTOR A/S BOAT	*	*
GCVM	S PT 37	1945	M.A/S. Boat No. 37	MOTOR A/S BOAT	*	*
GCPV	S PT 38	1945	M.A/S. Boat No. 38	MOTOR A/S BOAT	*	*
GCVZ	S PT 39	1945	M.A/S. Boat No. 39	MOTOR A/S BOAT	*	*
GGKP	S PT 04	1945	M.A/S. Boat No. 4	MOTOR A/S BOAT	*	*
BWSC	B PT 093	1945	M.A/S. Boat No. 49	A.S.R.C.	*	*
GGKQ	S PT 05	1945	M.A/S. Boat No. 5	MOTOR A/S BOAT	*	*
BXRL	S PT 77	1945	M.A/S. Boat No. 77	MOTOR A/S BOAT	*	*
BXRM	S PT 78	1945	M.A/S. Boat No. 78	MOTOR A/S BOAT	*	*
BGFN	S PT 82	1945	M.A/S. Boat No. 82	MOTOR A/S BOAT	*	*
BGFP	S PT 83	1945	M.A/S. Boat No. 83	MOTOR A/S BOAT	*	*
BGFQ	S PT 84	1945	M.A/S. Boat No. 84	MOTOR A/S BOAT	*	*
BGFR	S PT 85	1945	M.A/S. Boat No. 85	MOTOR A/S BOAT	*	*
MZTP	*	1956	M.F.V. 1004	*	ROYAL NAVY	*
MZTP	*	1961	M.F.V. 1004	*	ROYAL NAVY	*
MZTP	*	1964	M.F.V. 1004	*	ROYAL NAVY	*
MZVS	*	1956	M.F.V. 1005	*	ROYAL NAVY	*
MTDC	*	1956	M.F.V. 1006	*	ROYAL NAVY	*
MZVB	*	1956	M.F.V. 1007	*	ROYAL NAVY	*
MDQD	*	1956	M.F.V. 101	*	ROYAL NAVY	*
MDQD	*	1961	M.F.V. 101	*	ROYAL NAVY	*
MDQD	*	1964	M.F.V. 101	*	ROYAL NAVY	*
MVG D	*	1956	M.F.V. 1013	*	ROYAL NAVY	*
GLNW	*	1956	M.F.V. 1015	*	ROYAL NAVY	*
GLNW	*	1961	M.F.V. 1015	*	ROYAL NAVY	*
GLNW	*	1964	M.F.V. 1015	*	ROYAL NAVY	*
MZTQ	*	1956	M.F.V. 1018	*	ROYAL NAVY	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
MZTR	*	1956	M.F.V. 1019	*	ROYAL NAVY	*
MZVM	*	1956	M.F.V. 1020	*	ROYAL NAVY	*
MZVM	*	1961	M.F.V. 1020	*	ROYAL NAVY	*
MZVM	*	1964	M.F.V. 1020	*	ROYAL NAVY	*
GLNY	*	1956	M.F.V. 1021	*	ROYAL NAVY	*
GLNY	*	1961	M.F.V. 1021	*	ROYAL NAVY	*
GLNY	*	1964	M.F.V. 1021	*	ROYAL NAVY	*
MZTV	*	1956	M.F.V. 1023	*	ROYAL NAVY	*
MZTV	*	1961	M.F.V. 1023	*	ROYAL NAVY	*
MZTV	*	1964	M.F.V. 1023	*	ROYAL NAVY	*
MBXR	*	1956	M.F.V. 1029	*	ROYAL NAVY	*
GLPB	*	1956	M.F.V. 1030	*	ROYAL NAVY	*
GLPC	*	1956	M.F.V. 1031	*	ROYAL NAVY	*
GLPC	*	1961	M.F.V. 1031	*	ROYAL NAVY	*
GLPC	*	1964	M.F.V. 1031	*	ROYAL NAVY	*
MZTY	*	1956	M.F.V. 1033	*	ROYAL NAVY	*
MZTY	*	1961	M.F.V. 1033	*	ROYAL NAVY	*
MZTY	*	1964	M.F.V. 1033	*	ROYAL NAVY	*
MZTZ	*	1956	M.F.V. 1035	*	ROYAL NAVY	*
GLPD	*	1956	M.F.V. 1036	*	ROYAL NAVY	*
GLPD	*	1961	M.F.V. 1036	*	ROYAL NAVY	*
GLPD	*	1964	M.F.V. 1036	*	ROYAL NAVY	*
MZVC	*	1956	M.F.V. 1037	*	ROYAL NAVY	*
MZVC	*	1961	M.F.V. 1037	*	ROYAL NAVY	*
MZVC	*	1964	M.F.V. 1037	*	ROYAL NAVY	*
MZVT	*	1956	M.F.V. 1039	*	ROYAL NAVY	*
MZVT	*	1961	M.F.V. 1039	*	ROYAL NAVY	*
MZVT	*	1964	M.F.V. 1039	*	ROYAL NAVY	*
GLPF	*	1956	M.F.V. 1044	*	ROYAL NAVY	*
GLPF	*	1961	M.F.V. 1044	*	ROYAL NAVY	*
GLPF	*	1964	M.F.V. 1044	*	ROYAL NAVY	*
MVGG	*	1956	M.F.V. 1048	*	ROYAL NAVY	*
MVGG	*	1961	M.F.V. 1048	*	ROYAL NAVY	*
MVGG	*	1964	M.F.V. 1048	*	ROYAL NAVY	*
GLDL	*	1956	M.F.V. 105	*	ROYAL NAVY	*
GLDL	*	1961	M.F.V. 105	*	ROYAL NAVY	*
GLDL	*	1964	M.F.V. 105	*	ROYAL NAVY	*
GBWZ	*	1956	M.F.V. 1051	*	ROYAL NAVY	*
GBWZ	*	1961	M.F.V. 1051	*	ROYAL NAVY	*
GBWZ	*	1964	M.F.V. 1051	*	ROYAL NAVY	*
GLPG	*	1956	M.F.V. 1057	*	ROYAL NAVY	*
GLPG	*	1961	M.F.V. 1057	*	ROYAL NAVY	*
GLPG	*	1964	M.F.V. 1057	*	ROYAL NAVY	*
MJWV	*	1956	M.F.V. 1058	*	ROYAL NAVY	*
GLDM	*	1956	M.F.V. 106	*	ROYAL NAVY	*
MTDD	*	1956	M.F.V. 1060	*	ROYAL NAVY	*
MTDD	*	1961	M.F.V. 1060	*	ROYAL NAVY	*
MTDD	*	1964	M.F.V. 1060	*	ROYAL NAVY	*
MVGM	*	1956	M.F.V. 1061	*	ROYAL NAVY	*
MVGM	*	1961	M.F.V. 1061	*	ROYAL NAVY	*
MVGM	*	1964	M.F.V. 1061	*	ROYAL NAVY	*
MVGN	*	1956	M.F.V. 1062	*	ROYAL NAVY	*
MVGN	*	1961	M.F.V. 1062	*	ROYAL NAVY	*
MVGN	*	1964	M.F.V. 1062	*	ROYAL NAVY	*
MVGP	*	1956	M.F.V. 1063	*	ROYAL NAVY	*
MBXZ	*	1956	M.F.V. 1068	*	ROYAL NAVY	*
MBXZ	*	1961	M.F.V. 1068	*	ROYAL NAVY	*
MBXZ	*	1964	M.F.V. 1068	*	ROYAL NAVY	*
MJXC	*	1956	M.F.V. 1069	*	ROYAL NAVY	*
GLDQ	*	1956	M.F.V. 107	*	ROYAL NAVY	*
GLDQ	*	1961	M.F.V. 107	*	ROYAL NAVY	*
GLDQ	*	1964	M.F.V. 107	*	ROYAL NAVY	*
MJXI	*	1956	M.F.V. 1077	*	ROYAL NAVY	*
MJXI	*	1961	M.F.V. 1077	*	ROYAL NAVY	*
MJXI	*	1964	M.F.V. 1077	*	ROYAL NAVY	*
MJXS	*	1956	M.F.V. 1079	*	ROYAL NAVY	*
MJXS	*	1961	M.F.V. 1079	*	ROYAL NAVY	*
MJXS	*	1964	M.F.V. 1079	*	ROYAL NAVY	*
MWNB	*	1956	M.F.V. 1080	*	ROYAL NAVY	*
MJXZ	*	1956	M.F.V. 1082	*	ROYAL NAVY	*
GGCQ	*	1945	M.F.V. 1089	*		*
GGCQ	*	1956	M.F.V. 1089	*	ROYAL NAVY	*
GGCQ	*	1961	M.F.V. 1089	*	ROYAL NAVY	*
GGCQ	*	1964	M.F.V. 1089	*	ROYAL NAVY	*
QDJS	*	1945	M.F.V. 1090#	*		*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
MJYC	*	1956	M.F.V. 1092	*	ROYAL NAVY	*
MJYD	*	1956	M.F.V. 1098	*	ROYAL NAVY	*
GLDR	*	1956	M.F.V. 110	*	ROYAL NAVY	*
MVGT	*	1956	M.F.V. 1106	*	ROYAL NAVY	*
GLDS	*	1956	M.F.V. 112	*	ROYAL NAVY	*
GLDS	*	1961	M.F.V. 112	*	ROYAL NAVY	*
GLDS	*	1964	M.F.V. 112	*	ROYAL NAVY	*
MVGW	*	1956	M.F.V. 1122	*	ROYAL NAVY	*
MJYF	*	1956	M.F.V. 1124	*	ROYAL NAVY	*
MVGZ	*	1956	M.F.V. 1128	*	ROYAL NAVY	*
MNKR	*	1956	M.F.V. 113	*	ROYAL NAVY	*
MNKR	*	1961	M.F.V. 113	*	ROYAL NAVY	*
MNKR	*	1964	M.F.V. 113	*	ROYAL NAVY	*
MJYR	*	1956	M.F.V. 1132	*	ROYAL NAVY	*
MVID	*	1956	M.F.V. 1134	*	ROYAL NAVY	*
MVJK	*	1956	M.F.V. 1139	*	ROYAL NAVY	*
GGGK	*	1956	M.F.V. 114	*	ROYAL NAVY	*
MVJM	*	1956	M.F.V. 1142	*	ROYAL NAVY	*
MVJM	*	1961	M.F.V. 1142	*	ROYAL NAVY	*
MVJM	*	1964	M.F.V. 1142	*	ROYAL NAVY	*
MRLR	*	1956	M.F.V. 1144	*	ROYAL NAVY	*
MRLR	*	1961	M.F.V. 1144	*	ROYAL NAVY	*
MRLR	*	1964	M.F.V. 1144	*	ROYAL NAVY	*
GLDT	*	1956	M.F.V. 115	*	ROYAL NAVY	*
MWSC	*	1961	M.F.V. 1151	*	ROYAL NAVY	*
MWSC	*	1964	M.F.V. 1151	*	ROYAL NAVY	*
MVIP	*	1956	M.F.V. 1152	*	ROYAL NAVY	*
MVIP	*	1961	M.F.V. 1152	*	ROYAL NAVY	*
MVIP	*	1964	M.F.V. 1152	*	ROYAL NAVY	*
MVIQ	*	1956	M.F.V. 1156	*	ROYAL NAVY	*
MVIS	*	1956	M.F.V. 1161	*	ROYAL NAVY	*
MJYW	*	1956	M.F.V. 1164	*	ROYAL NAVY	*
MJYW	*	1961	M.F.V. 1164	*	ROYAL NAVY	*
MJYW	*	1964	M.F.V. 1164	*	ROYAL NAVY	*
MJYX	*	1956	M.F.V. 1165	*	ROYAL NAVY	*
MJYX	*	1961	M.F.V. 1165	*	ROYAL NAVY	*
MVJT	*	1956	M.F.V. 1168	*	ROYAL NAVY	*
MVJX	*	1956	M.F.V. 1177	*	ROYAL NAVY	*
MVJZ	*	1956	M.F.V. 1179	*	ROYAL NAVY	*
MVJZ	*	1961	M.F.V. 1179	*	ROYAL NAVY	*
MVJZ	*	1964	M.F.V. 1179	*	ROYAL NAVY	*
MVKB	*	1956	M.F.V. 1184	*	ROYAL NAVY	*
MJZB	*	1956	M.F.V. 1186	*	ROYAL NAVY	*
MJZB	*	1961	M.F.V. 1186	*	ROYAL NAVY	*
MJZB	*	1964	M.F.V. 1186	*	ROYAL NAVY	*
MVKD	*	1956	M.F.V. 1187	*	ROYAL NAVY	*
MVKF	*	1956	M.F.V. 1189	*	ROYAL NAVY	*
MVKF	*	1961	M.F.V. 1189	*	ROYAL NAVY	*
MVKF	*	1964	M.F.V. 1189	*	ROYAL NAVY	*
GLDW	*	1956	M.F.V. 119	*	ROYAL NAVY	*
GLDW	*	1961	M.F.V. 119	*	ROYAL NAVY	*
GLDW	*	1964	M.F.V. 119	*	ROYAL NAVY	*
MJZF	*	1956	M.F.V. 1190	*	ROYAL NAVY	*
MJZF	*	1961	M.F.V. 1190	*	ROYAL NAVY	*
MJZF	*	1964	M.F.V. 1190	*	ROYAL NAVY	*
MVKI	*	1956	M.F.V. 1197	*	ROYAL NAVY	*
MVKI	*	1961	M.F.V. 1197	*	ROYAL NAVY	*
MVKI	*	1964	M.F.V. 1197	*	ROYAL NAVY	*
MVKK	*	1956	M.F.V. 1198	*	ROYAL NAVY	*
MVKL	*	1956	M.F.V. 1200	*	ROYAL NAVY	*
MVKL	*	1961	M.F.V. 1200	*	ROYAL NAVY	*
MVKL	*	1964	M.F.V. 1200	*	ROYAL NAVY	*
MVKM	*	1956	M.F.V. 1203	*	ROYAL NAVY	*
MVKN	*	1956	M.F.V. 1204	*	ROYAL NAVY	*
MVKP	*	1956	M.F.V. 1206	*	ROYAL NAVY	*
MVKP	*	1961	M.F.V. 1206	*	ROYAL NAVY	*
MVKP	*	1964	M.F.V. 1206	*	ROYAL NAVY	*
MVKQ	*	1956	M.F.V. 1207	*	ROYAL NAVY	*
MVKQ	*	1961	M.F.V. 1207	*	ROYAL NAVY	*
MVKQ	*	1964	M.F.V. 1207	*	ROYAL NAVY	*
MVKR	*	1956	M.F.V. 1208	*	ROYAL NAVY	*
MVKS	*	1956	M.F.V. 1215	*	ROYAL NAVY	*
MVKS	*	1961	M.F.V. 1215	*	ROYAL NAVY	*
MVKS	*	1964	M.F.V. 1215	*	ROYAL NAVY	*
MVKV	*	1956	M.F.V. 1219	*	ROYAL NAVY	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
MVKV	*	1961	M.F.V. 1219	*	ROYAL NAVY	*
MVKV	*	1964	M.F.V. 1219	*	ROYAL NAVY	*
GCQJ	*	1956	M.F.V. 123	*	ROYAL NAVY	*
GCQJ	*	1961	M.F.V. 123	*	ROYAL NAVY	*
GCQJ	*	1964	M.F.V. 123	*	ROYAL NAVY	*
MJZL	*	1956	M.F.V. 1239	*	ROYAL NAVY	*
GLDX	*	1956	M.F.V. 124	*	ROYAL NAVY	*
GLDY	*	1956	M.F.V. 125	*	ROYAL NAVY	*
GVLV	*	1961	M.F.V. 1254	*	ROYAL NAVY	*
GVLV	*	1964	M.F.V. 1254	*	ROYAL NAVY	*
GVCJ	*	1956	M.F.V. 1255	*	ROYAL NAVY	*
GVCJ	*	1961	M.F.V. 1255	*	ROYAL NAVY	*
GVCJ	*	1964	M.F.V. 1255	*	ROYAL NAVY	*
MWKM	*	1956	M.F.V. 1257	*	ROYAL NAVY	*
MWKM	*	1961	M.F.V. 1257	*	ROYAL NAVY	*
MWKM	*	1964	M.F.V. 1257	*	ROYAL NAVY	*
GLFB	*	1956	M.F.V. 128	*	ROYAL NAVY	*
MZVK	*	1956	M.F.V. 133	*	ROYAL NAVY	*
MZVK	*	1961	M.F.V. 133	*	ROYAL NAVY	*
MZVK	*	1964	M.F.V. 133	*	ROYAL NAVY	*
GLFJ	*	1956	M.F.V. 134	*	ROYAL NAVY	*
MTCZ	*	1956	M.F.V. 136	*	ROYAL NAVY	*
MTCZ	*	1961	M.F.V. 136	*	ROYAL NAVY	*
MTCZ	*	1964	M.F.V. 136	*	ROYAL NAVY	*
GLFM	*	1956	M.F.V. 139	*	ROYAL NAVY	*
GLFM	*	1961	M.F.V. 139	*	ROYAL NAVY	*
GLFM	*	1964	M.F.V. 139	*	ROYAL NAVY	*
GLFN	*	1956	M.F.V. 140	*	ROYAL NAVY	*
GLFN	*	1961	M.F.V. 140	*	ROYAL NAVY	*
GLFN	*	1964	M.F.V. 140	*	ROYAL NAVY	*
GKZZ	*	1956	M.F.V. 15	*	ROYAL NAVY	*
GKZZ	*	1961	M.F.V. 15	*	ROYAL NAVY	*
GKZZ	*	1964	M.F.V. 15	*	ROYAL NAVY	*
MJZP	*	1956	M.F.V. 1505	*	ROYAL NAVY	*
MJZY	*	1956	M.F.V. 1507	*	ROYAL NAVY	*
MTDB	*	1956	M.F.V. 151	*	ROYAL NAVY	*
MTDB	*	1961	M.F.V. 151	*	ROYAL NAVY	*
MTDB	*	1964	M.F.V. 151	*	ROYAL NAVY	*
GDGX	*	1956	M.F.V. 152	*	ROYAL NAVY	*
MVLC	*	1956	M.F.V. 1526	*	ROYAL NAVY	*
MVLC	*	1961	M.F.V. 1526	*	ROYAL NAVY	*
MVLC	*	1964	M.F.V. 1526	*	ROYAL NAVY	*
MKBD	*	1956	M.F.V. 1527	*	ROYAL NAVY	*
MKBD	*	1961	M.F.V. 1527	*	ROYAL NAVY	*
MKBD	*	1964	M.F.V. 1527	*	ROYAL NAVY	*
MRTT	*	1956	M.F.V. 1528	*	ROYAL NAVY	*
MRTT	*	1961	M.F.V. 1528	*	ROYAL NAVY	*
MRTT	*	1964	M.F.V. 1528	*	ROYAL NAVY	*
MVQY	*	1956	M.F.V. 1531	*	ROYAL NAVY	*
MKBJ	*	1956	M.F.V. 1537	*	ROYAL NAVY	*
MKBJ	*	1961	M.F.V. 1537	*	ROYAL NAVY	*
MKBJ	*	1964	M.F.V. 1537	*	ROYAL NAVY	*
MVLK	*	1956	M.F.V. 1540	*	ROYAL NAVY	*
GNKL	*	1956	M.F.V. 1544	*	ROYAL NAVY	*
GNKL	*	1961	M.F.V. 1544	*	ROYAL NAVY	*
GNKL	*	1964	M.F.V. 1544	*	UK - ADMIRALTY	*
GCKJ	*	1956	M.F.V. 1547	*	ROYAL NAVY	*
GCKJ	*	1961	M.F.V. 1547	*	ROYAL NAVY	*
GCKJ	*	1964	M.F.V. 1547	*	ROYAL NAVY	*
MRKY	*	1956	M.F.V. 1556	*	ROYAL NAVY	*
QSBN	*	1956	M.F.V. 1564	*	ROYAL NAVY	*
MVLT	*	1956	M.F.V. 1574	*	ROYAL NAVY	*
MVLT	*	1961	M.F.V. 1574	*	ROYAL NAVY	*
MVLT	*	1964	M.F.V. 1574	*	ROYAL NAVY	*
MZWQ	*	1956	M.F.V. 158	*	ROYAL NAVY	*
MZWQ	*	1961	M.F.V. 158	*	ROYAL NAVY	*
MZWQ	*	1964	M.F.V. 158	*	ROYAL NAVY	*
GLFQ	*	1956	M.F.V. 164	*	ROYAL NAVY	*
GLFQ	*	1961	M.F.V. 164	*	ROYAL NAVY	*
GLFQ	*	1964	M.F.V. 164	*	ROYAL NAVY	*
GLFR	*	1956	M.F.V. 170	*	ROYAL NAVY	*
GLFS	*	1956	M.F.V. 174	*	ROYAL NAVY	*
GLFS	*	1961	M.F.V. 174	*	ROYAL NAVY	*
GLFS	*	1964	M.F.V. 174	*	ROYAL NAVY	*
GLFT	*	1956	M.F.V. 175	*	ROYAL NAVY	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
GLFT	*	1961	M.F.V. 175	*	ROYAL NAVY	*
GLFT	*	1964	M.F.V. 175	*	ROYAL NAVY	*
GLFV	*	1956	M.F.V. 176	*	ROYAL NAVY	*
GLFX	*	1956	M.F.V. 179	*	ROYAL NAVY	*
GLGJ	*	1956	M.F.V. 184	*	ROYAL NAVY	*
MJKF	*	1956	M.F.V. 195	*	ROYAL NAVY	*
MJKF	*	1961	M.F.V. 195	*	ROYAL NAVY	*
MJKF	*	1964	M.F.V. 195	*	ROYAL NAVY	*
MJKI	*	1956	M.F.V. 197	*	ROYAL NAVY	*
MJKI	*	1961	M.F.V. 197	*	ROYAL NAVY	*
MJKI	*	1964	M.F.V. 197	*	ROYAL NAVY	*
GGWN	*	1956	M.F.V. 2	*	ROYAL NAVY	*
GGWN	*	1961	M.F.V. 2	*	ROYAL NAVY	*
GGWN	*	1964	M.F.V. 2	*	ROYAL NAVY	*
MJKS	*	1956	M.F.V. 201	*	ROYAL NAVY	*
MILB	*	1956	M.F.V. 205	*	ROYAL NAVY	*
MILB	*	1961	M.F.V. 205	*	ROYAL NAVY	*
MILB	*	1964	M.F.V. 205	*	ROYAL NAVY	*
MILD	*	1956	M.F.V. 206	*	ROYAL NAVY	*
MILD	*	1961	M.F.V. 206	*	ROYAL NAVY	*
MILD	*	1964	M.F.V. 206	*	ROYAL NAVY	*
MILR	*	1956	M.F.V. 234	*	ROYAL NAVY	*
MILV	*	1956	M.F.V. 235	*	ROYAL NAVY	*
GCFC	*	1956	M.F.V. 237	*	ROYAL NAVY	*
GCFC	*	1961	M.F.V. 237	*	ROYAL NAVY	*
GCFC	*	1964	M.F.V. 237	*	ROYAL NAVY	*
GLBC	*	1956	M.F.V. 24	*	ROYAL NAVY	*
GLBC	*	1961	M.F.V. 24	*	ROYAL NAVY	*
GLBC	*	1964	M.F.V. 24	*	ROYAL NAVY	*
MILW	*	1956	M.F.V. 248	*	ROYAL NAVY	*
MILW	*	1961	M.F.V. 248	*	ROYAL NAVY	*
JLW	*	1964	M.F.V. 248	*	ROYAL NAVY	*
GLBDC	*	1956	M.F.V. 25	*	ROYAL NAVY	*
GLBDC	*	1961	M.F.V. 25	*	ROYAL NAVY	*
GLBD	*	1964	M.F.V. 25	*	ROYAL NAVY	*
MJMQ	*	1956	M.F.V. 254	*	ROYAL NAVY	*
MIMR	*	1956	M.F.V. 255	*	ROYAL NAVY	*
MIMR	*	1961	M.F.V. 255	*	ROYAL NAVY	*
MIMR	*	1964	M.F.V. 255	*	ROYAL NAVY	*
MJMT	*	1956	M.F.V. 256	*	ROYAL NAVY	*
MJMT	*	1961	M.F.V. 256	*	ROYAL NAVY	*
MJMT	*	1964	M.F.V. 256	*	ROYAL NAVY	*
MJNG	*	1956	M.F.V. 270	*	ROYAL NAVY	*
MINM	*	1956	M.F.V. 271	*	ROYAL NAVY	*
MINW	*	1956	M.F.V. 278	*	ROYAL NAVY	*
MINW	*	1961	M.F.V. 278	*	ROYAL NAVY	*
MINW	*	1964	M.F.V. 278	*	ROYAL NAVY	*
MINX	*	1956	M.F.V. 283	*	ROYAL NAVY	*
MINX	*	1961	M.F.V. 283	*	ROYAL NAVY	*
MINX	*	1964	M.F.V. 283	*	ROYAL NAVY	*
MIPG	*	1956	M.F.V. 288	*	ROYAL NAVY	*
MIPG	*	1961	M.F.V. 288	*	ROYAL NAVY	*
MIPG	*	1964	M.F.V. 288	*	ROYAL NAVY	*
MIPN	*	1956	M.F.V. 289	*	ROYAL NAVY	*
MIPN	*	1961	M.F.V. 289	*	ROYAL NAVY	*
MIPN	*	1964	M.F.V. 289	*	ROYAL NAVY	*
MIPY	*	1956	M.F.V. 301	*	ROYAL NAVY	*
MIPY	*	1961	M.F.V. 301	*	ROYAL NAVY	*
MIPY	*	1964	M.F.V. 301	*	ROYAL NAVY	*
GNJM	*	1956	M.F.V. 302	*	ROYAL NAVY	*
GLCG	*	1956	M.F.V. 32	*	ROYAL NAVY	*
GLCG	*	1961	M.F.V. 32	*	ROYAL NAVY	*
GLGG	*	1964	M.F.V. 32	*	ROYAL NAVY	*
MIQQ	*	1956	M.F.V. 323	*	ROYAL NAVY	*
MIQQ	*	1961	M.F.V. 323	*	ROYAL NAVY	*
MIQG	*	1964	M.F.V. 323	*	ROYAL NAVY	*
MIQN	*	1956	M.F.V. 325	*	ROYAL NAVY	*
GLCL	*	1956	M.F.V. 37	*	ROYAL NAVY	*
GLCL	*	1961	M.F.V. 37	*	ROYAL NAVY	*
GLCL	*	1964	M.F.V. 37	*	ROYAL NAVY	*
GGVY	*	1956	M.F.V. 41	*	ROYAL NAVY	*
MRZD	*	1956	M.F.V. 43	*	ROYAL NAVY	*
MRZD	*	1961	M.F.V. 43	*	ROYAL NAVY	*
MRZD	*	1964	M.F.V. 43	*	ROYAL NAVY	*
GLGL	*	1956	M.F.V. 435	*	ROYAL NAVY	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
GLGL	*	1961	M.F.V. 435	*	ROYAL NAVY	*
GLGM	*	1956	M.F.V. 436	*	ROYAL NAVY	*
GLGM	*	1961	M.F.V. 436	*	ROYAL NAVY	*
GLGM	*	1964	M.F.V. 436	*	ROYAL NAVY	*
MIGM	*	1956	M.F.V. 45	*	ROYAL NAVY	*
MIGM	*	1961	M.F.V. 45	*	ROYAL NAVY	*
MIGM	*	1964	M.F.V. 45	*	ROYAL NAVY	*
GPNP	*	1956	M.F.V. 49	*	ROYAL NAVY	*
MIGQ	*	1956	M.F.V. 52	*	ROYAL NAVY	*
MIGQ	*	1961	M.F.V. 52	*	ROYAL NAVY	*
MIGQ	*	1964	M.F.V. 52	*	ROYAL NAVY	*
GGPJ	*	1956	M.F.V. 53	*	ROYAL NAVY	*
MIGT	*	1956	M.F.V. 57	*	ROYAL NAVY	*
MIGT	*	1961	M.F.V. 57	*	ROYAL NAVY	*
MIGT	*	1964	M.F.V. 57	*	ROYAL NAVY	*
MIGW	*	1956	M.F.V. 58	*	ROYAL NAVY	*
MIGW	*	1961	M.F.V. 58	*	ROYAL NAVY	*
MIGW	*	1964	M.F.V. 58	*	ROYAL NAVY	*
MRSJ	*	1956	M.F.V. 60	*	ROYAL NAVY	*
MRSJ	*	1961	M.F.V. 60	*	ROYAL NAVY	*
MRSJ	*	1964	M.F.V. 60	*	ROYAL NAVY	*
GLGN	*	1956	M.F.V. 609	*	ROYAL NAVY	*
GLGN	*	1961	M.F.V. 609	*	ROYAL NAVY	*
GLGN	*	1964	M.F.V. 609	*	ROYAL NAVY	*
MIGX	*	1956	M.F.V. 61	*	ROYAL NAVY	*
MIGX	*	1961	M.F.V. 61	*	ROYAL NAVY	*
MIGX	*	1964	M.F.V. 61	*	ROYAL NAVY	*
GLGP	*	1956	M.F.V. 610	*	ROYAL NAVY	*
MIGY	*	1956	M.F.V. 62	*	ROYAL NAVY	*
GLGS	*	1956	M.F.V. 622	*	ROYAL NAVY	*
GLGT	*	1956	M.F.V. 623	*	ROYAL NAVY	*
GLGT	*	1961	M.F.V. 623	*	ROYAL NAVY	*
GLGT	*	1964	M.F.V. 623	*	ROYAL NAVY	*
GLGV	*	1956	M.F.V. 625	*	ROYAL NAVY	*
GLGV	*	1961	M.F.V. 625	*	ROYAL NAVY	*
GLGV	*	1964	M.F.V. 625	*	ROYAL NAVY	*
GLJ	*	1956	M.F.V. 626	*	ROYAL NAVY	*
GLJ	*	1961	M.F.V. 626	*	ROYAL NAVY	*
GLJ	*	1964	M.F.V. 626	*	ROYAL NAVY	*
GLJK	*	1956	M.F.V. 627	*	ROYAL NAVY	*
GLJK	*	1961	M.F.V. 627	*	ROYAL NAVY	*
GLJK	*	1964	M.F.V. 627	*	ROYAL NAVY	*
GLJM	*	1956	M.F.V. 628	*	ROYAL NAVY	*
GLJN	*	1956	M.F.V. 629	*	ROYAL NAVY	*
GLJN	*	1961	M.F.V. 629	*	ROYAL NAVY	*
GLJN	*	1964	M.F.V. 629	*	ROYAL NAVY	*
MIGZ	*	1956	M.F.V. 63	*	ROYAL NAVY	*
MIGZ	*	1961	M.F.V. 63	*	ROYAL NAVY	*
MIGZ	*	1964	M.F.V. 63	*	ROYAL NAVY	*
GLJS	*	1956	M.F.V. 630	*	ROYAL NAVY	*
GLJS	*	1961	M.F.V. 630	*	ROYAL NAVY	*
GLJS	*	1964	M.F.V. 630	*	ROYAL NAVY	*
GLIW	*	1956	M.F.V. 635	*	ROYAL NAVY	*
MBXN	*	1956	M.F.V. 637	*	ROYAL NAVY	*
MBXN	*	1961	M.F.V. 637	*	ROYAL NAVY	*
MJJB	*	1956	M.F.V. 64	*	ROYAL NAVY	*
MJJB	*	1961	M.F.V. 64	*	ROYAL NAVY	*
MJJB	*	1964	M.F.V. 64	*	ROYAL NAVY	*
GLJZ	*	1956	M.F.V. 642	*	ROYAL NAVY	*
GLJZ	*	1961	M.F.V. 642	*	ROYAL NAVY	*
GLJZ	*	1964	M.F.V. 642	*	ROYAL NAVY	*
GLKC	*	1956	M.F.V. 647	*	ROYAL NAVY	*
GLKC	*	1961	M.F.V. 647	*	ROYAL NAVY	*
GLKC	*	1964	M.F.V. 647	*	ROYAL NAVY	*
MJJC	*	1956	M.F.V. 65	*	ROYAL NAVY	*
MJJC	*	1961	M.F.V. 65	*	ROYAL NAVY	*
MJJC	*	1964	M.F.V. 65	*	ROYAL NAVY	*
GLKK	*	1956	M.F.V. 651	*	ROYAL NAVY	*
GLKP	*	1956	M.F.V. 657	*	ROYAL NAVY	*
GLKP	*	1961	M.F.V. 657	*	ROYAL NAVY	*
GLKP	*	1964	M.F.V. 657	*	ROYAL NAVY	*
GLKS	*	1956	M.F.V. 658	*	ROYAL NAVY	*
GLKS	*	1961	M.F.V. 658	*	ROYAL NAVY	*
GLKS	*	1964	M.F.V. 658	*	ROYAL NAVY	*
GLKT	*	1956	M.F.V. 659	*	ROYAL NAVY	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
MJIF	*	1956	M.F.V. 66	*	ROYAL NAVY	*
MJIF	*	1961	M.F.V. 66	*	ROYAL NAVY	*
MJIF	*	1964	M.F.V. 66	*	ROYAL NAVY	*
GLLF	*	1956	M.F.V. 666	*	ROYAL NAVY	*
GLLQ	*	1956	M.F.V. 667	*	ROYAL NAVY	*
MZSD	*	1956	M.F.V. 669	*	ROYAL NAVY	*
GLLW	*	1956	M.F.V. 671	*	ROYAL NAVY	*
GLLW	*	1961	M.F.V. 671	*	ROYAL NAVY	*
GLLW	*	1964	M.F.V. 671	*	ROYAL NAVY	*
GLLX	*	1956	M.F.V. 673	*	ROYAL NAVY	*
GLLX	*	1961	M.F.V. 673	*	ROYAL NAVY	*
GLLX	*	1964	M.F.V. 673	*	ROYAL NAVY	*
MJIG	*	1956	M.F.V. 68	*	ROYAL NAVY	*
MJIG	*	1961	M.F.V. 68	*	ROYAL NAVY	*
MJIG	*	1964	M.F.V. 68	*	ROYAL NAVY	*
MJRX	*	1956	M.F.V. 683	*	ROYAL NAVY	*
MISG	*	1956	M.F.V. 685	*	ROYAL NAVY	*
MISI	*	1956	M.F.V. 686	*	ROYAL NAVY	*
MISI	*	1961	M.F.V. 686	*	ROYAL NAVY	*
MISI	*	1964	M.F.V. 686	*	ROYAL NAVY	*
MISL	*	1956	M.F.V. 687	*	ROYAL NAVY	*
MISL	*	1961	M.F.V. 687	*	ROYAL NAVY	*
MISL	*	1964	M.F.V. 687	*	ROYAL NAVY	*
GKZW	*	1956	M.F.V. 7	*	ROYAL NAVY	*
GKZW	*	1961	M.F.V. 7	*	ROYAL NAVY	*
GKZW	*	1964	M.F.V. 7	*	ROYAL NAVY	*
MJJI	*	1956	M.F.V. 71	*	ROYAL NAVY	*
MJSM	*	1956	M.F.V. 713	*	ROYAL NAVY	*
MJSP	*	1956	M.F.V. 715	*	ROYAL NAVY	*
MJSP	*	1961	M.F.V. 715	*	ROYAL NAVY	*
MJSP	*	1964	M.F.V. 715	*	ROYAL NAVY	*
MJJK	*	1956	M.F.V. 72	*	ROYAL NAVY	*
MJJK	*	1961	M.F.V. 72	*	ROYAL NAVY	*
MJJK	*	1964	M.F.V. 72	*	ROYAL NAVY	*
MDQB	*	1956	M.F.V. 73	*	ROYAL NAVY	*
MDQB	*	1961	M.F.V. 73	*	ROYAL NAVY	*
MDQB	*	1964	M.F.V. 73	*	ROYAL NAVY	*
MJSX	*	1956	M.F.V. 737	*	ROYAL NAVY	*
MJSX	*	1961	M.F.V. 737	*	ROYAL NAVY	*
MJSX	*	1964	M.F.V. 737	*	ROYAL NAVY	*
MJIM	*	1956	M.F.V. 74	*	ROYAL NAVY	*
MJIM	*	1961	M.F.V. 74	*	ROYAL NAVY	*
MJIM	*	1964	M.F.V. 74	*	ROYAL NAVY	*
MJSZ	*	1956	M.F.V. 740	*	ROYAL NAVY	*
MJSZ	*	1961	M.F.V. 740	*	ROYAL NAVY	*
MJSZ	*	1964	M.F.V. 740	*	ROYAL NAVY	*
MJTC	*	1956	M.F.V. 742	*	ROYAL NAVY	*
MJTC	*	1961	M.F.V. 742	*	ROYAL NAVY	*
MJTC	*	1964	M.F.V. 742	*	ROYAL NAVY	*
MJJP	*	1956	M.F.V. 76	*	ROYAL NAVY	*
MJJP	*	1961	M.F.V. 76	*	ROYAL NAVY	*
MJJP	*	1964	M.F.V. 76	*	ROYAL NAVY	*
MJTD	*	1956	M.F.V. 766	*	ROYAL NAVY	*
MJTD	*	1961	M.F.V. 766	*	ROYAL NAVY	*
MJTD	*	1964	M.F.V. 766	*	ROYAL NAVY	*
MITJ	*	1956	M.F.V. 767	*	ROYAL NAVY	*
MITJ	*	1961	M.F.V. 767	*	ROYAL NAVY	*
MITJ	*	1964	M.F.V. 767	*	ROYAL NAVY	*
MNKQ	*	1956	M.F.V. 77	*	ROYAL NAVY	*
MNKQ	*	1961	M.F.V. 77	*	ROYAL NAVY	*
MNKQ	*	1964	M.F.V. 77	*	ROYAL NAVY	*
MJTK	*	1956	M.F.V. 770	*	ROYAL NAVY	*
MJTK	*	1961	M.F.V. 770	*	ROYAL NAVY	*
MJTK	*	1964	M.F.V. 770	*	ROYAL NAVY	*
MJTN	*	1956	M.F.V. 773	*	ROYAL NAVY	*
MJTN	*	1961	M.F.V. 773	*	ROYAL NAVY	*
MJTN	*	1964	M.F.V. 773	*	ROYAL NAVY	*
MJTS	*	1956	M.F.V. 775	*	ROYAL NAVY	*
MJTS	*	1961	M.F.V. 775	*	ROYAL NAVY	*
MJTS	*	1964	M.F.V. 775	*	ROYAL NAVY	*
MJIQ	*	1956	M.F.V. 78	*	ROYAL NAVY	*
MJIQ	*	1961	M.F.V. 78	*	ROYAL NAVY	*
MJIQ	*	1964	M.F.V. 78	*	ROYAL NAVY	*
MJTV	*	1956	M.F.V. 793	*	ROYAL NAVY	*
MJVB	*	1956	M.F.V. 796	*	ROYAL NAVY	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
GKZX	*	1956	M.F.V. 8	*	ROYAL NAVY	*
GKZX	*	1961	M.F.V. 8	*	ROYAL NAVY	*
GKZX	*	1964	M.F.V. 8	*	ROYAL NAVY	*
MJIS	*	1956	M.F.V. 80	*	ROYAL NAVY	*
MJIS	*	1961	M.F.V. 80	*	ROYAL NAVY	*
MJIS	*	1964	M.F.V. 80	*	ROYAL NAVY	*
MIVS	*	1956	M.F.V. 808	*	ROYAL NAVY	*
MIVV	*	1956	M.F.V. 815	*	ROYAL NAVY	*
MIVV	*	1961	M.F.V. 815	*	ROYAL NAVY	*
MIVV	*	1964	M.F.V. 815	*	ROYAL NAVY	*
MIVW	*	1956	M.F.V. 816	*	ROYAL NAVY	*
MIVW	*	1961	M.F.V. 816	*	ROYAL NAVY	*
MIVW	*	1964	M.F.V. 816	*	ROYAL NAVY	*
MIJV	*	1956	M.F.V. 83	*	ROYAL NAVY	*
MIJV	*	1961	M.F.V. 83	*	ROYAL NAVY	*
MIJV	*	1964	M.F.V. 83	*	ROYAL NAVY	*
MTCY	*	1956	M.F.V. 84	*	ROYAL NAVY	*
MTCY	*	1961	M.F.V. 84	*	ROYAL NAVY	*
MTCY	*	1964	M.F.V. 84	*	ROYAL NAVY	*
GLCP	*	1956	M.F.V. 86	*	ROYAL NAVY	*
GLCP	*	1961	M.F.V. 86	*	ROYAL NAVY	*
GLCP	*	1964	M.F.V. 86	*	ROYAL NAVY	*
MIWC	*	1956	M.F.V. 866	*	ROYAL NAVY	*
MIWF	*	1956	M.F.V. 867	*	ROYAL NAVY	*
MIWF	*	1961	M.F.V. 867	*	ROYAL NAVY	*
MIWF	*	1964	M.F.V. 867	*	ROYAL NAVY	*
MIWG	*	1956	M.F.V. 868	*	ROYAL NAVY	*
*	4 PT 87	1945	M.F.V. 87	*	*	*
MPDM	*	1956	M.F.V. 87	*	ROYAL NAVY	*
MIWN	*	1956	M.F.V. 873	*	ROYAL NAVY	*
MIWN	*	1961	M.F.V. 873	*	ROYAL NAVY	*
MIWN	*	1964	M.F.V. 873	*	ROYAL NAVY	*
*	4 PT 88	1945	M.F.V. 88	*	*	*
MPDP	*	1956	M.F.V. 88	*	ROYAL NAVY	*
MPDP	*	1961	M.F.V. 88	*	ROYAL NAVY	*
MPDP	*	1964	M.F.V. 88	*	ROYAL NAVY	*
MMQV	*	1956	M.F.V. 9	*	ROYAL NAVY	*
MMQV	*	1961	M.F.V. 9	*	ROYAL NAVY	*
MMQV	*	1964	M.F.V. 9	*	ROYAL NAVY	*
GLCQ	*	1956	M.F.V. 90	*	ROYAL NAVY	*
MJWQ	*	1956	M.F.V. 900	*	ROYAL NAVY	*
MJWQ	*	1961	M.F.V. 900	*	ROYAL NAVY	*
MJWQ	*	1964	M.F.V. 900	*	ROYAL NAVY	*
GLMG	*	1956	M.F.V. 903	*	ROYAL NAVY	*
GLMK	*	1956	M.F.V. 906	*	ROYAL NAVY	*
GLCS	*	1956	M.F.V. 91	*	ROYAL NAVY	*
GLMM	*	1956	M.F.V. 911	*	ROYAL NAVY	*
GLMM	*	1961	M.F.V. 911	*	ROYAL NAVY	*
GLMM	*	1964	M.F.V. 911	*	ROYAL NAVY	*
GLMQ	*	1956	M.F.V. 922	*	ROYAL NAVY	*
GLDB	*	1956	M.F.V. 93	*	ROYAL NAVY	*
GLDB	*	1961	M.F.V. 93	*	ROYAL NAVY	*
GLDB	*	1964	M.F.V. 93	*	ROYAL NAVY	*
GLMZ	*	1956	M.F.V. 944	*	ROYAL NAVY	*
GLMZ	*	1961	M.F.V. 944	*	ROYAL NAVY	*
GLMZ	*	1964	M.F.V. 944	*	ROYAL NAVY	*
GLNC	*	1956	M.F.V. 948	*	ROYAL NAVY	*
GLDD	*	1956	M.F.V. 95	*	ROYAL NAVY	*
GLDD	*	1961	M.F.V. 95	*	ROYAL NAVY	*
GLDD	*	1964	M.F.V. 95	*	ROYAL NAVY	*
GLNG	*	1956	M.F.V. 951	*	ROYAL NAVY	*
GLDF	*	1956	M.F.V. 96	*	ROYAL NAVY	*
GLDF	*	1961	M.F.V. 96	*	ROYAL NAVY	*
GLDF	*	1964	M.F.V. 96	*	ROYAL NAVY	*
GLDK	*	1956	M.F.V. 97	*	ROYAL NAVY	*
GLDK	*	1961	M.F.V. 97	*	ROYAL NAVY	*
GLDK	*	1964	M.F.V. 97	*	ROYAL NAVY	*
GLNT	*	1956	M.F.V. 987	*	ROYAL NAVY	*
GLNV	*	1956	M.F.V. 995	*	ROYAL NAVY	*
MRTZ	*	1945	M.G.B. 177	*	*	*
GGTL	S PT 10	1945	M.G.B. NO. 10	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGWQ	S PT 100	1945	M.G.B. NO. 100	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGWS	S PT 101	1945	M.G.B. NO. 101	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGWT	S PT 102	1945	M.G.B. NO. 102	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGVV	S PT 103	1945	M.G.B. NO. 103	MOTOR GUN BOAT	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
BGWW	S PT 104	1945	M.G.B. NO. 104	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGWX	S PT 105	1945	M.G.B. NO. 105	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGWY	S PT 106	1945	M.G.B. NO. 106	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXZC	S PT 107	1945	M.G.B. NO. 107	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXZV	S PT 108	1945	M.G.B. NO. 108	MOTOR GUN BOAT	*	*
BRLT	S PT 109	1945	M.G.B. NO. 109	MOTOR GUN BOAT	*	*
GGTM	S PT 11	1945	M.G.B. NO. 11	MOTOR GUN BOAT	*	*
BJMY	S PT 110	1945	M.G.B. NO. 110	MOTOR GUN BOAT	*	*
GGTN	S PT 12	1945	M.G.B. NO. 12	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSRC	S PT 123	1945	M.G.B. NO. 123	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSRK	S PT 128	1945	M.G.B. NO. 128	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSRL	S PT 129	1945	M.G.B. NO. 129	MOTOR GUN BOAT	*	*
GFTG	S PT 13	1945	M.G.B. NO. 13	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSRN	S PT 131	1945	M.G.B. NO. 131	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSRP	S PT 132	1945	M.G.B. NO. 132	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSRQ	S PT 133	1945	M.G.B. NO. 133	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSRR	S PT 134	1945	M.G.B. NO. 134	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSRS	S PT 135	1945	M.G.B. NO. 135	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSRT	S PT 136	1945	M.G.B. NO. 136	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSRV	S PT 137	1945	M.G.B. NO. 137	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSRW	S PT 138	1945	M.G.B. NO. 138	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSRX	S PT 139	1945	M.G.B. NO. 139	MOTOR GUN BOAT	*	*
GGTP	S PT 14	1945	M.G.B. NO. 14	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSRY	S PT 140	1945	M.G.B. NO. 140	MOTOR GUN BOAT	*	*
GGTQ	S PT 15	1945	M.G.B. NO. 15	MOTOR GUN BOAT	*	*
GGTR	S PT 16	1945	M.G.B. NO. 16	MOTOR GUN BOAT	*	*
GGTT	S PT 18	1945	M.G.B. NO. 18	MOTOR GUN BOAT	*	*
GGTV	S PT 19	1945	M.G.B. NO. 19	MOTOR GUN BOAT	*	*
GGTW	S PT 20	1945	M.G.B. NO. 20	MOTOR GUN BOAT	*	*
MZRV	S PT 2001	1945	M.G.B. NO. 2001	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGVT	S PT 2002	1945	M.G.B. NO. 2002	MOTOR GUN BOAT	*	*
BJMD	S PT 2003	1945	M.G.B. NO. 2003	MOTOR GUN BOAT	*	*
BJMF	S PT 2004	1945	M.G.B. NO. 2004	MOTOR GUN BOAT	*	*
BJMG	S PT 2005	1945	M.G.B. NO. 2005	MOTOR GUN BOAT	*	*
BJMK	S PT 2007	1945	M.G.B. NO. 2007	MOTOR GUN BOAT	*	*
BJMM	S PT 2009	1945	M.G.B. NO. 2009	MOTOR GUN BOAT	*	*
GGTX	S PT 21	1945	M.G.B. NO. 21	MOTOR GUN BOAT	*	*
BBPI	S PT 231	1945	M.G.B. NO. 231	MOTOR GUN BOAT	*	*
BBMW	S PT 312	1945	M.G.B. NO. 312	MOTOR GUN BOAT	*	*
BBMX	S PT 313	1945	M.G.B. NO. 313	MOTOR GUN BOAT	*	*
BBMY	S PT 314	1945	M.G.B. NO. 314	MOTOR GUN BOAT	*	*
BBMZ	S PT 315	1945	M.G.B. NO. 315	MOTOR GUN BOAT	*	*
BBNB	S PT 316	1945	M.G.B. NO. 316	MOTOR GUN BOAT	*	*
BBNC	S PT 317	1945	M.G.B. NO. 317	MOTOR GUN BOAT	*	*
BBND	S PT 318	1945	M.G.B. NO. 318	MOTOR GUN BOAT	*	*
BBNF	S PT 319	1945	M.G.B. NO. 319	MOTOR GUN BOAT	*	*
BBNG	S PT 320	1945	M.G.B. NO. 320	MOTOR GUN BOAT	*	*
BBNJ	S PT 321	1945	M.G.B. NO. 321	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXQW	S PT 322	1945	M.G.B. NO. 322	MOTOR GUN BOAT	*	*
BBNL	S PT 323	1945	M.G.B. NO. 323	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXQL	S PT 324	1945	M.G.B. NO. 324	MOTOR GUN BOAT	*	*
BBNN	S PT 325	1945	M.G.B. NO. 325	MOTOR GUN BOAT	*	*
BBNP	S PT 326	1945	M.G.B. NO. 326	MOTOR GUN BOAT	*	*
MTSV	S PT 327	1945	M.G.B. NO. 327	MOTOR GUN BOAT	*	*
MTSW	S PT 328	1945	M.G.B. NO. 328	MOTOR GUN BOAT	*	*
MTSY	S PT 329	1945	M.G.B. NO. 329	MOTOR GUN BOAT	*	*
GNQG	S PT 330	1945	M.G.B. NO. 330	MOTOR GUN BOAT	*	*
MTSZ	S PT 331	1945	M.G.B. NO. 331	MOTOR GUN BOAT	*	*
MTTB	S PT 332	1945	M.G.B. NO. 332	MOTOR GUN BOAT	*	*
BRYZ	S PT 333	1945	M.G.B. NO. 333	MOTOR GUN BOAT	*	*
MTTC	S PT 334	1945	M.G.B. NO. 334	MOTOR GUN BOAT	*	*
MWNV	S PT 335	1945	M.G.B. NO. 335	MOTOR GUN BOAT	*	*
MRVN	S PT 353	1945	M.G.B. NO. 353	MOTOR GUN BOAT	*	*
MRYP	S PT 355	1945	M.G.B. NO. 355	MOTOR GUN BOAT	*	*
MWYQ	S PT 357	1945	M.G.B. NO. 357	MOTOR GUN BOAT	*	*
GCWG	S PT 40	1945	M.G.B. NO. 40	MOTOR GUN BOAT	*	*
GCWM	S PT 41	1945	M.G.B. NO. 41	MOTOR GUN BOAT	*	*
GFSS	S PT 42	1945	M.G.B. NO. 42	MOTOR GUN BOAT	*	*
GFSY	S PT 43	1945	M.G.B. NO. 43	MOTOR GUN BOAT	*	*
BDKR	S PT 46	1945	M.G.B. NO. 46	MOTOR GUN BOAT	*	*
BDKV	S PT 47	1945	M.G.B. NO. 47	MOTOR GUN BOAT	*	*
GSMS	S PT 50	1945	M.G.B. NO. 50	MOTOR GUN BOAT	*	*
BJPG	S PT 501	1945	M.G.B. NO. 501	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGVT	S PT 502	1945	M.G.B. NO. 502	MOTOR GUN BOAT	*	*
BJMD	S PT 503	1945	M.G.B. NO. 503	MOTOR GUN BOAT	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
BJMF	S PT 504	1945	M.G.B. NO. 504	MOTOR GUN BOAT	*	*
BJMG	S PT 505	1945	M.G.B. NO. 505	MOTOR GUN BOAT	*	*
BJMI	S PT 506	1945	M.G.B. NO. 506	MOTOR GUN BOAT	*	*
BJMK	S PT 507	1945	M.G.B. NO. 507	MOTOR GUN BOAT	*	*
BJML	S PT 508	1945	M.G.B. NO. 508	MOTOR GUN BOAT	*	*
BJMM	S PT 509	1945	M.G.B. NO. 509	MOTOR GUN BOAT	*	*
GSMV	S PT 51	1945	M.G.B. NO. 51	MOTOR GUN BOAT	*	*
MTTK	*	1945	M.G.B. NO. 515	*	*	*
GSNG	S PT 52	1945	M.G.B. NO. 52	MOTOR GUN BOAT	*	*
GSNJ	S PT 53	1945	M.G.B. NO. 53	MOTOR GUN BOAT	*	*
GSNM	S PT 54	1945	M.G.B. NO. 54	MOTOR GUN BOAT	*	*
GSNN	S PT 55	1945	M.G.B. NO. 55	MOTOR GUN BOAT	*	*
GSNS	S PT 56	1945	M.G.B. NO. 56	MOTOR GUN BOAT	*	*
GSNW	S PT 57	1945	M.G.B. NO. 57	MOTOR GUN BOAT	*	*
GSPG	S PT 59	1945	M.G.B. NO. 59	MOTOR GUN BOAT	*	*
GGKR	S PT 06	1945	M.G.B. NO. 6	MOTOR GUN BOAT	*	*
GSPJ	S PT 60	1945	M.G.B. NO. 60	MOTOR GUN BOAT	*	*
BIQL	S PT 601	1945	M.G.B. NO. 601	MOTOR GUN BOAT	*	*
GSPP	S PT 61	1945	M.G.B. NO. 61	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXTZ	S PT 617	1945	M.G.B. NO. 617	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXVB	S PT 619	1945	M.G.B. NO. 619	MOTOR GUN BOAT	*	*
GSPQ	S PT 62	1945	M.G.B. NO. 62	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXZZ	S PT 627	1945	M.G.B. NO. 627	MOTOR GUN BOAT	*	*
GSPX	S PT 63	1945	M.G.B. NO. 63	MOTOR GUN BOAT	*	*
GSQG	S PT 64	1945	M.G.B. NO. 64	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXWW	S PT 641	1945	M.G.B. NO. 641	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXWX	S PT 642	1945	M.G.B. NO. 642	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXWY	S PT 643	1945	M.G.B. NO. 643	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXWZ	S PT 644	1945	M.G.B. NO. 644	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXXB	S PT 645	1945	M.G.B. NO. 645	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXVC	S PT 646	1945	M.G.B. NO. 646	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXXC	S PT 647	1945	M.G.B. NO. 647	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXXD	S PT 648	1945	M.G.B. NO. 648	MOTOR GUN BOAT	*	*
GSQQ	S PT 65	1945	M.G.B. NO. 65	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXVN	S PT 657	1945	M.G.B. NO. 657	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXVP	S PT 658	1945	M.G.B. NO. 658	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXVQ	S PT 659	1945	M.G.B. NO. 659	MOTOR GUN BOAT	*	*
GSQS	S PT 66	1945	M.G.B. NO. 66	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXVR	S PT 660	1945	M.G.B. NO. 660	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXVS	S PT 661	1945	M.G.B. NO. 661	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXVT	S PT 662	1945	M.G.B. NO. 662	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXVV	S PT 663	1945	M.G.B. NO. 663	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXVW	S PT 664	1945	M.G.B. NO. 664	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXVS	S PT 673	1945	M.G.B. NO. 673	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXXT	S PT 674	1945	M.G.B. NO. 674	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXXV	S PT 675	1945	M.G.B. NO. 675	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXXW	S PT 676	1945	M.G.B. NO. 676	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXXX	S PT 677	1945	M.G.B. NO. 677	MOTOR GUN BOAT	*	*
BXXY	S PT 678	1945	M.G.B. NO. 678	MOTOR GUN BOAT	*	*
MWXD	S PT 679	1945	M.G.B. NO. 679	MOTOR GUN BOAT	*	*
BCBR	S PT 68	1945	M.G.B. NO. 68	MOTOR GUN BOAT	*	*
GRLP	S PT 680	1945	M.G.B. NO. 680	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSRZ	S PT 681	1945	M.G.B. NO. 681	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSB	S PT 682	1945	M.G.B. NO. 682	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSC	S PT 683	1945	M.G.B. NO. 683	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSD	S PT 684	1945	M.G.B. NO. 684	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSF	S PT 685	1945	M.G.B. NO. 685	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSG	S PT 686	1945	M.G.B. NO. 686	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSI	S PT 687	1945	M.G.B. NO. 687	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSK	S PT 688	1945	M.G.B. NO. 688	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSL	S PT 689	1945	M.G.B. NO. 689	MOTOR GUN BOAT	*	*
BCBS	S PT 69	1945	M.G.B. NO. 69	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSM	S PT 690	1945	M.G.B. NO. 690	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSN	S PT 691	1945	M.G.B. NO. 691	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSP	S PT 692	1945	M.G.B. NO. 692	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSQ	S PT 693	1945	M.G.B. NO. 693	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSR	S PT 694	1945	M.G.B. NO. 694	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSS	S PT 695	1945	M.G.B. NO. 695	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSST	S PT 696	1945	M.G.B. NO. 696	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSV	S PT 697	1945	M.G.B. NO. 697	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSW	S PT 698	1945	M.G.B. NO. 698	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSX	S PT 699	1945	M.G.B. NO. 699	MOTOR GUN BOAT	*	*
GGTG	S PT 07	1945	M.G.B. NO. 7	MOTOR GUN BOAT	*	*
BCBT	S PT 70	1945	M.G.B. NO. 70	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSSY	S PT 700	1945	M.G.B. NO. 700	MOTOR GUN BOAT	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
MSSZ	S PT 701	1945	M.G.B. NO. 701	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTR	S PT 702	1945	M.G.B. NO. 702	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTC	S PT 703	1945	M.G.B. NO. 703	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTD	S PT 704	1945	M.G.B. NO. 704	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTF	S PT 705	1945	M.G.B. NO. 705	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTG	S PT 706	1945	M.G.B. NO. 706	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTI	S PT 707	1945	M.G.B. NO. 707	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTK	S PT 708	1945	M.G.B. NO. 708	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTL	S PT 709	1945	M.G.B. NO. 709	MOTOR GUN BOAT	*	*
BCBV	S PT 71	1945	M.G.B. NO. 71	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTM	S PT 710	1945	M.G.B. NO. 710	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTN	S PT 711	1945	M.G.B. NO. 711	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTP	S PT 712	1945	M.G.B. NO. 712	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTQ	S PT 713	1945	M.G.B. NO. 713	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTR	S PT 714	1945	M.G.B. NO. 714	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTS	S PT 715	1945	M.G.B. NO. 715	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTT	S PT 716	1945	M.G.B. NO. 716	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTV	S PT 717	1945	M.G.B. NO. 717	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTW	S PT 718	1945	M.G.B. NO. 718	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTX	S PT 719	1945	M.G.B. NO. 719	MOTOR GUN BOAT	*	*
BCBW	S PT 72	1945	M.G.B. NO. 72	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTY	S PT 720	1945	M.G.B. NO. 720	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSTZ	S PT 721	1945	M.G.B. NO. 721	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVB	S PT 722	1945	M.G.B. NO. 722	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVC	S PT 723	1945	M.G.B. NO. 723	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVD	S PT 724	1945	M.G.B. NO. 724	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVF	S PT 725	1945	M.G.B. NO. 725	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVG	S PT 726	1945	M.G.B. NO. 726	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVJ	S PT 727	1945	M.G.B. NO. 727	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVK	S PT 728	1945	M.G.B. NO. 728	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVL	S PT 729	1945	M.G.B. NO. 729	MOTOR GUN BOAT	*	*
BCBX	S PT 73	1945	M.G.B. NO. 73	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVM	S PT 730	1945	M.G.B. NO. 730	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVN	S PT 731	1945	M.G.B. NO. 731	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVP	S PT 732	1945	M.G.B. NO. 732	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVQ	S PT 733	1945	M.G.B. NO. 733	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVR	S PT 734	1945	M.G.B. NO. 734	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVS	S PT 735	1945	M.G.B. NO. 735	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVT	S PT 736	1945	M.G.B. NO. 736	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVV	S PT 737	1945	M.G.B. NO. 737	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVW	S PT 738	1945	M.G.B. NO. 738	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVX	S PT 739	1945	M.G.B. NO. 739	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGDY	S PT 74	1945	M.G.B. NO. 74	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVY	S PT 740	1945	M.G.B. NO. 740	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSVZ	S PT 741	1945	M.G.B. NO. 741	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSWB	S PT 742	1945	M.G.B. NO. 742	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSWC	S PT 743	1945	M.G.B. NO. 743	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSWD	S PT 744	1945	M.G.B. NO. 744	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSWF	S PT 745	1945	M.G.B. NO. 745	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSWG	S PT 746	1945	M.G.B. NO. 746	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSWJ	S PT 747	1945	M.G.B. NO. 747	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSWK	S PT 748	1945	M.G.B. NO. 748	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSWL	S PT 749	1945	M.G.B. NO. 749	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGDZ	S PT 75	1945	M.G.B. NO. 75	MOTOR GUN BOAT	*	*
MSWM	S PT 750	1945	M.G.B. NO. 750	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGFB	S PT 76	1945	M.G.B. NO. 76	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGFC	S PT 77	1945	M.G.B. NO. 77	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGFD	S PT 78	1945	M.G.B. NO. 78	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGFE	S PT 79	1945	M.G.B. NO. 79	MOTOR GUN BOAT	*	*
GGTJ	S PT 80	1945	M.G.B. NO. 80	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGFG	S PT 80	1945	M.G.B. NO. 80	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGFJ	S PT 81	1945	M.G.B. NO. 81	MOTOR GUN BOAT	*	*
BJPK	S PT 82	1945	M.G.B. NO. 82	MOTOR GUN BOAT	*	*
BJPL	S PT 83	1945	M.G.B. NO. 83	MOTOR GUN BOAT	*	*
BJQG	S PT 84	1945	M.G.B. NO. 84	MOTOR GUN BOAT	*	*
BJQJ	S PT 85	1945	M.G.B. NO. 85	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGDT	S PT 86	1945	M.G.B. NO. 86	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGDV	S PT 87	1945	M.G.B. NO. 87	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGFK	S PT 88	1945	M.G.B. NO. 88	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGFL	S PT 89	1945	M.G.B. NO. 89	MOTOR GUN BOAT	*	*
GGTK	S PT 09	1945	M.G.B. NO. 89	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGVG	S PT 91	1945	M.G.B. NO. 91	MOTOR GUN BOAT	*	*
BGVF	S PT 93	1945	M.G.B. NO. 93	MOTOR GUN BOAT	*	*
BWSF	S PT 94	1945	M.G.B. NO. 94	MOTOR GUN BOAT	*	*
BWSG	S PT 95	1945	M.G.B. NO. 95	MOTOR GUN BOAT	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
BWSJ	S PT 96	1945	M.G.B. NO. 96	MOTOR GUN BOAT	*	*
BWSK	S PT 97	1945	M.G.B. NO. 97	MOTOR GUN BOAT	*	*
BWSL	S PT 98	1945	M.G.B. NO. 98	MOTOR GUN BOAT	*	*
BWSM	S PT 99	1945	M.G.B. NO. 99	MOTOR GUN BOAT	*	*
BDKW	S PT 48	1945	M.G.B. S 1 (P.S.)	MOTOR GUN BOAT	*	*
BDKS	S PT 44	1945	M.G.B. S 2 (P.S.)	MOTOR GUN BOAT	*	*
BDKT	S PT 45	1945	M.G.B. S 3 (P.S.)	MOTOR GUN BOAT	*	*
GJPN	FY 943	1945	M.H. STEPHENS	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
VKSR	*	1961	M.K. WEIR	*	AUSTRALIA	NEW SOUTH WALES
ZSWC	*	1956	M.L. 1197	*	SOUTH AFRICA	S.A.N.
ZSWC	*	1961	M.L. 1197	*	SOUTH AFRICA	S.A.N.
ZSWD	*	1956	M.L. 1198	*	SOUTH AFRICA	S.A.N.
ZSWG	*	1956	M.L. 1200	*	SOUTH AFRICA	S.A.N.
ZSWG	*	1961	M.L. 1200	*	SOUTH AFRICA	S.A.N.
ZSWK	*	1956	M.L. 1202	*	SOUTH AFRICA	S.A.N.
ZSWK	*	1961	M.L. 1202	*	SOUTH AFRICA	S.A.N.
ZSWL	*	1956	M.L. 1203	*	SOUTH AFRICA	S.A.N.
ZSWL	*	1961	M.L. 1203	*	SOUTH AFRICA	S.A.N.
ZSWM	*	1956	M.L. 1204	*	SOUTH AFRICA	S.A.N.
ZSWM	*	1961	M.L. 1204	*	SOUTH AFRICA	S.A.N.
VKLN	*	1956	M.L. 1321	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKLB	*	1956	M.L. 1323	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKLU	*	1956	M.L. 1324	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKLL	*	1956	M.L. 1325	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKLC	*	1956	M.L. 1326	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKLK	*	1956	M.L. 1327	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKLD	*	1956	M.L. 1328	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKLF	*	1956	M.L. 1329	*	AUSTRALIA	R.A.N.
ZSWQ	*	1956	M.L. 1332	*	SOUTH AFRICA	S.A.N.
MTFG	*	1956	M.L. 2154	*	ROYAL NAVY	*
MTFI	*	1956	M.L. 2155	*	ROYAL NAVY	*
GFJG	*	1956	M.L. 2196	*	ROYAL NAVY	*
GFLP	*	1956	M.L. 2217	*	ROYAL NAVY	*
GFLV	*	1956	M.L. 2220	*	ROYAL NAVY	*
GFMC	*	1956	M.L. 2221	*	ROYAL NAVY	*
MSWD	*	1956	M.L. 2223	*	ROYAL NAVY	*
GRXF	*	1956	M.L. 2250	*	ROYAL NAVY	*
GPXY	*	1956	M.L. 2295	*	ROYAL NAVY	*
GLPV	*	1956	M.L. 2337	*	ROYAL NAVY	*
GCZB	*	1956	M.L. 2338	*	ROYAL NAVY	*
GGBV	*	1956	M.L. 2342	*	ROYAL NAVY	*
GGBZ	*	1956	M.L. 2357	*	ROYAL NAVY	*
GGXM	*	1956	M.L. 2360	*	ROYAL NAVY	*
GLPW	*	1956	M.L. 2461	*	ROYAL NAVY	*
GLPX	*	1956	M.L. 2462	*	ROYAL NAVY	*
GGCF	*	1956	M.L. 2489	*	ROYAL NAVY	*
GGCG	*	1956	M.L. 2491	*	ROYAL NAVY	*
GGCL	*	1956	M.L. 2493	*	ROYAL NAVY	*
GPXZ	*	1956	M.L. 2554	*	ROYAL NAVY	*
GPYB	*	1956	M.L. 2561	*	ROYAL NAVY	*
GGXP	*	1956	M.L. 2564	*	ROYAL NAVY	*
GPYC	*	1956	M.L. 2565	*	ROYAL NAVY	*
GLQF	*	1956	M.L. 2567	*	ROYAL NAVY	*
GLQG	*	1956	M.L. 2568	*	ROYAL NAVY	*
MPYJ	*	1956	M.L. 2569	*	ROYAL NAVY	*
GGXT	*	1956	M.L. 2571	*	ROYAL NAVY	*
GJJR	*	1956	M.L. 2575	*	ROYAL NAVY	*
GGYP	*	1956	M.L. 2576	*	ROYAL NAVY	*
GLQI	*	1956	M.L. 2577	*	ROYAL NAVY	*
GLQK	*	1956	M.L. 2581	*	ROYAL NAVY	*
GGZQ	*	1956	M.L. 2583	*	ROYAL NAVY	*
GGZQ	*	1961	M.L. 2583	*	ROYAL NAVY	*
GGZQ	*	1964	M.L. 2583	*	ROYAL NAVY	*
GJSY	*	1956	M.L. 2585	*	ROYAL NAVY	*
GJPI	*	1956	M.L. 2586	*	ROYAL NAVY	*
GJXS	*	1956	M.L. 2592	*	ROYAL NAVY	*
MVSJ	*	1956	M.L. 2593	*	ROYAL NAVY	*
MPYK	*	1956	M.L. 2840	*	ROYAL NAVY	*
MPYK	*	1961	M.L. 2840	*	ROYAL NAVY	*
MPYK	*	1964	M.L. 2840	*	ROYAL NAVY	*
GLQL	*	1956	M.L. 2866	*	ROYAL NAVY	*
GLQM	*	1956	M.L. 2882	*	ROYAL NAVY	*
GLQN	*	1956	M.L. 2886	*	ROYAL NAVY	*
MSGD	*	1956	M.L. 2889	*	ROYAL NAVY	*
GGRQ	*	1956	M.L. 2901	*	ROYAL NAVY	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
MVSC	*	1956	M.L. 2921	*	ROYAL NAVY	*
GGBF	*	1956	M.L. 3501	*	ROYAL NAVY	*
GGKQ	*	1956	M.L. 3502	*	ROYAL NAVY	*
GGXG	*	1956	M.L. 3503	*	ROYAL NAVY	*
GGXG	*	1961	M.L. 3503	*	ROYAL NAVY	*
GGXG	*	1964	M.L. 3503	*	ROYAL NAVY	*
MSYR	*	1956	M.L. 3506	*	ROYAL NAVY	*
MTCF	*	1956	M.L. 3508	*	ROYAL NAVY	*
MTCG	*	1956	M.L. 3509	*	ROYAL NAVY	*
MLBP	*	1956	M.L. 3510	*	ROYAL NAVY	*
MLBS	*	1956	M.L. 3511	*	ROYAL NAVY	*
MLBT	*	1956	M.L. 3512	*	ROYAL NAVY	*
MLBW	*	1956	M.L. 3513	*	ROYAL NAVY	*
MLBY	*	1956	M.L. 3514	*	ROYAL NAVY	*
MLCD	*	1956	M.L. 3515	*	ROYAL NAVY	*
MLCD	*	1961	M.L. 3515	*	ROYAL NAVY	*
MLCD	*	1964	M.L. 3515	*	ROYAL NAVY	*
GGMB	*	1956	M.L. 3516	*	ROYAL NAVY	*
GDQS	*	1956	M.L. 6009	*	ROYAL NAVY	*
GDTF	*	1956	M.L. 6010	*	ROYAL NAVY	*
GGZI	*	1956	M.L. 6011	*	ROYAL NAVY	*
GGJV	*	1956	M.L. 6012	*	ROYAL NAVY	*
GFWS	*	1956	M.L. 6013	*	ROYAL NAVY	*
GFRK	*	1956	M.L. 6014	*	ROYAL NAVY	*
GPRK	*	1956	M.L. 6015	*	ROYAL NAVY	*
GPRL	*	1956	M.L. 6016	*	ROYAL NAVY	*
GPRM	*	1956	M.L. 6017	*	ROYAL NAVY	*
GPRN	*	1956	M.L. 6018	*	ROYAL NAVY	*
GPRP	*	1956	M.L. 6019	*	ROYAL NAVY	*
GPRQ	*	1956	M.L. 6020	*	ROYAL NAVY	*
GPRR	*	1956	M.L. 6021	*	ROYAL NAVY	*
GPRS	*	1956	M.L. 6022	*	ROYAL NAVY	*
GPRT	*	1956	M.L. 6023	*	ROYAL NAVY	*
GPRW	*	1956	M.L. 6024	*	ROYAL NAVY	*
GPRX	*	1956	M.L. 6025	*	ROYAL NAVY	*
GPRZ	*	1956	M.L. 6026	*	ROYAL NAVY	*
GPSB	*	1956	M.L. 6027	*	ROYAL NAVY	*
GPSC	*	1956	M.L. 6028	*	ROYAL NAVY	*
GPTQ	*	1956	M.L. 6031	*	ROYAL NAVY	*
MRRK	*	1956	M.L. 6033	*	ROYAL NAVY	*
MRXZ	*	1956	M.L. 6034	*	ROYAL NAVY	*
GRFZ	*	1956	M.L. 6037	*	ROYAL NAVY	*
GRIB	*	1956	M.L. 6039	*	ROYAL NAVY	*
MRPY	*	1956	M.L. 6043	*	ROYAL NAVY	*
MRQJ	*	1956	M.L. 6044	*	ROYAL NAVY	*
MSDP	*	1956	M.L. 6045	*	ROYAL NAVY	*
MSDB	*	1956	M.L. 6046	*	ROYAL NAVY	*
MSDZ	*	1956	M.L. 6047	*	ROYAL NAVY	*
GSJP	*	1956	M.L. 6048	*	ROYAL NAVY	*
GSIQ	*	1956	M.L. 6049	*	ROYAL NAVY	*
MSPZ	*	1956	M.L. 6050	*	ROYAL NAVY	*
MSQB	*	1956	M.L. 6051	*	ROYAL NAVY	*
VWRN	*	1956	M.L. 6420	*	INDIA	*
GGQM	*	1956	M.M.S. 1017	*	ROYAL NAVY	*
GJBY	*	1956	M.M.S. 1030	*	ROYAL NAVY	*
GGZP	*	1956	M.M.S. 1034	*	ROYAL NAVY	*
MLMS	*	1956	M.M.S. 1038	*	ROYAL NAVY	*
MLPY	*	1956	M.M.S. 1042	*	ROYAL NAVY	*
GJLG	*	1956	M.M.S. 1048	*	ROYAL NAVY	*
GJDF	*	1956	M.M.S. 1060	*	ROYAL NAVY	*
GIVQ	*	1956	M.M.S. 1061	*	ROYAL NAVY	*
MVSB	*	1956	M.M.S. 1075	*	ROYAL NAVY	*
MVSK	*	1956	M.M.S. 1077	*	ROYAL NAVY	*
GGVK	*	1956	M.M.S. 1089	*	ROYAL NAVY	*
GGST	*	1956	M.M.S. 1090	*	ROYAL NAVY	*
GNYW	*	1956	M.M.S. 1505	*	ROYAL NAVY	*
GFYC	*	1956	M.M.S. 1532	*	ROYAL NAVY	*
GFYG	*	1956	M.M.S. 1534	*	ROYAL NAVY	*
MBPJ	*	1956	M.M.S. 1536	*	ROYAL NAVY	*
GNYZ	*	1956	M.M.S. 1546	*	ROYAL NAVY	*
GJJD	*	1956	M.M.S. 1548	*	ROYAL NAVY	*
GFYW	*	1956	M.M.S. 1550	*	ROYAL NAVY	*
GNZB	*	1956	M.M.S. 1553	*	ROYAL NAVY	*
GGLP	*	1956	M.M.S. 1556	*	ROYAL NAVY	*
GGLR	*	1956	M.M.S. 1557	*	ROYAL NAVY	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
GGLV	*	1956	M.M.S. 1579	*	ROYAL NAVY	*
MBRD	*	1956	M.M.S. 1583	*	ROYAL NAVY	*
MDQX	*	1956	M.M.S. 1584	*	ROYAL NAVY	*
MCYT	*	1956	M.M.S. 1586	*	ROYAL NAVY	*
GJGK	*	1956	M.M.S. 1602	*	ROYAL NAVY	*
GJGK	*	1961	M.M.S. 1602	*	ROYAL NAVY	*
GJGK	*	1964	M.M.S. 1602	*	ROYAL NAVY	*
GJKW	*	1956	M.M.S. 1606	*	ROYAL NAVY	*
GGLW	*	1956	M.M.S. 1609	*	ROYAL NAVY	*
GGLX	*	1956	M.M.S. 1610	*	ROYAL NAVY	*
VWMT	*	1956	M.M.S. 1630	*	INDIA	*
VWMW	*	1956	M.M.S. 1632	*	INDIA	*
VWMW	*	1961	M.M.S. 1632	*	INDIA	*
VWMW	*	1964	M.M.S. 1632	*	INDIAN NAVY	*
GFYZ	*	1956	M.M.S. 1635	*	ROYAL NAVY	*
MNZS	*	1956	M.M.S. 1644	*	ROYAL NAVY	*
VWSQ	*	1956	M.M.S. 1654	*	INDIA	*
VWSQ	*	1961	M.M.S. 1654	*	INDIA	*
VWSQ	*	1964	M.M.S. 1654	*	INDIAN NAVY	*
GJKZ	*	1956	M.M.S. 1667	*	ROYAL NAVY	*
MBLL	*	1956	M.M.S. 1672	*	ROYAL NAVY	*
GGYD	*	1956	M.M.S. 1681	*	ROYAL NAVY	*
GJLC	*	1956	M.M.S. 1685	*	ROYAL NAVY	*
GGYG	*	1956	M.M.S. 1728	*	ROYAL NAVY	*
GFYS	*	1956	M.M.S. 1733	*	ROYAL NAVY	*
GJDC	*	1956	M.M.S. 1736	*	ROYAL NAVY	*
MTKD	*	1956	M.M.S. 1761	*	ROYAL NAVY	*
MTKI	*	1956	M.M.S. 1772	*	ROYAL NAVY	*
MTKT	*	1956	M.M.S. 1783	*	ROYAL NAVY	*
GNYP	*	1956	M.M.S. 1786	*	ROYAL NAVY	*
MTKW	*	1956	M.M.S. 1788	*	ROYAL NAVY	*
MTKX	*	1956	M.M.S. 1789	*	ROYAL NAVY	*
MTKZ	*	1956	M.M.S. 1791	*	ROYAL NAVY	*
MTLG	*	1956	M.M.S. 1797	*	ROYAL NAVY	*
MTLM	*	1956	M.M.S. 1801	*	ROYAL NAVY	*
GCRW	*	1956	M.M.S. 1807	*	ROYAL NAVY	*
MPBB	*	1956	M.M.S. 1813	*	ROYAL NAVY	*
GGBC	FY 1	1945	M.M.S. NO. 1	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQNJ	FY 10	1945	M.M.S. NO. 10	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWSW	FY 100	1945	M.M.S. NO. 100	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVG	FY 1001	1945	M.M.S. NO. 1001	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVJ	FY 1002	1945	M.M.S. NO. 1002	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVK	FY 1003	1945	M.M.S. NO. 1003	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVL	FY 1004	1945	M.M.S. NO. 1004	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVM	FY 1005	1945	M.M.S. NO. 1005	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVN	FY 1006	1945	M.M.S. NO. 1006	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVP	FY 1007	1945	M.M.S. NO. 1007	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVQ	FY 1008	1945	M.M.S. NO. 1008	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVR	FY 1009	1945	M.M.S. NO. 1009	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWSX	FY 101	1945	M.M.S. NO. 101	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVS	FY 1010	1945	M.M.S. NO. 1010	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVT	FY 1011	1945	M.M.S. NO. 1011	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVV	FY 1012	1945	M.M.S. NO. 1012	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVW	FY 1013	1945	M.M.S. NO. 1013 - THOLEN	MOTOR MINE SWEEPER	DUTCH	*
BPVX	FY 1014	1945	M.M.S. NO. 1014	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVY	FY 1015	1945	M.M.S. NO. 1015	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVZ	FY 1016	1945	M.M.S. NO. 1016	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPWB	FY 1017	1945	M.M.S. NO. 1017	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPWC	FY 1018	1945	M.M.S. NO. 1018	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPWD	FY 1019	1945	M.M.S. NO. 1019	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWSY	FY 102	1945	M.M.S. NO. 102	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPWF	FY 1020	1945	M.M.S. NO. 1020	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPWG	FY 1021	1945	M.M.S. NO. 1021	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPWJ	FY 1022	1945	M.M.S. NO. 1022	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPWK	FY 1023	1945	M.M.S. NO. 1023	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPWL	FY 1024	1945	M.M.S. NO. 1024	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPWM	FY 1025	1945	M.M.S. NO. 1025 - WIERINGEN	MOTOR MINE SWEEPER	DUTCH	*
BPWN	FY 1026	1945	M.M.S. NO. 1026 - YSSELMONDE	MOTOR MINE SWEEPER	FRENCH	*
BPWP	FY 1027	1945	M.M.S. NO. 1027	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPWQ	FY 1028	1945	M.M.S. NO. 1028	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPWR	FY 1029	1945	M.M.S. NO. 1029	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWSZ	FY 103	1945	M.M.S. NO. 103	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPWS	FY 1030	1945	M.M.S. NO. 1030	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPWT	FY 1031	1945	M.M.S. NO. 1031	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPWV	FY 1032	1945	M.M.S. NO. 1032	MOTOR MINE SWEEPER	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
BPWW	FY 1033	1945	M. M.S. NO. 1033	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPWX	FY 1034	1945	M. M.S. NO. 1034	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPWY	FY 1035	1945	M. M.S. NO. 1035	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPWZ	FY 1036	1945	M. M.S. NO. 1036	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXB	FY 1037	1945	M. M.S. NO. 1037	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXC	FY 1038	1945	M. M.S. NO. 1038	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXD	FY 1039	1945	M. M.S. NO. 1039	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWTB	FY 104	1945	M. M.S. NO. 104	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXF	FY 1040	1945	M. M.S. NO. 1040	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXG	FY 1041	1945	M. M.S. NO. 1041	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXH	FY 1042	1945	M. M.S. NO. 1042	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXK	FY 1043	1945	M. M.S. NO. 1043	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXL	FY 1044	1945	M. M.S. NO. 1044	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXM	FY 1045	1945	M. M.S. NO. 1045	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXN	FY 1046	1945	M. M.S. NO. 1046	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXP	FY 1047	1945	M. M.S. NO. 1047	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXQ	FY 1048	1945	M. M.S. NO. 1048	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXR	FY 1049	1945	M. M.S. NO. 1049	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWTC	FY 105	1945	M. M.S. NO. 105	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXS	FY 1050	1945	M. M.S. NO. 1050	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXT	FY 1051	1945	M. M.S. NO. 1051	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXV	FY 1052	1945	M. M.S. NO. 1052	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXW	FY 1053	1945	M. M.S. NO. 1053	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXX	FY 1054	1945	M. M.S. NO. 1054	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXY	FY 1055	1945	M. M.S. NO. 1055	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPXZ	FY 1056	1945	M. M.S. NO. 1056	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYB	FY 1057	1945	M. M.S. NO. 1057	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYC	FY 1058	1945	M. M.S. NO. 1058	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYD	FY 1059	1945	M. M.S. NO. 1059	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWTD	FY 106	1945	M. M.S. NO. 106	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYF	FY 1060	1945	M. M.S. NO. 1060	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYG	FY 1061	1945	M. M.S. NO. 1061	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYJ	FY 1062	1945	M. M.S. NO. 1062	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYK	FY 1063	1945	M. M.S. NO. 1063	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYL	FY 1064	1945	M. M.S. NO. 1064	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYM	FY 1065	1945	M. M.S. NO. 1065	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYN	FY 1066	1945	M. M.S. NO. 1066	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYP	FY 1067	1945	M. M.S. NO. 1067	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYQ	FY 1068	1945	M. M.S. NO. 1068	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYR	FY 1069	1945	M. M.S. NO. 1069	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWTF	FY 107	1945	M. M.S. NO. 107	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYS	FY 1070	1945	M. M.S. NO. 1070	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYT	FY 1071	1945	M. M.S. NO. 1071	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTV	FY 1072	1945	M. M.S. NO. 1072	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYW	FY 1073	1945	M. M.S. NO. 1073	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYX	FY 1074	1945	M. M.S. NO. 1074	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYY	FY 1075	1945	M. M.S. NO. 1075	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPYZ	FY 1076	1945	M. M.S. NO. 1076	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZB	FY 1077	1945	M. M.S. NO. 1077	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZC	FY 1078	1945	M. M.S. NO. 1078	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZD	FY 1079	1945	M. M.S. NO. 1079	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVG	FY 108	1945	M. M.S. NO. 108	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZF	FY 1080	1945	M. M.S. NO. 1080	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZG	FY 1081	1945	M. M.S. NO. 1081	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZH	FY 1082	1945	M. M.S. NO. 1082	MOTOR MINE SWEEPER	*	EX M.M.S. 1082 - SCHOTLAND (D.S.)
BFZJ	FY 1082	1945	M. M.S. NO. 1082	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BFZK	FY 1083	1945	M. M.S. NO. 1083	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZL	FY 1084	1945	M. M.S. NO. 1084	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZM	FY 1085	1945	M. M.S. NO. 1085	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZN	FY 1086	1945	M. M.S. NO. 1086	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZP	FY 1087	1945	M. M.S. NO. 1087	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZQ	FY 1088	1945	M. M.S. NO. 1088	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZR	FY 1089	1945	M. M.S. NO. 1089	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGB	FY 109	1945	M. M.S. NO. 109	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZS	FY 1090	1945	M. M.S. NO. 1090	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZT	FY 1091	1945	M. M.S. NO. 1091	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZV	FY 1092	1945	M. M.S. NO. 1092	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZW	FY 1093	1945	M. M.S. NO. 1093	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZX	FY 1094	1945	M. M.S. NO. 1094	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZY	FY 1095	1945	M. M.S. NO. 1095	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPZZ	FY 1096	1945	M. M.S. NO. 1096	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BRLP	FY 1097	1945	M. M.S. NO. 1097	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BRLQ	FY 1098	1945	M. M.S. NO. 1098	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BRLR	FY 1099	1945	M. M.S. NO. 1099	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQNL	FY 11	1945	M. M.S. NO. 11	MOTOR MINE SWEEPER	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
BJGC	FY 110	1945	M.M.S. NO. 110	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BRLS	FY 1100	1945	M.M.S. NO. 1100	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLS	FY 1101	1945	M.M.S. NO. 1101	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLT	FY 1102	1945	M.M.S. NO. 1102	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLV	FY 1103	1945	M.M.S. NO. 1103	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLW	FY 1104	1945	M.M.S. NO. 1104	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLX	FY 1105	1945	M.M.S. NO. 1105	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLY	FY 1106	1945	M.M.S. NO. 1106	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLZ	FY 1107	1945	M.M.S. NO. 1107	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMB	FY 1108	1945	M.M.S. NO. 1108	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMC	FY 1109	1945	M.M.S. NO. 1109	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGD	FY 111	1945	M.M.S. NO. 111	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMD	FY 1110	1945	M.M.S. NO. 1110	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMF	FY 1111	1945	M.M.S. NO. 1111	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMG	FY 1112	1945	M.M.S. NO. 1112	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMJ	FY 1113	1945	M.M.S. NO. 1113	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMK	FY 1114	1945	M.M.S. NO. 1114	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTML	FY 1115	1945	M.M.S. NO. 1115	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMM	FY 1116	1945	M.M.S. NO. 1116	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMN	FY 1117	1945	M.M.S. NO. 1117	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMP	FY 1118	1945	M.M.S. NO. 1118	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMQ	FY 1119	1945	M.M.S. NO. 1119	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGF	FY 112	1945	M.M.S. NO. 112	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMR	FY 1120	1945	M.M.S. NO. 1120	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMS	FY 1121	1945	M.M.S. NO. 1121	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMT	FY 1122	1945	M.M.S. NO. 1122	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMV	FY 1123	1945	M.M.S. NO. 1123	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMW	FY 1124	1945	M.M.S. NO. 1124	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMX	FY 1125	1945	M.M.S. NO. 1125	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMY	FY 1126	1945	M.M.S. NO. 1126	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTMZ	FY 1127	1945	M.M.S. NO. 1127	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNB	FY 1128	1945	M.M.S. NO. 1128	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNC	FY 1129	1945	M.M.S. NO. 1129	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGG	FY 113	1945	M.M.S. NO. 113	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTND	FY 1130	1945	M.M.S. NO. 1130	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNF	FY 1131	1945	M.M.S. NO. 1131	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNG	FY 1132	1945	M.M.S. NO. 1132	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNJ	FY 1133	1945	M.M.S. NO. 1133	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNK	FY 1134	1945	M.M.S. NO. 1134	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNL	FY 1135	1945	M.M.S. NO. 1135	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNM	FY 1136	1945	M.M.S. NO. 1136	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNN	FY 1137	1945	M.M.S. NO. 1137	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNP	FY 1138	1945	M.M.S. NO. 1138	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNQ	FY 1139	1945	M.M.S. NO. 1139	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGJ	FY 114	1945	M.M.S. NO. 114	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNR	FY 1140	1945	M.M.S. NO. 1140	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNS	FY 1141	1945	M.M.S. NO. 1141	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNT	FY 1142	1945	M.M.S. NO. 1142	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNV	FY 1143	1945	M.M.S. NO. 1143	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNW	FY 1144	1945	M.M.S. NO. 1144	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNX	FY 1145	1945	M.M.S. NO. 1145	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNY	FY 1146	1945	M.M.S. NO. 1146	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MRVT	FY 1147	1945	M.M.S. NO. 1147	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTNZ	FY 1148	1945	M.M.S. NO. 1148	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTPB	FY 1149	1945	M.M.S. NO. 1149	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGK	FY 115	1945	M.M.S. NO. 115	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTPC	FY 1150	1945	M.M.S. NO. 1150	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTPD	FY 1151	1945	M.M.S. NO. 1151	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTPF	FY 1152	1945	M.M.S. NO. 1152	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTPG	FY 1153	1945	M.M.S. NO. 1153	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTPJ	FY 1154	1945	M.M.S. NO. 1154	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MRVV	FY 1155	1945	M.M.S. NO. 1155	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTPK	FY 1156	1945	M.M.S. NO. 1156	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTPL	FY 1157	1945	M.M.S. NO. 1157	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTPM	FY 1158	1945	M.M.S. NO. 1158	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTPN	FY 1159	1945	M.M.S. NO. 1159	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGL	FY 116	1945	M.M.S. NO. 116	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTPP	FY 1160	1945	M.M.S. NO. 1160	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGM	FY 117	1945	M.M.S. NO. 117	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGN	FY 118	1945	M.M.S. NO. 118	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BDMC	FY 119	1945	M.M.S. NO. 119 - EMBERLY	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQNN	FY 12	1945	M.M.S. NO. 12	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
RDMD	FY 120	1945	M.M.S. NO. 120 - ODERIN	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJVS	FY 121	1945	M.M.S. NO. 121 - MARTICOT	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJVT	FY 122	1945	M.M.S. NO. 122 - MARASHEEN	MOTOR MINE SWEEPER	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
BWTL	FY 123	1945	M.M.S. NO. 123	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWTM	FY 124	1945	M.M.S. NO. 124	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWTN	FY 125	1945	M.M.S. NO. 125	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWTP	FY 126	1945	M.M.S. NO. 126	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWTQ	FY 127	1945	M.M.S. NO. 127	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWTR	FY 128	1945	M.M.S. NO. 128	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
VWMS	FY 129	1945	M.M.S. NO. 129	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQNP	FY 13	1945	M.M.S. NO. 13	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
VWMT	FY 130	1945	M.M.S. NO. 130	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
VWVV	FY 131	1945	M.M.S. NO. 131	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
VWVW	FY 132	1945	M.M.S. NO. 132	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGP	FY 133	1945	M.M.S. NO. 133	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGQ	FY 134	1945	M.M.S. NO. 134	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGR	FY 135	1945	M.M.S. NO. 135	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGS	FY 136	1945	M.M.S. NO. 136	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGT	FY 137	1945	M.M.S. NO. 137	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGV	FY 138	1945	M.M.S. NO. 138	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGW	FY 139	1945	M.M.S. NO. 139	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
gdng	FY 14	1945	M.M.S. NO. 14	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGX	FY 140	1945	M.M.S. NO. 140	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGY	FY 141	1945	M.M.S. NO. 141	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJGZ	FY 142	1945	M.M.S. NO. 142	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWTS	FY 143	1945	M.M.S. NO. 143	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWTT	FY 144	1945	M.M.S. NO. 144	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWTV	FY 145	1945	M.M.S. NO. 145	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWTW	FY 146	1945	M.M.S. NO. 146	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWTX	FY 147	1945	M.M.S. NO. 147	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWTY	FY 148	1945	M.M.S. NO. 148	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJJB	FY 149	1945	M.M.S. NO. 149	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQNR	FY 15	1945	M.M.S. NO. 15	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJJC	FY 150	1945	M.M.S. NO. 150	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWtz	FY 151	1945	M.M.S. NO. 151	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVB	FY 152	1945	M.M.S. NO. 152	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVC	FY 153	1945	M.M.S. NO. 153	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVD	FY 154	1945	M.M.S. NO. 154	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVF	FY 155	1945	M.M.S. NO. 155	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVG	FY 156	1945	M.M.S. NO. 156	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
VWVX	FY 157	1945	M.M.S. NO. 157	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
VWVY	FY 158	1945	M.M.S. NO. 158	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
VWVZ	FY 159	1945	M.M.S. NO. 159	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQNS	FY 16	1945	M.M.S. NO. 16	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
VWNB	FY 160	1945	M.M.S. NO. 160	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVJ	FY 161	1945	M.M.S. NO. 161	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVK	FY 162	1945	M.M.S. NO. 162	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVL	FY 163	1945	M.M.S. NO. 163	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVM	FY 164	1945	M.M.S. NO. 164	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVN	FY 165	1945	M.M.S. NO. 165	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVP	FY 166	1945	M.M.S. NO. 166	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVQ	FY 167	1945	M.M.S. NO. 167	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVR	FY 168	1945	M.M.S. NO. 168	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVS	FY 169	1945	M.M.S. NO. 169	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQNW	FY 17	1945	M.M.S. NO. 17	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVT	FY 170	1945	M.M.S. NO. 170	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVV	FY 171	1945	M.M.S. NO. 171	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVW	FY 172	1945	M.M.S. NO. 172	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVX	FY 173	1945	M.M.S. NO. 173	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVY	FY 174	1945	M.M.S. NO. 174	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVZ	FY 175	1945	M.M.S. NO. 175	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVB	FY 176	1945	M.M.S. NO. 176	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVC	FY 177	1945	M.M.S. NO. 177	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVD	FY 178	1945	M.M.S. NO. 178	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVF	FY 179	1945	M.M.S. NO. 179	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQNX	FY 18	1945	M.M.S. NO. 18	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJQC	FY 180	1945	M.M.S. NO. 180	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVG	FY 181	1945	M.M.S. NO. 181	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVJ	FY 182	1945	M.M.S. NO. 182	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVK	FY 183	1945	M.M.S. NO. 183	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVL	FY 184	1945	M.M.S. NO. 184	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVM	FY 185	1945	M.M.S. NO. 185	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVN	FY 186	1945	M.M.S. NO. 186	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVP	FY 187	1945	M.M.S. NO. 187	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVQ	FY 188	1945	M.M.S. NO. 188	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVR	FY 189	1945	M.M.S. NO. 189	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQNY	FY 19	1945	M.M.S. NO. 19	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWVS	FY 190	1945	M.M.S. NO. 190	MOTOR MINE SWEEPER	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
BWWW	FY 191	1945	M. M.S. NO. 191	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWWW	FY 192	1945	M. M.S. NO. 192	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWWW	FY 193	1945	M. M.S. NO. 193	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWWW	FY 194	1945	M. M.S. NO. 194	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWWW	FY 195	1945	M. M.S. NO. 195	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWWW	FY 196	1945	M. M.S. NO. 196	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWXB	FY 197	1945	M. M.S. NO. 197	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWXC	FY 198	1945	M. M.S. NO. 198	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWXD	FY 199	1945	M. M.S. NO. 199	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GGBD	FY 2	1945	M. M.S. NO. 2	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQPC	FY 20	1945	M. M.S. NO. 20	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWXF	FY 200	1945	M. M.S. NO. 200	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWYG	FY 201	1945	M. M.S. NO. 201	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWXJ	FY 202	1945	M. M.S. NO. 202	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW XK	FY 203	1945	M. M.S. NO. 203	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWXL	FY 204	1945	M. M.S. NO. 204	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWXM	FY 205	1945	M. M.S. NO. 205	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW XN	FY 206	1945	M. M.S. NO. 206	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWXP	FY 207	1945	M. M.S. NO. 207	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW XQ	FY 208	1945	M. M.S. NO. 208	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWXR	FY 209	1945	M. M.S. NO. 209	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQPD	FY 21	1945	M. M.S. NO. 21	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWXS	FY 210	1945	M. M.S. NO. 210	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWXT	FY 211	1945	M. M.S. NO. 211	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW XV	FY 212	1945	M. M.S. NO. 212	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW XW	FY 213	1945	M. M.S. NO. 213	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW XX	FY 214	1945	M. M.S. NO. 214	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW XY	FY 215	1945	M. M.S. NO. 215	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW XZ	FY 216	1945	M. M.S. NO. 216	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YB	FY 217	1945	M. M.S. NO. 217	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YC	FY 218	1945	M. M.S. NO. 218	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YD	FY 219	1945	M. M.S. NO. 219	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQPG	FY 22	1945	M. M.S. NO. 22	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YF	FY 220	1945	M. M.S. NO. 220	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YG	FY 221	1945	M. M.S. NO. 221	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YJ	FY 222	1945	M. M.S. NO. 222	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YK	FY 223	1945	M. M.S. NO. 223	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YL	FY 224	1945	M. M.S. NO. 224	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YM	FY 225	1945	M. M.S. NO. 225	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YN	FY 226	1945	M. M.S. NO. 226	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YP	FY 227	1945	M. M.S. NO. 227	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YQ	FY 228	1945	M. M.S. NO. 228	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YR	FY 229	1945	M. M.S. NO. 229	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQPK	FY 23	1945	M. M.S. NO. 23	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YS	FY 230	1945	M. M.S. NO. 230	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YT	FY 231	1945	M. M.S. NO. 231	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YV	FY 232	1945	M. M.S. NO. 232	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YW	FY 233	1945	M. M.S. NO. 233	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YX	FY 234	1945	M. M.S. NO. 234	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YY	FY 235	1945	M. M.S. NO. 235	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW YZ	FY 236	1945	M. M.S. NO. 236	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW ZB	FY 237	1945	M. M.S. NO. 237	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW ZC	FY 238	1945	M. M.S. NO. 238	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW ZD	FY 239	1945	M. M.S. NO. 239	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQPL	FY 24	1945	M. M.S. NO. 24	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW ZF	FY 240	1945	M. M.S. NO. 240	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW ZG	FY 241	1945	M. M.S. NO. 241	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW ZJ	FY 242	1945	M. M.S. NO. 242	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW ZK	FY 243	1945	M. M.S. NO. 243	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW ZL	FY 244	1945	M. M.S. NO. 244	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW ZM	FY 245	1945	M. M.S. NO. 245	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW ZN	FY 246	1945	M. M.S. NO. 246	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW ZP	FY 247	1945	M. M.S. NO. 247	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW ZQ	FY 248	1945	M. M.S. NO. 248	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW ZR	FY 249	1945	M. M.S. NO. 249	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQPP	FY 25	1945	M. M.S. NO. 25	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BW ZS	FY 250	1945	M. M.S. NO. 250	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTVD	FY 251	1945	M. M.S. NO. 251	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTVF	FY 252	1945	M. M.S. NO. 252	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTVG	FY 253	1945	M. M.S. NO. 253	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTVI	FY 254	1945	M. M.S. NO. 254	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTVK	FY 255	1945	M. M.S. NO. 255	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTVL	FY 256	1945	M. M.S. NO. 256	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTVM	FY 257	1945	M. M.S. NO. 257	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTVN	FY 258	1945	M. M.S. NO. 258	MOTOR MINE SWEEPER	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
MTKC	FY 259	1945	M. M.S. NO. 259	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQPQ	FY 26	1945	M. M.S. NO. 26	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MRVP	FY 260	1945	M. M.S. NO. 260	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTKD	FY 261	1945	M. M.S. NO. 261	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTKF	FY 262	1945	M. M.S. NO. 262	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BSBQ	FY 263	1945	M. M.S. NO. 263	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTKG	FY 264	1945	M. M.S. NO. 264	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MRRV	FY 265	1945	M. M.S. NO. 265	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MRRW	FY 266	1945	M. M.S. NO. 266	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GLKT	FY 267	1945	M. M.S. NO. 267	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MRRX	FY 268	1945	M. M.S. NO. 268	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GNPV	FY 269	1945	M. M.S. NO. 269	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQPV	FY 27	1945	M. M.S. NO. 27	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BSBF	FY 270	1945	M. M.S. NO. 270	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJLM	FY 271	1945	M. M.S. NO. 271	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTKI	FY 272	1945	M. M.S. NO. 272	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTKK	FY 273	1945	M. M.S. NO. 273	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MRVQ	FY 274	1945	M. M.S. NO. 274	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTKM	FY 275	1945	M. M.S. NO. 275	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTKN	FY 276	1945	M. M.S. NO. 276	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MRTS	FY 277	1945	M. M.S. NO. 277	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GTDL	FY 278	1945	M. M.S. NO. 278	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTKP	FY 279	1945	M. M.S. NO. 279	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQPW	FY 28	1945	M. M.S. NO. 28	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTKQ	FY 280	1945	M. M.S. NO. 280	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MRVS	FY 281	1945	M. M.S. NO. 281	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTKS	FY 282	1945	M. M.S. NO. 282	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTKT	FY 283	1945	M. M.S. NO. 283	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GNZB	FY 284	1945	M. M.S. NO. 284	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GTVW	FY 285	1945	M. M.S. NO. 285	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GNYP	FY 286	1945	M. M.S. NO. 286	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTKV	FY 287	1945	M. M.S. NO. 287	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTKW	FY 288	1945	M. M.S. NO. 288	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTKX	FY 289	1945	M. M.S. NO. 289	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQRG	FY 29	1945	M. M.S. NO. 29	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTKY	FY 290	1945	M. M.S. NO. 290	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTKZ	FY 291	1945	M. M.S. NO. 291	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GNXI	FY 292	1945	M. M.S. NO. 292	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MRVR	FY 293	1945	M. M.S. NO. 293	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLC	FY 294	1945	M. M.S. NO. 294	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLD	FY 295	1945	M. M.S. NO. 295	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLF	FY 296	1945	M. M.S. NO. 296	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLG	FY 297	1945	M. M.S. NO. 297	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLU	FY 298	1945	M. M.S. NO. 298	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLK	FY 299	1945	M. M.S. NO. 299	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQMS	FY 3	1945	M. M.S. NO. 3	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQRJ	FY 30	1945	M. M.S. NO. 30	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLL	FY 300	1945	M. M.S. NO. 300	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLM	FY 301	1945	M. M.S. NO. 301	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLN	FY 302	1945	M. M.S. NO. 302	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLP	FY 303	1945	M. M.S. NO. 303	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLQ	FY 304	1945	M. M.S. NO. 304	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
MTLR	FY 305	1945	M. M.S. NO. 305	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSB	FY 306	1945	M. M.S. NO. 306	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSC	FY 307	1945	M. M.S. NO. 307	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSD	FY 308	1945	M. M.S. NO. 308	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSF	FY 309	1945	M. M.S. NO. 309	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQRK	FY 31	1945	M. M.S. NO. 31	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSG	FY 310	1945	M. M.S. NO. 310	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSJ	FY 311	1945	M. M.S. NO. 311	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSK	FY 312	1945	M. M.S. NO. 312	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSL	FY 313	1945	M. M.S. NO. 313	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSM	FY 314	1945	M. M.S. NO. 314	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSN	FY 315	1945	M. M.S. NO. 315	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSP	FY 316	1945	M. M.S. NO. 316	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSQ	FY 317	1945	M. M.S. NO. 317	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSR	FY 318	1945	M. M.S. NO. 318	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSS	FY 319	1945	M. M.S. NO. 319	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQRL	FY 32	1945	M. M.S. NO. 32	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPST	FY 320	1945	M. M.S. NO. 320	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSV	FY 321	1945	M. M.S. NO. 321	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSW	FY 322	1945	M. M.S. NO. 322	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSX	FY 323	1945	M. M.S. NO. 323	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSY	FY 324	1945	M. M.S. NO. 324	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPSZ	FY 325	1945	M. M.S. NO. 325	MOTOR MINE SWEEPER	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
BPTB	FY 326	1945	M. M.S. NO. 326	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTC	FY 327	1945	M. M.S. NO. 327	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTD	FY 328	1945	M. M.S. NO. 328	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTF	FY 329	1945	M. M.S. NO. 329	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQRP	FY 33	1945	M. M.S. NO. 33	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTG	FY 330	1945	M. M.S. NO. 330	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTJ	FY 331	1945	M. M.S. NO. 331	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTK	FY 332	1945	M. M.S. NO. 332	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTL	FY 333	1945	M. M.S. NO. 333	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTM	FY 334	1945	M. M.S. NO. 334	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTN	FY 335	1945	M. M.S. NO. 335	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTP	FY 336	1945	M. M.S. NO. 336	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTQ	FY 337	1945	M. M.S. NO. 337	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTR	FY 338	1945	M. M.S. NO. 338	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTS	FY 339	1945	M. M.S. NO. 339	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQRQ	FY 34	1945	M. M.S. NO. 34	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTT	FY 340	1945	M. M.S. NO. 340	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTV	FY 341	1945	M. M.S. NO. 341	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTW	FY 342	1945	M. M.S. NO. 342	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTX	FY 343	1945	M. M.S. NO. 343	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTY	FY 344	1945	M. M.S. NO. 344	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BXRS	FY 345	1945	M. M.S. NO. 345	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPTZ	FY 346	1945	M. M.S. NO. 346	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BFVB	FY 347	1945	M. M.S. NO. 347	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVC	FY 348	1945	M. M.S. NO. 348	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVD	FY 349	1945	M. M.S. NO. 349	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQRR	FY 35	1945	M. M.S. NO. 35	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BPVF	FY 350	1945	M. M.S. NO. 350	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQRS	FY 36	1945	M. M.S. NO. 36	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQRV	FY 37	1945	M. M.S. NO. 37	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQRW	FY 38	1945	M. M.S. NO. 38	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
*	FY 39	1945	M. M.S. NO. 39	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQMX	FY 4	1945	M. M.S. NO. 4	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQRZ	FY 40	1945	M. M.S. NO. 40	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQSB	FY 41	1945	M. M.S. NO. 41	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQSC	FY 42	1945	M. M.S. NO. 42	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQSD	FY 43	1945	M. M.S. NO. 43	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQSF	FY 44	1945	M. M.S. NO. 44	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQSG	FY 45	1945	M. M.S. NO. 45	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQSJ	FY 46	1945	M. M.S. NO. 46	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQSK	FY 47	1945	M. M.S. NO. 47	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQSL	FY 48	1945	M. M.S. NO. 48	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQSM	FY 49	1945	M. M.S. NO. 49	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQMZ	FY 5	1945	M. M.S. NO. 5	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQSP	FY 50	1945	M. M.S. NO. 50	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
*	FY 51	1945	M. M.S. NO. 51	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
V SVM	FY 52	1945	M. M.S. NO. 52	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDB	FY 53	1945	M. M.S. NO. 53	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDC	FY 54	1945	M. M.S. NO. 54	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDD	FY 55	1945	M. M.S. NO. 55	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BGXP	FY 556	1945	M. M.S. NO. 556	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDF	FY 56	1945	M. M.S. NO. 56	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDG	FY 57	1945	M. M.S. NO. 57	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDI	FY 58	1945	M. M.S. NO. 58	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDK	FY 59	1945	M. M.S. NO. 59	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQNB	FY 6	1945	M. M.S. NO. 6	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDL	FY 60	1945	M. M.S. NO. 60	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDM	FY 61	1945	M. M.S. NO. 61	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDN	FY 62	1945	M. M.S. NO. 62	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDP	FY 63	1945	M. M.S. NO. 63	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDQ	FY 64	1945	M. M.S. NO. 64	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDR	FY 65	1945	M. M.S. NO. 65	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDS	FY 66	1945	M. M.S. NO. 66	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDT	FY 67	1945	M. M.S. NO. 67	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDV	FY 68	1945	M. M.S. NO. 68	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDW	FY 69	1945	M. M.S. NO. 69	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQND	FY 7	1945	M. M.S. NO. 7	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDX	FY 70	1945	M. M.S. NO. 70	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
bjdy	FY 71	1945	M. M.S. NO. 71	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJDZ	FY 72	1945	M. M.S. NO. 72	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFB	FY 73	1945	M. M.S. NO. 73	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFC	FY 74	1945	M. M.S. NO. 74	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFD	FY 75	1945	M. M.S. NO. 75	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFF	FY 76	1945	M. M.S. NO. 76	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFG	FY 77	1945	M. M.S. NO. 77	MOTOR MINE SWEEPER	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
BJLN	FY 770	1945	M.M.S. NO. 770	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFJ	FY 78	1945	M.M.S. NO. 78	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFK	FY 79	1945	M.M.S. NO. 79	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BRDS	FY 8	1945	M.M.S. NO. 8	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFL	FY 80	1945	M.M.S. NO. 80	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFM	FY 81	1945	M.M.S. NO. 81	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFN	FY 82	1945	M.M.S. NO. 82	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFP	FY 83	1945	M.M.S. NO. 83	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFQ	FY 84	1945	M.M.S. NO. 84	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFR	FY 85	1945	M.M.S. NO. 85	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFS	FY 86	1945	M.M.S. NO. 86	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFT	FY 87	1945	M.M.S. NO. 87	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFV	FY 88	1945	M.M.S. NO. 88	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFW	FY 89	1945	M.M.S. NO. 89	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GQNG	FY 9	1945	M.M.S. NO. 9	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFX	FY 90	1945	M.M.S. NO. 90	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFY	FY 91	1945	M.M.S. NO. 91	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BJFZ	FY 92	1945	M.M.S. NO. 92	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
VSVN	FY 93	1945	M.M.S. NO. 93	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
VSPV	FY 94	1945	M.M.S. NO. 94	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWSS	FY 95	1945	M.M.S. NO. 95	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWST	FY 96	1945	M.M.S. NO. 96	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
XZZW	FY 97	1945	M.M.S. NO. 97	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
XZZI	FY 98	1945	M.M.S. NO. 98	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
BWSV	FY 99	1945	M.M.S. NO. 99	MOTOR MINE SWEEPER	*	*
GKDM	*	1956	M.R.C. 1013	*	ROYAL NAVY	*
GKDM	*	1961	M.R.C. 1013	*	ROYAL NAVY	*
GKDM	*	1964	M.R.C. 1013	*	ROYAL NAVY	*
MRCX	*	1956	M.R.C. 1015	*	ROYAL NAVY	*
MRCX	*	1961	M.R.C. 1015	*	ROYAL NAVY	*
MRCY	*	1956	M.R.C. 1023	*	ROYAL NAVY	*
MRCY	*	1961	M.R.C. 1023	*	ROYAL NAVY	*
MRCY	*	1964	M.R.C. 1023	*	ROYAL NAVY	*
MKFV	*	1956	M.R.C. 1097	*	ROYAL NAVY	*
MKFV	*	1961	M.R.C. 1097	*	ROYAL NAVY	*
MKFV	*	1964	M.R.C. 1097	*	ROYAL NAVY	*
MKGG	*	1956	M.R.C. 1098	*	ROYAL NAVY	*
MKGG	*	1961	M.R.C. 1098	*	ROYAL NAVY	*
MKGG	*	1964	M.R.C. 1098	*	ROYAL NAVY	*
MKGJ	*	1956	M.R.C. 1100	*	ROYAL NAVY	*
MKGJ	*	1961	M.R.C. 1100	*	ROYAL NAVY	*
MKGK	*	1956	M.R.C. 1109	*	ROYAL NAVY	*
MKGL	*	1956	M.R.C. 1110	*	ROYAL NAVY	*
MKGL	*	1961	M.R.C. 1110	*	ROYAL NAVY	*
MKGL	*	1964	M.R.C. 1110	*	ROYAL NAVY	*
MKGP	*	1956	M.R.C. 1119	*	ROYAL NAVY	*
MKGP	*	1961	M.R.C. 1119	*	ROYAL NAVY	*
MKGP	*	1964	M.R.C. 1119	*	ROYAL NAVY	*
MKGQ	*	1956	M.R.C. 1120	*	ROYAL NAVY	*
MKGQ	*	1961	M.R.C. 1120	*	ROYAL NAVY	*
MKGQ	*	1964	M.R.C. 1120	*	ROYAL NAVY	*
MKGS	*	1956	M.R.C. 1122	*	ROYAL NAVY	*
MKGS	*	1961	M.R.C. 1122	*	ROYAL NAVY	*
MKGS	*	1964	M.R.C. 1122	*	ROYAL NAVY	*
MRCX	*	1964	M.R.C. 1-15	*	ROYAL NAVY	*
GTBF	*	1956	M.R.C. 1401	*	ROYAL NAVY	*
MJBG	*	1956	M.R.C. 1413	*	ROYAL NAVY	*
MJBG	*	1961	M.R.C. 1413	*	ROYAL NAVY	*
MJBG	*	1964	M.R.C. 1413	*	ROYAL NAVY	*
VKDN	*	1956	M.R.L. 251	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDP	*	1956	M.R.L. 252	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDP	*	1961	M.R.L. 252	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDP	*	1964	M.R.L. 252	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDM	*	1956	M.R.L. 253	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDM	*	1961	M.R.L. 253	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDM	*	1964	M.R.L. 253	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKMC	*	1956	M.S.L. 252	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKMC	*	1961	M.S.L. 252 (PALUMA)	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VLNL	*	1956	M.S.L. 701	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VLNL	*	1964	M.S.L. 701 (HIXON)	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VLRR	*	1956	M.S.L. 702	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VLRR	*	1961	M.S.L. 702	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VLRR	*	1964	M.S.L. 702	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VLRW	*	1956	M.S.L. 703	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VLRW	*	1961	M.S.L. 703 (BARONIA)	*	AUSTRALIA	R.A.N.

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
VLRW	*	1964	M.S.L. 703 (BORONIA)	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VLTB	*	1956	M.S.L. 704	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDY	*	1956	M.S.L. 706	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDY	*	1961	M.S.L. 706	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKYB	*	1956	M.S.L. 707	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKYB	*	1961	M.S.L. 707	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKYB	*	1964	M.S.L. 707	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKYD	*	1956	M.S.L. 708	*	AUSTRALIA	R.A.N.
BSBG	*	1945	M.S.V. NO. 53	*	*	*
MKBN	*	1956	M.T.B. 1002	*	ROYAL NAVY	*
MVML	*	1956	M.T.B. 1023	*	ROYAL NAVY	*
MVMM	*	1956	M.T.B. 1024	*	ROYAL NAVY	*
MVMN	*	1956	M.T.B. 1025	*	ROYAL NAVY	*
MVMP	*	1956	M.T.B. 1026	*	ROYAL NAVY	*
MVMV	*	1956	M.T.B. 1033	*	ROYAL NAVY	*
MTBB	*	1956	M.T.B. 1601	*	ROYAL NAVY	*
MWYR	*	1945	M.T.B. 497	*	*	*
MTXW	*	1956	M.T.B. 5001	*	ROYAL NAVY	*
MKVNB	*	1956	M.T.B. 5002	*	ROYAL NAVY	*
MVNG	*	1956	M.T.B. 5008	*	ROYAL NAVY	*
MVNI	*	1956	M.T.B. 5009	*	ROYAL NAVY	*
MVNM	*	1956	M.T.B. 5015	*	ROYAL NAVY	*
MVNN	*	1956	M.T.B. 5020	*	ROYAL NAVY	*
MKDC	*	1956	M.T.B. 5031	*	ROYAL NAVY	*
MKDD	*	1956	M.T.B. 5032	*	ROYAL NAVY	*
MKDP	*	1956	M.T.B. 5035	*	ROYAL NAVY	*
MTYJ	*	1956	M.T.B. 5036	*	ROYAL NAVY	*
MRYB	*	1956	M.T.B. 5208	*	ROYAL NAVY	*
MRYC	*	1956	M.T.B. 5212	*	ROYAL NAVY	*
GPFN	*	1956	M.T.B. 5230	*	ROYAL NAVY	*
GVMY	*	1956	M.T.B. 5513	*	ROYAL NAVY	*
GVQF	*	1956	M.T.B. 5514	*	ROYAL NAVY	*
GXMF	*	1956	M.T.B. 5515	*	ROYAL NAVY	*
MVMX	*	1956	M.T.B. 5516	*	ROYAL NAVY	*
MVMZ	*	1956	M.T.B. 5518	*	ROYAL NAVY	*
MKDY	*	1956	M.T.B. 5701	*	ROYAL NAVY	*
MKDZ	*	1956	M.T.B. 5720	*	ROYAL NAVY	*
*	V PT 1	1945	M.T.B. NO. 1	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GXZN	V PT 10	1945	M.T.B. NO. 10	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GGBB	V PT 101	1945	M.T.B. NO. 101	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GGFQ	V PT 102	1945	M.T.B. NO. 102	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GFRR	V PT 104	1945	M.T.B. NO. 104	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GFSD	V PT 105	1945	M.T.B. NO. 105	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GFSG	V PT 107	1945	M.T.B. NO. 107	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BWZT	V PT 109	1945	M.T.B. NO. 109	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GXZP	V PT 11	1945	M.T.B. NO. 11	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BWZV	V PT 110	1945	M.T.B. NO. 110	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BWZW	V PT 111	1945	M.T.B. NO. 111	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BWZX	V PT 112	1945	M.T.B. NO. 112	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BWZY	V PT 113	1945	M.T.B. NO. 113	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BWZZ	V PT 114	1945	M.T.B. NO. 114	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBB	V PT 115	1945	M.T.B. NO. 115	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBC	V PT 116	1945	M.T.B. NO. 116	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBD	V PT 117	1945	M.T.B. NO. 117	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBF	V PT 118	1945	M.T.B. NO. 118	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBG	V PT 119	1945	M.T.B. NO. 119	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBJ	V PT 120	1945	M.T.B. NO. 120	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBK	V PT 121	1945	M.T.B. NO. 121	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBL	V PT 122	1945	M.T.B. NO. 122	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBM	V PT 123	1945	M.T.B. NO. 123	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBN	V PT 124	1945	M.T.B. NO. 124	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBP	V PT 125	1945	M.T.B. NO. 125	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBQ	V PT 126	1945	M.T.B. NO. 126	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBR	V PT 127	1945	M.T.B. NO. 127	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBS	V PT 128	1945	M.T.B. NO. 128	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBT	V PT 129	1945	M.T.B. NO. 129	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBV	V PT 130	1945	M.T.B. NO. 130	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBW	V PT 131	1945	M.T.B. NO. 131	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBX	V PT 132	1945	M.T.B. NO. 132	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBY	V PT 133	1945	M.T.B. NO. 133	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBZ	V PT 134	1945	M.T.B. NO. 134	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCB	V PT 135	1945	M.T.B. NO. 135	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCC	V PT 136	1945	M.T.B. NO. 136	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCD	V PT 137	1945	M.T.B. NO. 137	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCF	V PT 138	1945	M.T.B. NO. 138	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
BXCG	V PT 139	1945	M.T.B. NO. 139	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCI	V PT 140	1945	M.T.B. NO. 140	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCK	V PT 141	1945	M.T.B. NO. 141	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCL	V PT 142	1945	M.T.B. NO. 142	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCM	V PT 143	1945	M.T.B. NO. 143	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCN	V PT 144	1945	M.T.B. NO. 144	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCP	V PT 145	1945	M.T.B. NO. 145	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCQ	V PT 146	1945	M.T.B. NO. 146	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCR	V PT 147	1945	M.T.B. NO. 147	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCS	V PT 148	1945	M.T.B. NO. 148	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCT	V PT 149	1945	M.T.B. NO. 149	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCV	V PT 150	1945	M.T.B. NO. 150	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCW	V PT 151	1945	M.T.B. NO. 151	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCX	V PT 152	1945	M.T.B. NO. 152	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCY	V PT 153	1945	M.T.B. NO. 153	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXCZ	V PT 154	1945	M.T.B. NO. 154	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDB	V PT 155	1945	M.T.B. NO. 155	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDC	V PT 156	1945	M.T.B. NO. 156	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDD	V PT 157	1945	M.T.B. NO. 157	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDF	V PT 158	1945	M.T.B. NO. 158	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDG	V PT 159	1945	M.T.B. NO. 159	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDI	V PT 160	1945	M.T.B. NO. 160	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDK	V PT 161	1945	M.T.B. NO. 161	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDL	V PT 162	1945	M.T.B. NO. 162	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDM	V PT 163	1945	M.T.B. NO. 163	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDN	V PT 164	1945	M.T.B. NO. 164	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDP	V PT 165	1945	M.T.B. NO. 165	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDQ	V PT 166	1945	M.T.B. NO. 166	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDR	V PT 167	1945	M.T.B. NO. 167	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDS	V PT 168	1945	M.T.B. NO. 168	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDT	V PT 169	1945	M.T.B. NO. 169	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDV	V PT 170	1945	M.T.B. NO. 170	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDW	V PT 171	1945	M.T.B. NO. 171	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDX	V PT 172	1945	M.T.B. NO. 172	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDY	V PT 173	1945	M.T.B. NO. 173	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXDZ	V PT 174	1945	M.T.B. NO. 174	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFB	V PT 175	1945	M.T.B. NO. 175	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFC	V PT 176	1945	M.T.B. NO. 176	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFD	V PT 177	1945	M.T.B. NO. 177	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFF	V PT 178	1945	M.T.B. NO. 178	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFG	V PT 179	1945	M.T.B. NO. 179	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFI	V PT 180	1945	M.T.B. NO. 180	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFK	V PT 181	1945	M.T.B. NO. 181	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFL	V PT 182	1945	M.T.B. NO. 182	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFM	V PT 183	1945	M.T.B. NO. 183	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFN	V PT 184	1945	M.T.B. NO. 184	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFP	V PT 185	1945	M.T.B. NO. 185	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFQ	V PT 186	1945	M.T.B. NO. 186	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFR	V PT 187	1945	M.T.B. NO. 187	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFS	V PT 188	1945	M.T.B. NO. 188	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFT	V PT 189	1945	M.T.B. NO. 189	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GGFT	V PT 19	1945	M.T.B. NO. 19	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXJV	V PT 190	1945	M.T.B. NO. 190	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFW	V PT 191	1945	M.T.B. NO. 191	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFX	V PT 192	1945	M.T.B. NO. 192	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFY	V PT 193	1945	M.T.B. NO. 193	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXFZ	V PT 194	1945	M.T.B. NO. 194	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXGB	V PT 195	1945	M.T.B. NO. 195	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXGC	V PT 196	1945	M.T.B. NO. 196	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXGD	V PT 197	1945	M.T.B. NO. 197	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXGF	V PT 198	1945	M.T.B. NO. 198	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBG	V PT 199	1945	M.T.B. NO. 199	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GXZC	V PT 2	1945	M.T.B. NO. 2	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GGKD	V PT 20	1945	M.T.B. NO. 20	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXBI	V PT 200	1945	M.T.B. NO. 200	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VGVN	V PT 201	1945	M.T.B. NO. 201	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GVGW	V PT 2011	1945	M.T.B. NO. 2011	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GVGX	V PT 2012	1945	M.T.B. NO. 2012	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GVMY	V PT 2013	1945	M.T.B. NO. 2013	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GVPF	V PT 2014	1945	M.T.B. NO. 2014	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GXMF	V PT 2015	1945	M.T.B. NO. 2015	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVD	V PT 2016	1945	M.T.B. NO. 2016	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVF	V PT 2017	1945	M.T.B. NO. 2017	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVG	V PT 2018	1945	M.T.B. NO. 2018	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VGVP	V PT 202	1945	M.T.B. NO. 202	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
VG VQ	V PT 203	1945	M.T.B. NO. 203	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VG VR	V PT 204	1945	M.T.B. NO. 204	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VG VS	V PT 205	1945	M.T.B. NO. 205	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VG VT	V PT 206	1945	M.T.B. NO. 206	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VG VV	V PT 207	1945	M.T.B. NO. 207	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VG VW	V PT 208	1945	M.T.B. NO. 208	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VG VX	V PT 209	1945	M.T.B. NO. 209	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GG KF	V PT 21	1945	M.T.B. NO. 21	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VG VY	V PT 210	1945	M.T.B. NO. 210	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VG VZ	V PT 211	1945	M.T.B. NO. 211	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG WB	V PT 212	1945	M.T.B. NO. 212	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GR ND	V PT 215	1945	M.T.B. NO. 215	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG NM	V PT 218	1945	M.T.B. NO. 218	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG LV	V PT 219	1945	M.T.B. NO. 219	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GG KG	V PT 22	1945	M.T.B. NO. 22	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG NN	V PT 220	1945	M.T.B. NO. 220	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG LX	V PT 221	1945	M.T.B. NO. 221	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG LY	V PT 222	1945	M.T.B. NO. 222	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG LZ	V PT 223	1945	M.T.B. NO. 223	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MB	V PT 224	1945	M.T.B. NO. 224	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MC	V PT 225	1945	M.T.B. NO. 225	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MD	V PT 226	1945	M.T.B. NO. 226	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MF	V PT 227	1945	M.T.B. NO. 227	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MG	V PT 228	1945	M.T.B. NO. 228	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MJ	V PT 229	1945	M.T.B. NO. 229	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GG KJ	V PT 23	1945	M.T.B. NO. 23	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MK	V PT 230	1945	M.T.B. NO. 230	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG ML	V PT 231	1945	M.T.B. NO. 231	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MM	V PT 232	1945	M.T.B. NO. 232	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MN	V PT 233	1945	M.T.B. NO. 233	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MP	V PT 234	1945	M.T.B. NO. 234	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MQ	V PT 235	1945	M.T.B. NO. 235	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MR	V PT 236	1945	M.T.B. NO. 236	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MS	V PT 237	1945	M.T.B. NO. 237	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MT	V PT 238	1945	M.T.B. NO. 238	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MV	V PT 239	1945	M.T.B. NO. 239	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GG KK	V PT 24	1945	M.T.B. NO. 24	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MW	V PT 240	1945	M.T.B. NO. 240	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MX	V PT 241	1945	M.T.B. NO. 241	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MY	V PT 242	1945	M.T.B. NO. 242	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG MZ	V PT 243	1945	M.T.B. NO. 243	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG NB	V PT 244	1945	M.T.B. NO. 244	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG NC	V PT 245	1945	M.T.B. NO. 245	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG ND	V PT 246	1945	M.T.B. NO. 246	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG NF	V PT 247	1945	M.T.B. NO. 247	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG NJ	V PT 249	1945	M.T.B. NO. 249	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GG KL	V PT 25	1945	M.T.B. NO. 25	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BG NK	V PT 250	1945	M.T.B. NO. 250	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MW MS	V PT 251	1945	M.T.B. NO. 251	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MW MT	V PT 252	1945	M.T.B. NO. 252	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MW MV	V PT 253	1945	M.T.B. NO. 253	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MW MW	V PT 254	1945	M.T.B. NO. 254	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MW MX	V PT 255	1945	M.T.B. NO. 255	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MW MY	V PT 256	1945	M.T.B. NO. 256	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MW MZ	V PT 257	1945	M.T.B. NO. 257	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MW NB	V PT 258	1945	M.T.B. NO. 258	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MW NC	V PT 259	1945	M.T.B. NO. 259	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MW ND	V PT 260	1945	M.T.B. NO. 260	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MW NF	V PT 261	1945	M.T.B. NO. 261	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJ YF	V PT 262	1945	M.T.B. NO. 262	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJ YG	V PT 263	1945	M.T.B. NO. 263	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJ YJ	V PT 264	1945	M.T.B. NO. 264	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJ YK	V PT 265	1945	M.T.B. NO. 265	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
bj YL	V PT 266	1945	M.T.B. NO. 266	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJ YM	V PT 267	1945	M.T.B. NO. 267	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJ YN	V PT 268	1945	M.T.B. NO. 268	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BX GS	V PT 269	1945	M.T.B. NO. 269	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GG XB	V PT 27	1945	M.T.B. NO. 27	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BX GT	V PT 270	1945	M.T.B. NO. 270	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BX GV	V PT 271	1945	M.T.B. NO. 271	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BX GW	V PT 272	1945	M.T.B. NO. 272	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BX GX	V PT 273	1945	M.T.B. NO. 273	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BX GY	V PT 274	1945	M.T.B. NO. 274	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VW PV	V PT 275	1945	M.T.B. NO. 275	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VW PW	V PT 276	1945	M.T.B. NO. 276	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
VWPX	V PT 277	1945	M.T.B. NO. 277	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWPY	V PT 278	1945	M.T.B. NO. 278	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWPZ	V PT 279	1945	M.T.B. NO. 279	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQB	V PT 280	1945	M.T.B. NO. 280	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQC	V PT 281	1945	M.T.B. NO. 281	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQD	V PT 282	1945	M.T.B. NO. 282	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQE	V PT 283	1945	M.T.B. NO. 283	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQG	V PT 284	1945	M.T.B. NO. 284	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQH	V PT 285	1945	M.T.B. NO. 285	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQJ	V PT 286	1945	M.T.B. NO. 286	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQK	V PT 287	1945	M.T.B. NO. 287	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQL	V PT 288	1945	M.T.B. NO. 288	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQN	V PT 289	1945	M.T.B. NO. 289	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GGXD	V PT 29	1945	M.T.B. NO. 29	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQP	V PT 290	1945	M.T.B. NO. 290	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQQ	V PT 291	1945	M.T.B. NO. 291	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQR	V PT 292	1945	M.T.B. NO. 292	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQS	V PT 293	1945	M.T.B. NO. 293	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQT	V PT 294	1945	M.T.B. NO. 294	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQV	V PT 295	1945	M.T.B. NO. 295	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQW	V PT 296	1945	M.T.B. NO. 296	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQX	V PT 297	1945	M.T.B. NO. 297	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQY	V PT 298	1945	M.T.B. NO. 298	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWQZ	V PT 299	1945	M.T.B. NO. 299	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GXZD	V PT 3	1945	M.T.B. NO. 3	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GGXF	V PT 30	1945	M.T.B. NO. 30	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWRR	V PT 300	1945	M.T.B. NO. 300	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWRC	V PT 301	1945	M.T.B. NO. 301	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWRD	V PT 302	1945	M.T.B. NO. 302	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWRF	V PT 303	1945	M.T.B. NO. 303	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWRG	V PT 304	1945	M.T.B. NO. 304	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWRI	V PT 305	1945	M.T.B. NO. 305	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
VWRK	V PT 306	1945	M.T.B. NO. 306	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJMZ	V PT 307	1945	M.T.B. NO. 307	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNB	V PT 308	1945	M.T.B. NO. 308	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNC	V PT 309	1945	M.T.B. NO. 309	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJND	V PT 310	1945	M.T.B. NO. 310	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNF	V PT 311	1945	M.T.B. NO. 311	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNG	V PT 312	1945	M.T.B. NO. 312	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNI	V PT 313	1945	M.T.B. NO. 313	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNK	V PT 314	1945	M.T.B. NO. 314	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNL	V PT 315	1945	M.T.B. NO. 315	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNM	V PT 316	1945	M.T.B. NO. 316	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNN	V PT 317	1945	M.T.B. NO. 317	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNP	V PT 318	1945	M.T.B. NO. 318	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNQ	V PT 319	1945	M.T.B. NO. 319	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNR	V PT 320	1945	M.T.B. NO. 320	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNS	V PT 321	1945	M.T.B. NO. 321	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNT	V PT 322	1945	M.T.B. NO. 322	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNV	V PT 323	1945	M.T.B. NO. 323	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNW	V PT 324	1945	M.T.B. NO. 324	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNX	V PT 325	1945	M.T.B. NO. 325	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJNY	V PT 326	1945	M.T.B. NO. 326	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BDKX	V PT 327	1945	M.T.B. NO. 327	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BDKY	V PT 328	1945	M.T.B. NO. 328	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BDKZ	V PT 329	1945	M.T.B. NO. 329	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BDLB	V PT 330	1945	M.T.B. NO. 330	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
B DLC	V PT 331	1945	M.T.B. NO. 331	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXGZ	V PT 332	1945	M.T.B. NO. 332	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXIB	V PT 333	1945	M.T.B. NO. 333	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXJC	V PT 334	1945	M.T.B. NO. 334	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXID	V PT 335	1945	M.T.B. NO. 335	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXJF	V PT 336	1945	M.T.B. NO. 336	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXJG	V PT 337	1945	M.T.B. NO. 337	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXJH	V PT 338	1945	M.T.B. NO. 338	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXIK	V PT 339	1945	M.T.B. NO. 339	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXIL	V PT 340	1945	M.T.B. NO. 340	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXIM	V PT 341	1945	M.T.B. NO. 341	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXIN	V PT 342	1945	M.T.B. NO. 342	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXIP	V PT 343	1945	M.T.B. NO. 343	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXJQ	V PT 344	1945	M.T.B. NO. 344	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJKZ	V PT 345	1945	M.T.B. NO. 345	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BKJP	V PT 346	1945	M.T.B. NO. 346	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXIR	V PT 347	1945	M.T.B. NO. 347	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXJS	V PT 348	1945	M.T.B. NO. 348	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
BXIT	V PT 349	1945	M.T.B. NO. 349	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GCKG	V PT 35	1945	M.T.B. NO. 35	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXJV	V PT 350	1945	M.T.B. NO. 350	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXIW	V PT 351	1945	M.T.B. NO. 351	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXJX	V PT 352	1945	M.T.B. NO. 352	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXJY	V PT 353	1945	M.T.B. NO. 353	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXJZ	V PT 354	1945	M.T.B. NO. 354	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKB	V PT 355	1945	M.T.B. NO. 355	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKC	V PT 356	1945	M.T.B. NO. 356	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKD	V PT 357	1945	M.T.B. NO. 357	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKF	V PT 358	1945	M.T.B. NO. 358	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKG	V PT 359	1945	M.T.B. NO. 359	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GCLL	V PT 36	1945	M.T.B. NO. 36	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKI	V PT 360	1945	M.T.B. NO. 360	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKK	V PT 361	1945	M.T.B. NO. 361	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKL	V PT 362	1945	M.T.B. NO. 362	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKM	V PT 363	1945	M.T.B. NO. 363	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKN	V PT 364	1945	M.T.B. NO. 364	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKP	V PT 365	1945	M.T.B. NO. 365	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKQ	V PT 366	1945	M.T.B. NO. 366	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKR	V PT 367	1945	M.T.B. NO. 367	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKS	V PT 368	1945	M.T.B. NO. 368	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKT	V PT 369	1945	M.T.B. NO. 369	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKV	V PT 370	1945	M.T.B. NO. 370	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKW	V PT 371	1945	M.T.B. NO. 371	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKX	V PT 372	1945	M.T.B. NO. 372	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKY	V PT 373	1945	M.T.B. NO. 373	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXKZ	V PT 374	1945	M.T.B. NO. 374	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLB	V PT 375	1945	M.T.B. NO. 375	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLC	V PT 376	1945	M.T.B. NO. 376	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLD	V PT 377	1945	M.T.B. NO. 377	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLF	V PT 378	1945	M.T.B. NO. 378	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLG	V PT 379	1945	M.T.B. NO. 379	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GCKN	V PT 38	1945	M.T.B. NO. 38	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLI	V PT 380	1945	M.T.B. NO. 380	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLK	V PT 381	1945	M.T.B. NO. 381	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLL	V PT 382	1945	M.T.B. NO. 382	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLM	V PT 383	1945	M.T.B. NO. 383	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLN	V PT 384	1945	M.T.B. NO. 384	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLP	V PT 385	1945	M.T.B. NO. 385	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLQ	V PT 386	1945	M.T.B. NO. 386	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLR	V PT 387	1945	M.T.B. NO. 387	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLS	V PT 388	1945	M.T.B. NO. 388	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLT	V PT 389	1945	M.T.B. NO. 389	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLV	V PT 390	1945	M.T.B. NO. 390	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLW	V PT 391	1945	M.T.B. NO. 391	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLX	V PT 392	1945	M.T.B. NO. 392	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLY	V PT 393	1945	M.T.B. NO. 393	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXLZ	V PT 394	1945	M.T.B. NO. 394	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMB	V PT 395	1945	M.T.B. NO. 395	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MXMC	V PT 396	1945	M.T.B. NO. 396	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMD	V PT 397	1945	M.T.B. NO. 397	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMF	V PT 398	1945	M.T.B. NO. 398	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMG	V PT 399	1945	M.T.B. NO. 399	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GXZF	V PT 4	1945	M.T.B. NO. 4	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMI	V PT 400	1945	M.T.B. NO. 400	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMK	V PT 401	1945	M.T.B. NO. 401	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXML	V PT 402	1945	M.T.B. NO. 402	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMM	V PT 403	1945	M.T.B. NO. 403	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMN	V PT 404	1945	M.T.B. NO. 404	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMP	V PT 405	1945	M.T.B. NO. 405	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMQ	V PT 406	1945	M.T.B. NO. 406	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMR	V PT 407	1945	M.T.B. NO. 407	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMS	V PT 408	1945	M.T.B. NO. 408	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMT	V PT 409	1945	M.T.B. NO. 409	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMV	V PT 410	1945	M.T.B. NO. 410	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMW	V PT 411	1945	M.T.B. NO. 411	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMX	V PT 412	1945	M.T.B. NO. 412	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMY	V PT 413	1945	M.T.B. NO. 413	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXMZ	V PT 414	1945	M.T.B. NO. 414	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXNB	V PT 415	1945	M.T.B. NO. 415	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXNC	V PT 416	1945	M.T.B. NO. 416	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXND	V PT 417	1945	M.T.B. NO. 417	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MVBM	V PT 418	1945	M.T.B. NO. 418	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MZSF	V PT 419	1945	M.T.B. NO. 419	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
GXCZ	V PT 42	1945	M.T.B. NO. 42	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MZSK	V PT 420	1945	M.T.B. NO. 420	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MZSL	V PT 421	1945	M.T.B. NO. 421	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MZSG	V PT 422	1945	M.T.B. NO. 422	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MZSJ	V PT 423	1945	M.T.B. NO. 423	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BTPR	V PT 424	1945	M.T.B. NO. 424	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GGCY	V PT 425	1945	M.T.B. NO. 425	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GGJY	V PT 426	1945	M.T.B. NO. 426	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BDFS	V PT 427	1945	M.T.B. NO. 427	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GCYB	V PT 43	1945	M.T.B. NO. 43	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXYD	V PT 430	1945	M.T.B. NO. 430	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GGVB	V PT 431	1945	M.T.B. NO. 431	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BGVK	V PT 432	1945	M.T.B. NO. 432	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BGLV	V PT 433	1945	M.T.B. NO. 433	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BRZL	V PT 434	1945	M.T.B. NO. 434	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BRZM	V PT 435	1945	M.T.B. NO. 435	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BIMN	V PT 436	1945	M.T.B. NO. 436	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTVP	V PT 437	1945	M.T.B. NO. 437	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GRNP	V PT 438	1945	M.T.B. NO. 438	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GTDM	V PT 439	1945	M.T.B. NO. 439	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GCFY	V PT 44	1945	M.T.B. NO. 44	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GRPL	V PT 440	1945	M.T.B. NO. 440	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MSRB	V PT 441	1945	M.T.B. NO. 441	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MSRD	V PT 442	1945	M.T.B. NO. 442	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MSRF	V PT 443	1945	M.T.B. NO. 443	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MSRG	V PT 444	1945	M.T.B. NO. 444	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MSRJ	V PT 445	1945	M.T.B. NO. 445	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MWVY	V PT 446	1945	M.T.B. NO. 446	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MWYW	V PT 447	1945	M.T.B. NO. 447	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MSRM	V PT 449	1945	M.T.B. NO. 449	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GCYG	V PT 45	1945	M.T.B. NO. 45	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MWYZ	V PT 450	1945	M.T.B. NO. 450	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MWZB	V PT 451	1945	M.T.B. NO. 451	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MWZC	V PT 452	1945	M.T.B. NO. 452	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MWZD	V PT 453	1945	M.T.B. NO. 453	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MWZF	V PT 454	1945	M.T.B. NO. 454	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MWZG	V PT 455	1945	M.T.B. NO. 455	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MWZI	V PT 456	1945	M.T.B. NO. 456	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MWZK	V PT 457	1945	M.T.B. NO. 457	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MWZL	V PT 458	1945	M.T.B. NO. 458	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MZGV	V PT 459	1945	M.T.B. NO. 459	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GCKY	V PT 46	1945	M.T.B. NO. 46	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MZGW	V PT 460	1945	M.T.B. NO. 460	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MZGX	V PT 461	1945	M.T.B. NO. 461	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MZGY	V PT 462	1945	M.T.B. NO. 462	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MZZF	V PT 463	1945	M.T.B. NO. 463	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MZZG	V PT 464	1945	M.T.B. NO. 464	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BTNV	V PT 465	1945	M.T.B. NO. 465	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BTPF	V PT 466	1945	M.T.B. NO. 466	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BTMK	V PT 467	1945	M.T.B. NO. 467	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BTML	V PT 468	1945	M.T.B. NO. 468	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BTMM	V PT 469	1945	M.T.B. NO. 469	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BTMN	V PT 470	1945	M.T.B. NO. 470	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BTPV	V PT 471	1945	M.T.B. NO. 471	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BVBW	V PT 472	1945	M.T.B. NO. 472	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BKIW	V PT 473	1945	M.T.B. NO. 473	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BKJX	V PT 474	1945	M.T.B. NO. 474	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BKJY	V PT 475	1945	M.T.B. NO. 475	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BKJZ	V PT 476	1945	M.T.B. NO. 476	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BVBK	V PT 477	1945	M.T.B. NO. 477	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BVBL	V PT 478	1945	M.T.B. NO. 478	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BVBM	V PT 479	1945	M.T.B. NO. 479	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GCYT	V PT 48	1945	M.T.B. NO. 48	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BVBN	V PT 480	1945	M.T.B. NO. 480	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BYBP	V PT 481	1945	M.T.B. NO. 481	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BVBQ	V PT 482	1945	M.T.B. NO. 482	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BYBR	V PT 483	1945	M.T.B. NO. 483	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BVBS	V PT 484	1945	M.T.B. NO. 484	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BVBT	V PT 485	1945	M.T.B. NO. 485	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BVBV	V PT 486	1945	M.T.B. NO. 486	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BJWC	V PT 487	1945	M.T.B. NO. 487	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BKBX	V PT 488	1945	M.T.B. NO. 488	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
RWTI	V PT 489	1945	M.T.B. NO. 489	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GCVV	V PT 49	1945	M.T.B. NO. 49	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GZSF	V PT 490	1945	M.T.B. NO. 490	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
GXRT	V PT 491	1945	M.T.B. NO. 491	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GXTQ	V PT 492	1945	M.T.B. NO. 492	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GXYP	V PT 493	1945	M.T.B. NO. 493	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GXZY	V PT 494	1945	M.T.B. NO. 494	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MWKM	V PT 495	1945	M.T.B. NO. 495	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MWRV	V PT 496	1945	M.T.B. NO. 496	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MVVYR	V PT 497	1945	M.T.B. NO. 497	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVB	V PT 498	1945	M.T.B. NO. 498	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVC	V PT 499	1945	M.T.B. NO. 499	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GXZG	V PT 5	1945	M.T.B. NO. 5	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GCYW	V PT 50	1945	M.T.B. NO. 50	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BWTK	V PT 500	1945	M.T.B. NO. 500	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BIKQ	V PT 501	1945	M.T.B. NO. 501	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXQB	V PT 502	1945	M.T.B. NO. 502	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXQC	V PT 503	1945	M.T.B. NO. 503	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXQD	V PT 504	1945	M.T.B. NO. 504	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXVJ	V PT 505	1945	M.T.B. NO. 505	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GGNJ	V PT 506	1945	M.T.B. NO. 506	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GNNW	V PT 507	1945	M.T.B. NO. 507	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GKDF	V PT 508	1945	M.T.B. NO. 508	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GRXZ	V PT 509	1945	M.T.B. NO. 509	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GCYY	V PT 51	1945	M.T.B. NO. 51	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MWZM	V PT 510	1945	M.T.B. NO. 510	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GVGW	V PT 511	1945	M.T.B. NO. 511	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GVGY	V PT 512	1945	M.T.B. NO. 512	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GVMY	V PT 513	1945	M.T.B. NO. 513	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GVQF	V PT 514	1945	M.T.B. NO. 514	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GXMF	V PT 515	1945	M.T.B. NO. 515	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVD	V PT 516	1945	M.T.B. NO. 516	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVF	V PT 517	1945	M.T.B. NO. 517	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVG	V PT 518	1945	M.T.B. NO. 518	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVJ	V PT 519	1945	M.T.B. NO. 519	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GCZG	V PT 52	1945	M.T.B. NO. 52	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVK	V PT 520	1945	M.T.B. NO. 520	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVL	V PT 521	1945	M.T.B. NO. 521	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVM	V PT 522	1945	M.T.B. NO. 522	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVN	V PT 523	1945	M.T.B. NO. 523	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVP	V PT 524	1945	M.T.B. NO. 524	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVQ	V PT 525	1945	M.T.B. NO. 525	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVR	V PT 526	1945	M.T.B. NO. 526	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVS	V PT 527	1945	M.T.B. NO. 527	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVT	V PT 528	1945	M.T.B. NO. 528	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVV	V PT 529	1945	M.T.B. NO. 529	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GCZS	V PT 53	1945	M.T.B. NO. 53	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVV	V PT 530	1945	M.T.B. NO. 530	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVK	V PT 531	1945	M.T.B. NO. 531	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVM	V PT 532	1945	M.T.B. NO. 532	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVL	V PT 533	1945	M.T.B. NO. 533	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVB	V PT 534	1945	M.T.B. NO. 534	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVC	V PT 535	1945	M.T.B. NO. 535	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVD	V PT 536	1945	M.T.B. NO. 536	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVE	V PT 537	1945	M.T.B. NO. 537	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVF	V PT 538	1945	M.T.B. NO. 538	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBVG	V PT 539	1945	M.T.B. NO. 539	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GCZX	V PT 54	1945	M.T.B. NO. 54	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBWK	V PT 540	1945	M.T.B. NO. 540	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBWL	V PT 541	1945	M.T.B. NO. 541	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBWM	V PT 542	1945	M.T.B. NO. 542	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBWN	V PT 543	1945	M.T.B. NO. 543	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBWP	V PT 544	1945	M.T.B. NO. 544	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBWQ	V PT 545	1945	M.T.B. NO. 545	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBWR	V PT 546	1945	M.T.B. NO. 546	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBWS	V PT 547	1945	M.T.B. NO. 547	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBWT	V PT 548	1945	M.T.B. NO. 548	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBWV	V PT 549	1945	M.T.B. NO. 549	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GCZY	V PT 55	1945	M.T.B. NO. 55	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBWW	V PT 550	1945	M.T.B. NO. 550	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBWX	V PT 551	1945	M.T.B. NO. 551	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBWY	V PT 552	1945	M.T.B. NO. 552	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBWZ	V PT 553	1945	M.T.B. NO. 553	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXB	V PT 554	1945	M.T.B. NO. 554	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXC	V PT 555	1945	M.T.B. NO. 555	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXD	V PT 556	1945	M.T.B. NO. 556	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXF	V PT 557	1945	M.T.B. NO. 557	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXG	V PT 558	1945	M.T.B. NO. 558	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
QBXI	V PT 559	1945	M.T.B. NO. 559	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GCZZ	V PT 56	1945	M.T.B. NO. 56	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXX	V PT 560	1945	M.T.B. NO. 560	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXL	V PT 561	1945	M.T.B. NO. 561	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXM	V PT 562	1945	M.T.B. NO. 562	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXN	V PT 563	1945	M.T.B. NO. 563	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXP	V PT 564	1945	M.T.B. NO. 564	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXQ	V PT 565	1945	M.T.B. NO. 565	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXR	V PT 566	1945	M.T.B. NO. 566	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXS	V PT 567	1945	M.T.B. NO. 567	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXT	V PT 568	1945	M.T.B. NO. 568	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXV	V PT 569	1945	M.T.B. NO. 569	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDBB	V PT 57	1945	M.T.B. NO. 57	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXW	V PT 570	1945	M.T.B. NO. 570	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXX	V PT 571	1945	M.T.B. NO. 571	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBXY	V PT 572	1945	M.T.B. NO. 572	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBZ	V PT 573	1945	M.T.B. NO. 573	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYB	V PT 574	1945	M.T.B. NO. 574	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYC	V PT 575	1945	M.T.B. NO. 575	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYD	V PT 576	1945	M.T.B. NO. 576	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYF	V PT 577	1945	M.T.B. NO. 577	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYG	V PT 578	1945	M.T.B. NO. 578	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYJ	V PT 579	1945	M.T.B. NO. 579	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDBD	V PT 58	1945	M.T.B. NO. 58	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYK	V PT 580	1945	M.T.B. NO. 580	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYL	V PT 581	1945	M.T.B. NO. 581	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYM	V PT 582	1945	M.T.B. NO. 582	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYN	V PT 583	1945	M.T.B. NO. 583	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYP	V PT 584	1945	M.T.B. NO. 584	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYQ	V PT 585	1945	M.T.B. NO. 585	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYR	V PT 586	1945	M.T.B. NO. 586	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBY S	V PT 587	1945	M.T.B. NO. 587	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYT	V PT 588	1945	M.T.B. NO. 588	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYV	V PT 589	1945	M.T.B. NO. 589	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDBG	V PT 59	1945	M.T.B. NO. 59	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYW	V PT 590	1945	M.T.B. NO. 590	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYX	V PT 591	1945	M.T.B. NO. 591	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBY Y	V PT 592	1945	M.T.B. NO. 592	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBYZ	V PT 593	1945	M.T.B. NO. 593	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBZB	V PT 594	1945	M.T.B. NO. 594	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBZC	V PT 595	1945	M.T.B. NO. 595	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBZD	V PT 596	1945	M.T.B. NO. 596	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBZF	V PT 597	1945	M.T.B. NO. 597	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBZG	V PT 598	1945	M.T.B. NO. 598	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBZJ	V PT 599	1945	M.T.B. NO. 599	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDBL	V PT 60	1945	M.T.B. NO. 60	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BVCQ	V PT 601	1945	M.T.B. NO. 601	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXNF	V PT 602	1945	M.T.B. NO. 602	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXNG	V PT 603	1945	M.T.B. NO. 603	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXNJ	V PT 604	1945	M.T.B. NO. 604	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXNK	V PT 605	1945	M.T.B. NO. 605	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXNL	V PT 606	1945	M.T.B. NO. 606	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXNM	V PT 607	1945	M.T.B. NO. 607	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXNN	V PT 608	1945	M.T.B. NO. 608	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXNP	V PT 609	1945	M.T.B. NO. 609	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDBQ	V PT 61	1945	M.T.B. NO. 61	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXNQ	V PT 610	1945	M.T.B. NO. 610	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXNR	V PT 611	1945	M.T.B. NO. 611	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXNS	V PT 612	1945	M.T.B. NO. 612	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXNT	V PT 613	1945	M.T.B. NO. 613	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXNV	V PT 614	1945	M.T.B. NO. 614	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXNW	V PT 615	1945	M.T.B. NO. 615	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXNX	V PT 616	1945	M.T.B. NO. 616	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXRW	V PT 617	1945	M.T.B. NO. 617	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXR X	V PT 618	1945	M.T.B. NO. 618	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXRY	V PT 619	1945	M.T.B. NO. 619	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDBS	V PT 62	1945	M.T.B. NO. 62	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXRZ	V PT 620	1945	M.T.B. NO. 620	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSB	V PT 621	1945	M.T.B. NO. 621	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSC	V PT 622	1945	M.T.B. NO. 622	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSD	V PT 623	1945	M.T.B. NO. 623	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSF	V PT 624	1945	M.T.B. NO. 624	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSG	V PT 625	1945	M.T.B. NO. 625	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSI	V PT 626	1945	M.T.B. NO. 626	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSK	V PT 627	1945	M.T.B. NO. 627	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
BXSL	V PT 628	1945	M.T.B. NO. 628	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSM	V PT 629	1945	M.T.B. NO. 629	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDBV	V PT 63	1945	M.T.B. NO. 63	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSN	V PT 630	1945	M.T.B. NO. 630	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSP	V PT 631	1945	M.T.B. NO. 631	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSQ	V PT 632	1945	M.T.B. NO. 632	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSR	V PT 633	1945	M.T.B. NO. 633	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSS	V PT 634	1945	M.T.B. NO. 634	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXST	V PT 635	1945	M.T.B. NO. 635	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSV	V PT 636	1945	M.T.B. NO. 636	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSW	V PT 637	1945	M.T.B. NO. 637	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSX	V PT 638	1945	M.T.B. NO. 638	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSY	V PT 639	1945	M.T.B. NO. 639	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDCC	V PT 64	1945	M.T.B. NO. 64	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXSZ	V PT 640	1945	M.T.B. NO. 640	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXTB	V PT 641	1945	M.T.B. NO. 641	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXTC	V PT 642	1945	M.T.B. NO. 642	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXTD	V PT 643	1945	M.T.B. NO. 643	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXTF	V PT 644	1945	M.T.B. NO. 644	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXTG	V PT 645	1945	M.T.B. NO. 645	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXTJ	V PT 646	1945	M.T.B. NO. 646	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXTK	V PT 647	1945	M.T.B. NO. 647	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXTL	V PT 648	1945	M.T.B. NO. 648	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXTM	V PT 649	1945	M.T.B. NO. 649	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDCG	V PT 65	1945	M.T.B. NO. 65	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXTN	V PT 650	1945	M.T.B. NO. 650	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXTP	V PT 651	1945	M.T.B. NO. 651	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXTQ	V PT 652	1945	M.T.B. NO. 652	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXTR	V PT 653	1945	M.T.B. NO. 653	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXTS	V PT 654	1945	M.T.B. NO. 654	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXTT	V PT 655	1945	M.T.B. NO. 655	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXXF	V PT 656	1945	M.T.B. NO. 656	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXXG	V PT 657	1945	M.T.B. NO. 657	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MZCC	V PT 658	1945	M.T.B. NO. 658	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDCJ	V PT 66	1945	M.T.B. NO. 66	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BRZI	V PT 662	1945	M.T.B. NO. 662	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BRZK	V PT 663	1945	M.T.B. NO. 663	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MWZN	V PT 664	1945	M.T.B. NO. 664	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXXJ	V PT 665	1945	M.T.B. NO. 665	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXXK	V PT 666	1945	M.T.B. NO. 666	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXXL	V PT 667	1945	M.T.B. NO. 667	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXXM	V PT 668	1945	M.T.B. NO. 668	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXXN	V PT 669	1945	M.T.B. NO. 669	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXXP	V PT 670	1945	M.T.B. NO. 670	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXXQ	V PT 671	1945	M.T.B. NO. 671	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
BXXR	V PT 672	1945	M.T.B. NO. 672	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTPQ	V PT 673	1945	M.T.B. NO. 673	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTPR	V PT 674	1945	M.T.B. NO. 674	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTPS	V PT 675	1945	M.T.B. NO. 675	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTPT	V PT 676	1945	M.T.B. NO. 676	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTPV	V PT 677	1945	M.T.B. NO. 677	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MPPW	V PT 678	1945	M.T.B. NO. 678	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTPX	V PT 679	1945	M.T.B. NO. 679	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTPY	V PT 680	1945	M.T.B. NO. 680	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQB	V PT 682	1945	M.T.B. NO. 682	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQC	V PT 683	1945	M.T.B. NO. 683	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQD	V PT 684	1945	M.T.B. NO. 684	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQG	V PT 685	1945	M.T.B. NO. 685	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQJ	V PT 686	1945	M.T.B. NO. 686	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQK	V PT 687	1945	M.T.B. NO. 687	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQL	V PT 688	1945	M.T.B. NO. 688	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQM	V PT 689	1945	M.T.B. NO. 689	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQN	V PT 690	1945	M.T.B. NO. 690	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQP	V PT 691	1945	M.T.B. NO. 691	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQQ	V PT 692	1945	M.T.B. NO. 692	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQR	V PT 693	1945	M.T.B. NO. 693	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQS	V PT 694	1945	M.T.B. NO. 694	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQT	V PT 695	1945	M.T.B. NO. 695	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQV	V PT 696	1945	M.T.B. NO. 696	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQW	V PT 697	1945	M.T.B. NO. 697	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQX	V PT 698	1945	M.T.B. NO. 698	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQY	V PT 699	1945	M.T.B. NO. 699	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GXZK	V PT 7	1945	M.T.B. NO. 7	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTQZ	V PT 700	1945	M.T.B. NO. 700	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRB	V PT 701	1945	M.T.B. NO. 701	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
MTRC	V PT 702	1945	M.T.B. NO. 702	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRD	V PT 703	1945	M.T.B. NO. 703	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRF	V PT 704	1945	M.T.B. NO. 704	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRG	V PT 705	1945	M.T.B. NO. 705	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRJ	V PT 706	1945	M.T.B. NO. 706	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRK	V PT 707	1945	M.T.B. NO. 707	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRL	V PT 708	1945	M.T.B. NO. 708	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRM	V PT 709	1945	M.T.B. NO. 709	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDCQ	V PT 71	1945	M.T.B. NO. 71	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRN	V PT 710	1945	M.T.B. NO. 710	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRP	V PT 711	1945	M.T.B. NO. 711	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRQ	V PT 712	1945	M.T.B. NO. 712	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRR	V PT 713	1945	M.T.B. NO. 713	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRS	V PT 714	1945	M.T.B. NO. 714	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRT	V PT 715	1945	M.T.B. NO. 715	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRV	V PT 716	1945	M.T.B. NO. 716	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRW	V PT 717	1945	M.T.B. NO. 717	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRX	V PT 718	1945	M.T.B. NO. 718	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRY	V PT 719	1945	M.T.B. NO. 719	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDCR	V PT 72	1945	M.T.B. NO. 72	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTRZ	V PT 720	1945	M.T.B. NO. 720	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTSB	V PT 721	1945	M.T.B. NO. 721	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTSC	V PT 722	1945	M.T.B. NO. 722	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTSD	V PT 723	1945	M.T.B. NO. 723	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTSF	V PT 724	1945	M.T.B. NO. 724	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTSG	V PT 725	1945	M.T.B. NO. 725	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTSJ	V PT 726	1945	M.T.B. NO. 726	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTSK	V PT 727	1945	M.T.B. NO. 727	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTSL	V PT 728	1945	M.T.B. NO. 728	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTSM	V PT 729	1945	M.T.B. NO. 729	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDCU	V PT 73	1945	M.T.B. NO. 73	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTSN	V PT 730	1945	M.T.B. NO. 730	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTSP	V PT 731	1945	M.T.B. NO. 731	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTSR	V PT 733	1945	M.T.B. NO. 733	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTSS	V PT 734	1945	M.T.B. NO. 734	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTST	V PT 735	1945	M.T.B. NO. 735	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTVQ	V PT 736	1945	M.T.B. NO. 736	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTVR	V PT 737	1945	M.T.B. NO. 737	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTVS	V PT 738	1945	M.T.B. NO. 738	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTVV	V PT 739	1945	M.T.B. NO. 739	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTVW	V PT 740	1945	M.T.B. NO. 740	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTVX	V PT 741	1945	M.T.B. NO. 741	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTVY	V PT 742	1945	M.T.B. NO. 742	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTVZ	V PT 743	1945	M.T.B. NO. 743	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWB	V PT 744	1945	M.T.B. NO. 744	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWC	V PT 745	1945	M.T.B. NO. 745	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWD	V PT 746	1945	M.T.B. NO. 746	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWF	V PT 747	1945	M.T.B. NO. 747	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWG	V PT 748	1945	M.T.B. NO. 748	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWJ	V PT 749	1945	M.T.B. NO. 749	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWK	V PT 750	1945	M.T.B. NO. 750	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWL	V PT 751	1945	M.T.B. NO. 751	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWM	V PT 752	1945	M.T.B. NO. 752	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWN	V PT 753	1945	M.T.B. NO. 753	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWP	V PT 754	1945	M.T.B. NO. 754	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWQ	V PT 755	1945	M.T.B. NO. 755	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWR	V PT 756	1945	M.T.B. NO. 756	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWS	V PT 757	1945	M.T.B. NO. 757	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWT	V PT 758	1945	M.T.B. NO. 758	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWV	V PT 759	1945	M.T.B. NO. 759	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDFC	V PT 76	1945	M.T.B. NO. 76	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWW	V PT 760	1945	M.T.B. NO. 760	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWX	V PT 761	1945	M.T.B. NO. 761	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWY	V PT 762	1945	M.T.B. NO. 762	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTWZ	V PT 763	1945	M.T.B. NO. 763	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXB	V PT 764	1945	M.T.B. NO. 764	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXC	V PT 765	1945	M.T.B. NO. 765	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXD	V PT 766	1945	M.T.B. NO. 766	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXF	V PT 767	1945	M.T.B. NO. 767	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXG	V PT 768	1945	M.T.B. NO. 768	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXJ	V PT 769	1945	M.T.B. NO. 769	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDFM	V PT 77	1945	M.T.B. NO. 77	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXK	V PT 770	1945	M.T.B. NO. 770	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXL	V PT 771	1945	M.T.B. NO. 771	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXM	V PT 772	1945	M.T.B. NO. 772	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
MTXN	V PT 773	1945	M.T.B. NO. 773	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXP	V PT 774	1945	M.T.B. NO. 774	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXQ	V PT 775	1945	M.T.B. NO. 775	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXR	V PT 776	1945	M.T.B. NO. 776	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXS	V PT 777	1945	M.T.B. NO. 777	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXT	V PT 778	1945	M.T.B. NO. 778	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXV	V PT 779	1945	M.T.B. NO. 779	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDFQ	V PT 78	1945	M.T.B. NO. 78	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXW	V PT 780	1945	M.T.B. NO. 780	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXX	V PT 781	1945	M.T.B. NO. 781	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXY	V PT 782	1945	M.T.B. NO. 782	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTXZ	V PT 783	1945	M.T.B. NO. 783	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYB	V PT 784	1945	M.T.B. NO. 784	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYC	V PT 785	1945	M.T.B. NO. 785	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYD	V PT 786	1945	M.T.B. NO. 786	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYF	V PT 787	1945	M.T.B. NO. 787	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYG	V PT 788	1945	M.T.B. NO. 788	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYJ	V PT 789	1945	M.T.B. NO. 789	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDFW	V PT 79	1945	M.T.B. NO. 79	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYK	V PT 790	1945	M.T.B. NO. 790	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYL	V PT 791	1945	M.T.B. NO. 791	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYM	V PT 792	1945	M.T.B. NO. 792	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYN	V PT 793	1945	M.T.B. NO. 793	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYP	V PT 794	1945	M.T.B. NO. 794	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYQ	V PT 795	1945	M.T.B. NO. 795	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYR	V PT 796	1945	M.T.B. NO. 796	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYS	V PT 797	1945	M.T.B. NO. 797	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYT	V PT 798	1945	M.T.B. NO. 798	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYV	V PT 799	1945	M.T.B. NO. 799	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GXLZ	V PT 8	1945	M.T.B. NO. 8	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDFZ	V PT 80	1945	M.T.B. NO. 80	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYW	V PT 800	1945	M.T.B. NO. 800	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYX	V PT 801	1945	M.T.B. NO. 801	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYY	V PT 802	1945	M.T.B. NO. 802	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTYZ	V PT 803	1945	M.T.B. NO. 803	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZB	V PT 804	1945	M.T.B. NO. 804	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZC	V PT 805	1945	M.T.B. NO. 805	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZD	V PT 806	1945	M.T.B. NO. 806	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZF	V PT 807	1945	M.T.B. NO. 807	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZG	V PT 808	1945	M.T.B. NO. 808	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZI	V PT 809	1945	M.T.B. NO. 809	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDJF	V PT 81	1945	M.T.B. NO. 81	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZK	V PT 810	1945	M.T.B. NO. 810	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZL	V PT 811	1945	M.T.B. NO. 811	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZM	V PT 812	1945	M.T.B. NO. 812	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZN	V PT 813	1945	M.T.B. NO. 813	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZP	V PT 814	1945	M.T.B. NO. 814	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZQ	V PT 815	1945	M.T.B. NO. 815	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZR	V PT 816	1945	M.T.B. NO. 816	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZS	V PT 817	1945	M.T.B. NO. 817	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZT	V PT 818	1945	M.T.B. NO. 818	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZV	V PT 819	1945	M.T.B. NO. 819	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDIK	V PT 82	1945	M.T.B. NO. 82	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZW	V PT 820	1945	M.T.B. NO. 820	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZX	V PT 821	1945	M.T.B. NO. 821	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MTZZ	V PT 822	1945	M.T.B. NO. 822	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MVBB	V PT 823	1945	M.T.B. NO. 823	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MVBC	V PT 824	1945	M.T.B. NO. 824	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MVBD	V PT 825	1945	M.T.B. NO. 825	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MVBF	V PT 826	1945	M.T.B. NO. 826	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MVBG	V PT 827	1945	M.T.B. NO. 827	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MVBJ	V PT 828	1945	M.T.B. NO. 828	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MVBK	V PT 829	1945	M.T.B. NO. 829	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
GDIJ	V PT 83	1945	M.T.B. NO. 83	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
MVBL	V PT 830	1945	M.T.B. NO. 830	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*
QBZK	V PT 5001	1945	M.T.B. NO. 831	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5001
QBZL	V PT 5002	1945	M.T.B. NO. 832	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5002
QBZM	V PT 5003	1945	M.T.B. NO. 833	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5003
QBZN	V PT 5004	1945	M.T.B. NO. 834	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5004
QBZP	V PT 5005	1945	M.T.B. NO. 835	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5005
QBZQ	V PT 5006	1945	M.T.B. NO. 836	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5006
QBZR	V PT 5007	1945	M.T.B. NO. 837	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5007
QBZS	V PT 5008	1945	M.T.B. NO. 838	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5008
QBZT	V PT 5009	1945	M.T.B. NO. 839	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5009
GDIR	V PT 84	1945	M.T.B. NO. 84	MOTOR TORPEDO BOAT	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
QBZV	V PT 5010	1945	M.T.B. NO. 840	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5010
QBZW	V PT 5011	1945	M.T.B. NO. 841	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5011
QBZX	V PT 5012	1945	M.T.B. NO. 842	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5012
QBZY	V PT 5013	1945	M.T.B. NO. 843	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5013
QBZZ	V PT 5014	1945	M.T.B. NO. 844	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5014
QCBZ	V PT 5015	1945	M.T.B. NO. 845	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5015
QCBC	V PT 5016	1945	M.T.B. NO. 846	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5016
QCBD	V PT 5017	1945	M.T.B. NO. 847	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5017
QCBF	V PT 5018	1945	M.T.B. NO. 848	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5018
QCBG	V PT 5019	1945	M.T.B. NO. 849	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5019
GDJS	V PT 85	1945	M.T.B. NO. 85	MOTOR TORPEDO BOAT	*	
QCBJ	V PT 5020	1945	M.T.B. NO. 850	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5020
QCBK	V PT 5021	1945	M.T.B. NO. 851	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5021
QCBL	V PT 5022	1945	M.T.B. NO. 852	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5022
QCBM	V PT 5023	1945	M.T.B. NO. 853	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5023
QCBN	V PT 5024	1945	M.T.B. NO. 854	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5024
QCBP	V PT 5025	1945	M.T.B. NO. 855	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5025
QCBQ	V PT 5026	1945	M.T.B. NO. 856	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5026
QCBR	V PT 5027	1945	M.T.B. NO. 857	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5027
QCBS	V PT 5028	1945	M.T.B. NO. 858	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5028
QCBT	V PT 5029	1945	M.T.B. NO. 859	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5029
GDJV	V PT 86	1945	M.T.B. NO. 86	MOTOR TORPEDO BOAT	*	
QCBV	V PT 5030	1945	M.T.B. NO. 860	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5030
QCBW	V PT 5031	1945	M.T.B. NO. 861	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5031
QCBX	V PT 5032	1945	M.T.B. NO. 862	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5032
QCBY	V PT 5033	1945	M.T.B. NO. 863	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5033
QCBZ	V PT 5034	1945	M.T.B. NO. 864	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5034
QCCB	V PT 5035	1945	M.T.B. NO. 865	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5035
QCCC	V PT 5036	1945	M.T.B. NO. 866	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5036
QCCD	V PT 5037	1945	M.T.B. NO. 867	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5037
QCCF	V PT 5038	1945	M.T.B. NO. 868	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5038
QCCG	V PT 5039	1945	M.T.B. NO. 869	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5039
GDJY	V PT 87	1945	M.T.B. NO. 87	MOTOR TORPEDO BOAT	*	
QCCJ	V PT 5040	1945	M.T.B. NO. 870	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5040
QCCK	V PT 5041	1945	M.T.B. NO. 871	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5041
QCCL	V PT 5042	1945	M.T.B. NO. 872	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5042
QCCM	V PT 5043	1945	M.T.B. NO. 873	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5043
QCCN	V PT 5044	1945	M.T.B. NO. 874	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5044
QCCP	V PT 5045	1945	M.T.B. NO. 875	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5045
QCCQ	V PT 5046	1945	M.T.B. NO. 876	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5046
QCCR	V PT 5047	1945	M.T.B. NO. 877	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5047
QCCS	V PT 5048	1945	M.T.B. NO. 878	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5048
QCCT	V PT 5049	1945	M.T.B. NO. 879	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5049
GDKJ	V PT 88	1945	M.T.B. NO. 88	MOTOR TORPEDO BOAT	*	
QCCV	V PT 5050	1945	M.T.B. NO. 880	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5050
QCCW	V PT 5051	1945	M.T.B. NO. 881	MOTOR TORPEDO BOAT	*	REN 5051
GDKT	V PT 89	1945	M.T.B. NO. 89	MOTOR TORPEDO BOAT	*	
GXZM	V PT 9	1945	M.T.B. NO. 9	MOTOR TORPEDO BOAT	*	
GDKV	V PT 90	1945	M.T.B. NO. 90	MOTOR TORPEDO BOAT	*	
GDLG	V PT 91	1945	M.T.B. NO. 91	MOTOR TORPEDO BOAT	*	
GDLH	V PT 92	1945	M.T.B. NO. 92	MOTOR TORPEDO BOAT	*	
GDLK	V PT 93	1945	M.T.B. NO. 93	MOTOR TORPEDO BOAT	*	
GDLM	V PT 94	1945	M.T.B. NO. 94	MOTOR TORPEDO BOAT	*	
GDLZ	V PT 95	1945	M.T.B. NO. 95	MOTOR TORPEDO BOAT	*	
GDNK	V PT 96	1945	M.T.B. NO. 96	MOTOR TORPEDO BOAT	*	
GDNM	V PT 97	1945	M.T.B. NO. 97	MOTOR TORPEDO BOAT	*	
GDNZ	V PT 98	1945	M.T.B. NO. 98	MOTOR TORPEDO BOAT	*	
GDPC	V PT 99	1945	M.T.B. NO. 99	MOTOR TORPEDO BOAT	*	
VKMB	*	1956	M.W.L. 251	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKMB	*	1961	M.W.L. 251	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKMB	*	1964	M.W.L. 251	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKYY	*	1956	M.W.L. 253	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKYY	*	1961	M.W.L. 253	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDW	*	1956	M.W.L. 254	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDW	*	1961	M.W.L. 254	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDW	*	1964	M.W.L. 254	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDZ	*	1956	M.W.L. 255	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDZ	*	1961	M.W.L. 255	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDR	*	1956	M.W.L. 256	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDR	*	1961	M.W.L. 256	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDR	*	1964	M.W.L. 256	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDV	*	1956	M.W.L. 257	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDV	*	1961	M.W.L. 257	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKDV	*	1964	M.W.L. 257	*	AUSTRALIA	R.A.N.
MLKX	4 PT 208	1945	MA JOIE II	*		REGISTERED LITTLEHAMPTON

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
BTVK	*	1945	MA. (S) 546 (I.S.)	*	*	*
GPLF	*	1945	MAALOY	*	*	*
GFLF	J PT 136	1945	MAALOY	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
NKCL	*	1910	MABEL	*	ROYAL ALBERT YACHT CLUB	*
+	B PT 047	1945	MAC. 6 (A.R.B.)	A.S.R.C.	*	*
ZBMK	*	1910	MACARTHUR HEAD	LIGHT	TRINITY HOUSE	SCOTLAND WEST COAST
ZBMK	*	1928	MACARTHUR'S HEAD	LIGHT	TRINITY HOUSE	SCOTLAND - WEST COAST
BBYJ	T PT 138	1945	MACBETH	TRAWLER	*	*
CGPF	+	1945	MACDONALD	*	*	*
GWDB	+	1891	MACIVOR	INLAND STEAMER	INDIA MARINE - BURMA	*
GRSC	+	1928	MACKAY	DESTROYER	ROYAL NAVY	*
GVRT	*	1939	MACKAY	*	*	*
GVRT	I PT 70	1945	MACKAY	DESTROYER	*	*
GCQD	*	1961	MACKENZIE	*	CANADA	R.C.N.
GCQD	*	1964	MACKENZIE	*	CANADA	R.C.N.
+	J PT 335	1945	MACNAD	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
-	Y PT 69	1945	MACOMBE	U.S.A. SHIP	U.S.A.	*
VMFS	*	1956	MACQUARIE	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VMFS	*	1961	MACQUARIE	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VMFS	K PT 532	1945	MACQUARRIE	CORVETTE/FRIGATE	*	*
ARKS	*	1961	MADADGAR	*	PAKISTAN	*
ARKS	*	1964	MADADGAR	*	PAKISTAN NAVY	*
CGPR	*	1939	MADAWASKA	R.C.M.P. CR.	CANADA	*
CGPR	*	1945	MADAWASKA	*	*	*
MJVK	FY 784	1945	MADDEN	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	REGISTERED - GRANTON
MTYJ	*	1956	MADDISTON	*	*	*
MTYJ	*	1961	MADDISTON	*	*	*
MTYJ	*	1964	MADDISTON	*	ROYAL NAVY	*
GKSZ	+	1945	MADELEINE	*	*	*
GQZP	+	1945	MADELEINE HUBERTINE	*	*	*
GWCV	+	1928	MADRAS	TRAWLER	ROYAL INDIA MARINE	*
GWDB	+	1928	MADRAS	SEA GOING DREDGER	ROYAL INDIA MARINE	MADRAS
VTBL	*	1939	MADRAS	SEA GOING DREDGER	M.P.T.	MADRAS PORT TRUST
VWPN	J PT 237	1945	MADRAS	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
VWPN	*	1956	MADRAS	*	INDIA	*
VWPN	*	1961	MADRAS	*	INDIA	*
VWFS	*	1939	MADRAS	*	R.I.N.	*
VTBL	*	1961	MADRAS - SEA GOING	DREDGER	*	MADRAS PORT TRUST
GWDB	*	1910	MADRAS - SEA GOING	DREDGER	R.I.M. - MADRAS	MADRAS PORT TRUST BOARD
VTBL	*	1956	MADRAS - SEA GOING	DREDGER	*	MADRAS PORT TRUST
VWLG	T PT 268	1945	MADURA	*	*	*
QBCR	J PT 435	1945	MAENAD	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
MVFAQ	*	1956	MAENAD	*	*	*
VWVK	*	1956	MAGAR	*	INDIA	*
VWVK	*	1961	MAGAR	*	INDIA	*
VWVK	*	1964	MAGAR	*	INDIAN NAVY	*
GWDF	+	1891	MAGDALA	TURRET SHIP	INDIA MARINE	*
BQRM	T PT 279	1945	MAGDALEN	*	*	*
KPWB	+	1928	MAGDALENE II	AUXILIARY SCHOONER	ROYAL YACHT SQUADRON	*
+	4 PT 394	1945	MAGIC CIRCLE	*	*	*
GSMF	+	1891	MAGICIENNE	TWIN SCREW CRUISER	ROYAL NAVY	6 GUNS
QBCS	J PT 436	1945	MAGICIENNE	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
MVFR	*	1956	MAGICIENNE	*	*	*
GSMH	+	1891	MAGNET	TWIN SCREW	ROYAL NAVY	4 GUNS. SPECIAL SERVICE VESSEL
GSMH	*	1910	MAGNET	TWIN SCREW	ROYAL NAVY	SPECIAL SERVICE VESSEL
GGKB	*	1939	MAGNET	*	*	*
GGKB	Z PT 27	1945	MAGNET	BOOM DEFENCE	*	*
GRZT	*	1956	MAGNET	*	*	*
GSMK	*	1910	MAGNIFICENT	TWIN SCREW BATTLESHIP	ROYAL NAVY	16 GUNS
QBCT	36	1945	MAGNIFICENT	MAJESTIC - AIRCRAFT CARRIER	*	CHANGED TO CZCD ON TRANSFER TO
CZCDE	*	1956	MAGNIFICENT	*	CANADA	R.C.N.
BXTX	+	1945	MAGNIFICENT III	*	*	*
CZCD	+	1945	MAGNIFICENT	*	*	*
GRSD	*	1928	MAGNOLIA	SLOOP	ROYAL NAVY	*
GXXG	*	1939	MAGNOLIA	*	*	*
GXXG	T PT 31	1945	MAGNOLIA	TRAWLER	*	*
CYTF	K PT 673	1945	MAGOG	CORVETTE/FRIGATE	*	*
GSMJ	+	1891	MAGPIE	SINGLE SCREW GUN BOAT	ROYAL NAVY	6 GUNS
BGXZ	U PT 82	1945	MAGPIE	SLOOP	*	*
GGLG	*	1956	MAGPIE	*	*	*
ARKF	*	1961	MAHAFIZ	*	PAKISTAN	*
ARKF	*	1964	MAHAFIZ	*	PAKISTAN NAVY	*
9MNK	*	1964	MAHAMIRA	*	MALAYSIAN NAVY	*
4QQL	*	1961	MAHASANA	*	*	*
ARKI	*	1961	MAHMOOD	*	PAKISTAN	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
ARKI	*	1964	MAHMOOD	*	PAKISTAN NAVY	*
CGRP	J PT 159	1945	MAHONE	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
CGQV	*	1956	MAHONE	*	CANADA	R.C.N.
MWLS	K PT 395	1945	MAHRATTA	CORVETTE/FRIGATE	*	*
MMGT	*	1939	MAID HONOR	AUX. KETCH	R.Y.S.	*
HWFB	+	1928	MAID MARION	AUXILIARY SCHOONER	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GKKR	FY 017	1945	MAID MARION	A/S YACHT	*	REGISTERED - SOUTHAMPTON
HMNP	*	1910	MAID OF HONOUR	SINGLE SCREW SCHOONER	ROYAL YACHT SQUADRON	*
MAYZ	*	1961	MAID OF HONOUR	*	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GPBS	4 PT 248	1945	MAID OF ORLEANS	*	*	REGISTERED LONDON
MWRR	K PT 443	1945	MAIDEN CASTLE	CORVETTE/FRIGATE	*	*
ZBVI	*	1910	MAIDENS	LIGHT	TRINITY HOUSE	IRELAND EAST COAST
ZBVI	+	1928	MAIDENS	LIGHT	TRINITY HOUSE	IRELAND - EAST COAST
GRSF	+	1928	MAIDSTONE	SUB. DEPOT SHIP	ROYAL NAVY	*
GXZZ	*	1939	MAIDSTONE	*	*	*
GXZZ	F PT 44	1945	MAIDSTONE	ARMED MERCHANT CRUISER	*	*
GXZZ	*	1956	MAIDSTONE	*	*	*
GXZZ	*	1961	MAIDSTONE	*	*	*
GXZZ	*	1964	MAIDSTONE	*	ROYAL NAVY	*
ZMCN	T PT 338	1945	MAIMAI	*	*	*
GSMN	*	1910	MAINE	HOSPITAL SHIP	ROYAL NAVY	*
GVRW	*	1939	MAINE	*	*	*
GRQM	+	1928	MAINE (EX PANAMA)	HOSPITAL SHIP	ROYAL NAVY	*
MSTY	*	1956	MAINMOOR	*	AIR MINISTRY	*
MLHG	+	1928	MAIRI	SINGLE SCREW STEAMER	ROYAL YACHT SQUADRON	*
MDLL	*	1945	MAJESTA	*	*	*
GSML	*	1910	MAJESTIC	TWIN SCREW BATTLESHIP	ROYAL NAVY	16 GUNS
QBKC	77	1945	MAJESTIC	MAJESTIC - AIRCRAFT CARRIER	*	SCRAPPED 1985
GJMG	FY 1597	1945	MAJESTY	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
ZMSR	*	1964	MAKO (S.D.M.L. 3551)	*	NEW ZEALAND	R.N.Z.N.
ZMSR	*	1956	MAKO (SML 3551)	*	NEW ZEALAND	R.N.Z.N.
ZMSR	*	1961	MAKO (SML 3551)	*	NEW ZEALAND	R.N.Z.N.
VQXE	*	1961	MAKOGAI	*	FUJI	*
GSMN	+	1891	MALABAR	SINGLE SCREW	ROYAL NAVY	3 GUNS. INDIAN TROOP SHIP
GRVH	*	1928	MALABAR	DEPOT SHIP	ROYAL NAVY	*
GVYN	*	1939	MALABAR	*	*	*
MLBK	FY 796	1945	MALACOLITE	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	REGISTERED - GRIMSBY
NCRL	*	1910	MALADETTA	*	ROYAL ALBERT YACHT CLUB	*
ZSQZ	*	1961	MALAGAS	*	SOUTH AFRICA	*
GBGD	4 PT 67	1945	MALAHNE	*	*	REGISTERED PORTSMOUTH
CGFM	*	1939	MALASPINA	FISHERY CR.	CANADA	*
GRSH	+	1928	MALAYA	BATTLESHIP	ROYAL NAVY	*
GVRX	*	1939	MALAYA	*	*	*
GVRX	01	1945	MALAYA	QUEEN ELIZABETH - BATTLESHIP	*	DECOMISSIONED 1944, SCRAPPED 1948
GRSJ	+	1928	MALCOLM	DESTROYER	ROYAL NAVY	*
GVRV	*	1939	MALCOLM	*	*	*
GVRV	I PT 19	1945	MALCOLM	DESTROYER	*	*
MTYL	*	1956	MALCOLM	*	*	*
MTYL	*	1961	MALCOLM	*	*	*
MTYL	*	1964	MALCOLM	*	ROYAL NAVY	*
GJCN	4 PT 214	1945	MALINES	*	*	REGISTERED HARWICH
GSMT	*	1910	MALLARD	TWIN SCREW DESTROYER	ROYAL NAVY	TORPEDO BOAT
GXVL	*	1939	MALLARD	*	*	*
GXVL	K PT 427	1945	MALLARD	CORVETTE/FRIGATE	*	*
CZCU	*	1956	MALLARD	*	CANADA	R.C.N.
CZCU	*	1961	MALLARD	*	CANADA	R.C.N.
CZCU	*	1964	MALLARD	*	CANADA	R.C.N.
GRSK	*	1928	MALLOW	SLOOP	AUSTRALIA	H.M.A.S.
CGRF	J PT 148	1945	MALPEQUE	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
CGYF	*	1956	MALPEQUE	*	CANADA	R.C.N.
QBKD	I PT 16	1945	MALPLAQUET	DESTROYER	*	*
GSMP	*	1910	MALTA	PADDLE TUG	ROYAL NAVY	*
GSMP	+	1891	MALTA	PADDLE TUG	ROYAL NAVY	*
GRQV	+	1928	MALVERN	MINESWEEPER	ROYAL NAVY	*
VVVK	J PT 55	1945	MALWA	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
GYWD	+	1945	MAMELI (I.S.)	*	*	*
QGCP	+	1945	MAMELUCK	*	FRANCE	*
QBCV	J PT 437	1945	MAMELUKE	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
BBMS	W PT 56	1945	MAMMOUTH	TUG	*	*
QGXG	+	1945	MAMORA	*	FRANCE	*
GZQR	FY 104	1945	MAN O' WAR	A/S TRAWLER	*	REGISTERED - HULL
GWDC	+	1928	MANAAR	SEA GOING DREDGER	ROYAL INDIA MARINE	MADRAS
GWDC	*	1910	MANAR	DREDGER - SEA GOING	R.I.M. - MADRAS	*
GYXM	+	1945	MANARA (I.S.)	*	*	*
ZMRQ	*	1956	MANAWANUI	*	NEW ZEALAND	R.N.Z.N.

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
ZMRQ	*	1961	MANAWANUI	*	NEW ZEALAND	R.N.Z.N.
ZMRQ	*	1964	MANAWANUI	*	NEW ZEALAND	R.N.Z.N.
GXYP	*	1939	MANCHESTER	*		*
+	15	1945	MANCHESTER	CRUISER	*	*
GBBP	M PT 17	1945	MANCHESTER CITY	MINELAYER	*	*
BGZM	FY 1837	1945	MANDAL	M/S TRAWLER/DRIFTER	NORWAY	*
GMIM	*	1964	MANDARIN	*	ROYAL NAVY	*
+	J PT 438	1945	MANDATE	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
QBCW	L PT 438	1945	MANDATE	DESTROYERS	*	*
MVFT	*	1956	MANDATE	*	*	*
ZMBJ	*	1964	MANGA (S.D.M. 3567)	*	NEW ZEALAND	R.N.Z.N.
ZMBJ	*	1961	MANGA (S.M.L. 3567)	*	NEW ZEALAND	R.N.Z.N.
BQRY	T PT 280	1945	MANITOULIN	*	*	*
MYYK	K PT 568	1945	MANNERS	CORVETTE/FRIGATE	*	*
ZMDY	+	1945	MANNGANUI	*	*	*
VLDL	F PT 48	1945	MANOORA	A.M.C./LSI	*	*
GBBL	FY 333	1945	MANOR	A/S TRAWLER	*	*
GWDH	+	1891	MANORA	TUG	INDIA MARINE	*
+	4 PT 290	1945	MANORA	*	*	*
ZBSC	*	1961	MANSA KILA KUTA	*	GAMBIA	*
VRZC	*	1961	MANTANANI	*	NORTH BORNEO	*
GRSN	+	1928	MANTIS	GUN BOAT	ROYAL NAVY	*
GVSF	*	1939	MANTIS	*	*	*
GVSF	T PT 69	1945	MANTIS	*	*	*
ZMKZ	T PT 401	1945	MANUKA	*	*	*
+	Y PT 8.18	1945	MANUNDA (H.S.)	HOSPITAL SHIP	*	*
+	4 PT 06	1945	MANX MAID	*	*	*
GBNF	M PT 70	1945	MANXMAN	MINELAYER	*	*
GBNF	*	1956	MANXMAN	*	*	*
GBNF	*	1961	MANXMAN	*	*	*
GBNF	*	1964	MANXMAN	*	ROYAL NAVY	*
GSMV	*	1910	MAORI	DESTROYER	ROYAL NAVY	OCEAN TORPEDO BOAT.
GXYQ	*	1939	MAORI	*	*	*
ZMSM	*	1961	MAORI (S.M.L. 3570)	*	NEW ZEALAND	R.N.Z.N.
GGMP	T PT 38	1945	MAPLE	TRAWLER	*	*
ZBDX	+	1910	MAPLIN	LIGHT	TRINITY HOUSE	ENGLAND EAST COAST
ZBDX	+	1928	MAPLIN	LIGHT	TRINITY HOUSE	ENGLAND - EAST COAST
GXMW	*	1961	MARA	*	*	*
GXMW	*	1964	MARA	*	SCOTLAND	DEPT OF AG. & FISH
CYFQ	*	1961	MARABELL	*	CANADA	HYDRO SURVEY
HVFM	*	1928	MARAMA	SINGLE SCREW STEAMER	ROYAL YACHT SQUADRON	*
MDBC	+	1945	MARAMA	*	*	*
GSMQ	+	1891	MARATHON	TWIN SCREW CRUISER	ROYAL NAVY	6 GUNS
GGPV	W PT 98	1945	MARAUDER	TUG	*	*
GGPV	+	1956	MARAUDER	*	*	*
BSCD	FY 1001	1945	MARAVAL	A/S YACHT	*	*
GRSP	+	1928	MARAZION	MINESWEEPER	ROYAL NAVY	*
KNHL	*	1910	MARCELLA	SINGLE SCREW SCHOONER	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GSNB	*	1910	MARCHWOOD	SINGLE SCREW TUG	ROYAL NAVY	NAVAL ORDNANCE TUG & CAR. BOAT
GRSQ	+	1928	MARCHWOOD	NAVAL ARMAMENT VSL	ROYAL NAVY	*
GVXF	+	1939	MARCHWOOD	*	*	*
JCMB	*	1891	MARCIA	*	ROYAL YACHT SQUADRON	*
JCMB	*	1910	MARCIA	SCHOONER	ROYAL YACHT SQUADRON	*
MFVL	+	1945	MARCIA	*	*	*
MQQX	FY 1508	1945	MARE	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
GYXX	+	1945	MAREA (I.S.)	*	*	*
QFMC	+	1945	MARECHIARO	*	*	*
GWPZ	FY 665	1945	MARETTA	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
CGNJ	*	1956	MARGAREE	*	CANADA	R.C.N.
CGNJ	*	1961	MARGAREE	*	CANADA	R.C.N.
CGNJ	*	1964	MARGAREE	*	CANADA	R.C.N.
GSMR	+	1891	MARGARET	CRUISER	ROYAL NAVY	1 GUN. COASTGUARD
BBBQ	+	1945	MARGARET	*	*	*
MDTF	FY 802	1945	MARGARET ROSE	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	REGISTERED - GRIMSBY
GWCV	*	1910	MARGARITA	STEAMER	R.I.M - MADRAS.	PEARL FISHERY STEAMER
VSBF	*	1961	MARGHERITA	*	SARAWAK	*
PJVK	*	1910	MARGUERITE	SINGLE SCREW STEAMER	ROYAL ALBERT YACHT CLUB	*
GRSV	+	1928	MARGUERITE	SLOOP	AUSTRALIA	H.M.A.S.
GBCR	K PT 54	1945	MARGUERITE	CORVETTE/FRIGATE	*	*
GRBM	+	1945	MARGUERITE MARIE LOUISE	*	*	*
GRVT	+	1928	MARIA	NAVAL ARMAMENT VSL	ROYAL NAVY	*
+	4 PT 167	1945	MARIA	*	*	*
BGWJ	FY 895	1945	MARIA ELIZABETH	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
GQYS	FY 364	1945	MARIA LUDOVICA	A/S TRAWLER	*	*
GTMQ	FY 1785	1945	MARIA R. OMMERING	M/S TRAWLER/DRIFTER	DUTCH	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
CYNT	*	1945	MARIA THERESA	*	*	*
GTFW	FY 1567	1945	MARIE ELENA	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
VRTG	*	1939	MARIE FELLING	*	MOMBASA	*
VRTG	*	1961	MARIE FELLING	*	EAST AFRICA H.C.	HIGH COMMISSION
+	4 PT 165	1945	MARIE JOAO	*	*	*
+	4 PT 449	1945	MARIE JOSE ROSETTE	*	*	*
BXRV	Z PT 238	1945	MARIE LOUISE	BOOM DEFENCE	*	*
GBDX	K PT 87	1945	MARIGOLD	CORVETTE/FRIGATE	*	*
MBKM	4 PT 212	1945	MARINA	*	*	REGISTERED IPSWICH
GSNK	*	1891	MARINER	SINGLE SCREW SLOOP	ROYAL NAVY	8 GUNS
MWNS	J PT 380	1945	MARINER	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
MWNS	*	1956	MARINER	*	*	*
PFKV	*	1891	MARINETTA	*	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GKSK	*	1945	MARINUS	*	*	*
GMYB	4 PT 296	1945	MARION	*	*	REGISTERED PORTSMOUTH
QDFM	+	1945	MARION BYASS	*	*	*
BJSW	Z PT 233	1945	MARIS STELLA	BOOM DEFENCE	*	*
MWDD	J PT 291	1945	MARITZBERG (HMSAS)	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	SOUTH AFRICA	*
BJPP	FY 1777	1945	MARJORIE M. HASTIE	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
GWKF	+	1891	MARLBOROUGH	*	WAR DEPARTMENT	*
GRSW	+	1928	MARLBOROUGH	BATTLESHIP	ROYAL NAVY	*
GWJS	*	1964	MARLETTA	*	UK - ADMIRALTY	*
MRMC	*	1956	MARLINGFORD	*	*	*
MRMC	*	1961	MARLINGFORD	*	*	*
MRMC	*	1964	MARLINGFORD	*	ROYAL NAVY	*
CGWF	+	1945	MARLIS	*	*	*
GRQT	+	1928	MARLOW	MINESWEEPER	ROYAL NAVY	*
GSJF	Y PT 4.9	1945	MARLYN	MOTOR TRANSPORT	*	*
MWNT	J PT 381	1945	MARMION	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
MWNT	*	1956	MARMION	*	*	*
VGWJ	J PT 114	1945	MARMION	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	AUSTRALIA	*
GCJL	G PT 35	1945	MARNE	DESTROYER	*	*
GCJL	*	1956	MARNE	*	*	*
MZJP	+	1945	MAROCAIN	*	*	*
ZMSW	*	1964	MARORO (S.D.M.L. 3554)	*	NEW ZEALAND	R.N.Z.N.
GWKD	+	1891	MARQUESS OF HARTINGTON	STEAM VESSEL	WAR DEPARTMENT	*
GWKD	+	1928	MARQUESS OF HARTINGTON	*	UK - WAR DEPARTMENT	*
GQGZ	*	1961	MARQUEZA	*	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GWKD	*	1910	MARQUIS OF HARTINGTON	STEAMSHIP	WAR DEPARTMENT	*
GSMW	*	1910	MARS	TWIN SCREW BATTLESHIP	ROYAL NAVY	16 GUNS
HMFN	*	1928	MARSALIDH	AUXILIARY CUTTER	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GRTB	+	1928	MARSHAL SOULT	MONITOR	ROYAL NAVY	*
GVSF	*	1939	MARSHAL SOULT	*	*	*
GVSF	F PT 01	1945	MARSHAL SOULT	ARMED MERCHANT CRUISER	*	*
GKDS	+	1945	MARSOUIN	*	*	*
GVTK	+	1910	MARTABAN	LIGHT VESSEL	R.I.M. BURMA	*
GVTK	+	1928	MARTABAN	LIGHT VESSEL	ROYAL INDIA MARINE	BURMA FLTG
BJVS	J PT 621	1945	MARTICOT	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
GSND	*	1910	MARTIN	TURBINE DESTROYER	ROYAL NAVY	TORPEDO BOAT BUILDING
GSNC	+	1891	MARTIN (LATE MAYFLOWER)	*	ROYAL NAVY	8 GUNS. TRAINING SHIP
GGKC	*	1939	MARTINET	*	*	*
GGKC	Z PT 41	1945	MARTINET	BOOM DEFENCE	*	*
GGKC	*	1956	MARTINET	*	*	*
MNBK	*	1956	MARINETTA	*	ROYAL YACHT SQUADRON	*
VPQB	Y PT 1.67	1945	MARUDA	NAVAL STORE CARRIER	*	*
QBCY	J PT 443	1945	MARVEL	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
MVJV	*	1956	MARVEL	*	*	*
ZSQB	*	1939	MARY	*	SOUTH AFRICA	*
GSNJ	+	1891	MARY	CRUISER	ROYAL NAVY	COASTGUARD
+	B PT 007	1945	MARY	A.S.R.C.	*	*
GPCD	FY 1935	1945	MARY A. HASTIE	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
GDYD	+	1945	MARY A. PURDY	*	*	*
VJQB	Z PT 57	1945	MARY CAM	BOOM DEFENCE	*	*
BSBS	FY 501	1945	MARY HERD	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
MXCK	*	1961	MARY ISLAY	*	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GWWT	FY 1659	1945	MARY J. MASSON	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
MWGG	J PT 360	1945	MARY ROSE	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
MWGG	*	1956	MARY ROSE	*	*	*
ZBPB	*	1961	MARY ROSE	*	SINGAPORE	*
ZGJL	*	1961	MARY ROSE	*	BR. SOLOMON IS.	BRITISH SOLOMON ISLANDS
GRTC	+	1928	MARY TAVY	TUG	ROYAL NAVY	*
GVYF	*	1939	MARY TAVY	*	*	*
GYMT	Z PT 147	1945	MARY WHITE	BOOM DEFENCE	*	*
GWYD	J PT 195	1945	MARYBOROUGH	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
+	Y PT 4.9	1945	MARYLYN	MOTOR TRANSPORT	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
GVLN	*	1961	MARYTON	*	*	*
GVLN	*	1964	MARYTON	*	ROYAL NAVY	*
GGCS	*	1939	MASHONA	*	*	*
GQJZ	Z PT 138	1945	MASSONA	BOOM DEFENCE	+	*
GRBG	B PT 078	1945	MASSABELLE	A.S.R.C.	+	*
CGPX	*	1961	MASSET	*	CANADA	ROYAL CANADIAN MOUNTED POLICE
MKNQ	W PT 70	1945	MASTADONE	TUG	+	*
MFVM	+	1945	MASTER JOHN	*	+	*
BJXZ	W PT 20	1945	MASTERFUL	TUG	+	*
MTJV	*	1956	MASTERFUL	*	ADMIRALTY	*
MTJV	*	1961	MASTERFUL	*	ADMIRALTY	*
MTJV	*	1964	MASTERFUL	*	UK - ADMIRALTY	*
GSNF	+	1891	MASTIFF	TWIN SCREW GUN BOAT	ROYAL NAVY	2 GUNS. COASTAL DEFENCE
GGCD	*	1939	MASTIFF	*	*	*
BXTV	FY 350	1945	MASTIFF	A/S TRAWLER	*	*
CZDJ	+	1945	MASTODON	*	+	*
GGCT	*	1939	MATABELE	*	*	*
ZMGW	T PT 372	1945	MATAI	*	+	*
CGXG	K PT 444	1945	MATANE	CORVETTE/FRIGATE	+	*
QBKF	I PT 43	1945	MATAPAN	DESTROYER	+	*
MVFW	*	1956	MATAPAN	*	*	*
MVFW	*	1961	MATAPAN	*	*	*
MVFW	*	1964	MATAPAN	*	ROYAL NAVY	*
CGQD	K PT 112	1945	MATAPEDIA	CORVETTE/FRIGATE	+	*
GCMJ	G PT 52	1945	MATCHLESS	DESTROYER	+	*
GCMJ	*	1956	MATCHLESS	*	*	*
QFCB	+	1945	MATCHLOCK	*	+	*
MVFN	*	1956	MATCHLOCK	*	ADMIRALTY	*
MVFN	*	1961	MATCHLOCK	*	ADMIRALTY	*
MVFN	*	1964	MATCHLOCK	*	UK - ADMIRALTY	*
GQZQ	+	1945	MATHILDE SIMONNE	*	+	*
MZFL	N PT 18	1945	MATROZOS	SUBMARINE	+	*
VLFL	*	1956	MATTHEW FLINDERS	PILOT VESSEL	QUEENSLAND	*
VLFL	*	1961	MATTHEW FLINDERS	PILOT VESSEL	QUEENSLAND	*
VLFL	*	1961	MATTHEW FLINDERS	PILOT VESSEL	AUSTRALIA	QUEENSLAND
ZBXM	+	1928	MAUGHOLD HEAD ISLE OF MAN	LIGHT	TRINITY HOUSE	ENGLAND - WEST COAST
ZBXM	+	1928	MAUHOOLD HEAD	LIGHT	TRINITY HOUSE	IRELAND - WEST COAST
JNSM	+	1928	MAUNA LOA	SINGLE SCREW STEAMER	ROYAL YACHT SQUADRON	*
ZGJM	*	1961	MAUREEN	*	BR. SOLOMON IS.	BRITISH SOLOMON ISLANDS
+	F PT 65	1945	MAURETANIA (S.S.)	ARMED MERCHANT CRUISER	+	*
VRWB	*	1939	MAURICE	*	MAURITIUS	*
GBML	80	1945	MAURITIUS	CROWN COLONY - LIGHT CRUISER	+	SCRAPPED 1965
GBML	*	1956	MAURITIUS	*	*	*
GBML	*	1961	MAURITIUS	*	*	*
GBML	*	1964	MAURITIUS	*	ROYAL NAVY	*
GBML	80	1945	MAURITIUS	CRUISER	+	*
QFBW	+	1945	MAXIM	*	+	*
MVFP	*	1956	MAXIM	*	ADMIRALTY	*
MVFP	*	1961	MAXIM	*	ADMIRALTY	*
MVFP	*	1964	MAXIM	*	UK - ADMIRALTY	*
MTYM	*	1956	MAXTON	*	*	*
MTYM	*	1961	MAXTON	*	*	*
MTYM	*	1964	MAXTON	*	ROYAL NAVY	*
GWPN	*	1910	MAY	STEAMSHIP	WAR DEPARTMENT	*
GWPN	+	1928	MAY	*	UK - WAR DEPARTMENT	*
RCTB	+	1928	MAY	*	UK - C. OF N.I.	COMMISSIONERS OF NORTHERN
GRKR	Z PT 192	1945	MAY	BOOM DEFENCE	+	*
ZBHN	*	1910	MAY ISLAND	LIGHT	TRINITY HOUSE	SCOTLAND EAST COAST
ZBHN	+	1928	MAY ISLAND	LIGHT	TRINITY HOUSE	SCOTLAND - EAST COAST
GDZR	*	1956	MAYA	*	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GDZR	*	1961	MAYA	*	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GKLV	K PT 191	1945	MAYFLOWER	CORVETTE/FRIGATE	+	*
HDJC	+	1891	MAYFLY	SINGLE SCREW STEAM	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GQSF	*	1956	MAYFORD	*	*	*
GQSF	*	1961	MAYFORD	*	*	*
GQSF	*	1964	MAYFORD	*	ROYAL NAVY	*
GWDN	+	1891	MAYO	INLAND STEAMER	INDIA MARINE	*
WMGR	+	1891	MAYO	*	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GWDN	*	1910	MAYO	STEAMER	R.I.M.	*
VQMB	*	1961	MAZARUNI	*	BRITISH GUIANA	*
GBFD	T PT 30	1945	MAZURKA	TRAWLER	+	*
GQBK	K PT 144	1945	MEADOWSWEET	CORVETTE/FRIGATE	+	*
+	K PT 445	1945	MEAFORD	CORVETTE/FRIGATE	+	*
CGIL	+	1945	MEANDER	*	*	*
+	4 PT 127	1945	MECKLENBURG	*	+	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
GMBB	*	1956	MEDA (S.M.L. 352)	*	*	*
GMBB	*	1961	MEDA (S.M.L. 352)	*	*	*
GMBB	*	1964	MEDA (S.M.L. 352)	*	ROYAL NAVY	*
GSNP	*	1891	MEDEA	TWIN SCREW CRUISER	ROYAL NAVY	6 GUNS
GSNP	*	1910	MEDEA	TWIN SCREW CRUISER	ROYAL NAVY	6 GUNS
GRTF	*	1928	MEDEA	MONITOR	ROYAL NAVY	*
KJCQ	*	1928	MEDEA	SINGLE SCREW STEAMER	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GVSG	*	1939	MEDEA	*	*	*
VPKW	J PT 214	1945	MEDEA	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
BKJV	W PT 125	1945	MEDIATOR	TUG	*	*
GGQJ	*	1956	MEDIATOR	*	*	*
GGQJ	*	1961	MEDIATOR	*	*	*
GGQJ	*	1964	MEDIATOR	*	ROYAL NAVY	*
CGDX	J PT 256	1945	MEDICINE HAT	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
CZGF	*	1956	MEDICINE HAT	*	CANADA	R.C.N.
GSNR	*	1891	MEDINA	TWIN SCREW GUN BOAT	ROYAL NAVY	6 GUNS. COASTAL DEFENCE
RHKG	*	1891	MEDUSA		ROYAL ALBERT YACHT CLUB	
GSNQ	*	1891	MEDUSA	TWIN SCREW CRUISER	ROYAL NAVY	3 GUNS
HGTS	*	1910	MEDUSA	STEAMER	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GRTH	*	1928	MEDUSA	MONITOR	ROYAL NAVY	*
HGTS	*	1928	MEDUSA	SINGLE SCREW STEAMER	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GVSI	*	1939	MEDUSA	*	*	*
GVSI	F PT 06	1945	MEDUSA	ARMED MERCHANT CRUISER	*	*
GGMB	*	1961	MEDUSA	*	*	*
GGMB	*	1964	MEDUSA	*	ROYAL NAVY	*
GWBB	*	1945	MEDUSA (DUTCH)	*	*	*
GSNT	*	1891	MEDWAY	TWIN SCREW GUN BOAT	ROYAL NAVY	3 GUNS. COASTAL DEFENCE
GRTL	*	1928	MEDWAY	SUB. DEPOT SHIP	ROYAL NAVY	*
GVSK	*	1939	MEDWAY	*	*	*
GXRJ	J PT 57	1945	MEDWAY II	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
GGNG	J PT 48	1945	MEDWAY QUEEN	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
QGXJ	*	1945	MEIFAN	*	*	*
VWDZ	*	1956	MEKHALA	TRAINING SHIP	*	VISAKHAPATNAM
VWDZ	*	1961	MEKHALA	TRAINING SHIP	*	VISAKHAPATNAM
GKIT	*	1945	MEKONG	*	*	*
GSPM	*	1891	MELAMPUS	TWIN SCREW CRUISER	ROYAL NAVY	8 GUNS
GSPM	*	1910	MELAMPUS	TWIN SCREW CRUISER	ROYAL NAVY	8 GUNS
BJYD	*	1945	MELAMPUS	*	*	*
GRTD	*	1928	MELBOURNE	CRUISER	AUSTRALIA	H.M.A.S.
VKLP	*	1956	MELBOURNE	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKLP	*	1961	MELBOURNE	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VKLP	*	1964	MELBOURNE	*	AUSTRALIA	R.A.N.
BXVY	L PT 73	1945	MELBREAK	DESTROYERS	*	*
GGZL	*	1956	MELBREAK	*	*	*
GSNV	*	1891	MELITA	SINGLE SCREW SLOOP	ROYAL NAVY	8 GUNS
MWFS	J PT 289	1945	MELITA	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
MWFS	*	1956	MELITA	*	*	*
GRTJ	*	1928	MELPOMENE	MONITOR	ROYAL NAVY	*
GVSL	*	1939	MELPOMENE	*	*	*
GSPB	*	1891	MELPOMENE	TWIN SCREW CRUISER	ROYAL NAVY	6 GUNS
BQRQ	*	1945	MELROSE	*	*	*
CYQD	J PT 263	1945	MELVILLE	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
BJKN	*	1945	MEMENTO	*	*	*
ZBQG	*	1910	MENAI	LIGHT	TRINITY HOUSE	ENGLAND WEST COAST
ZBQG	*	1928	MENAI	LIGHT	TRINITY HOUSE	ENGLAND - WEST COAST
ZJIH	*	1961	MENAI'BADAK	*	SARAWAK	*
GYBZ	L PT 60	1945	MENDIP	DESTROYERS	*	*
GKYT	M PT 93	1945	MENESTHEUS	MINELAYER	*	*
MZFT	N PT 66	1945	MENOTTI	SUBMARINE	ITALIAN	*
BJSX	K PT 269	1945	MEON	CORVETTE/FRIGATE	*	*
GGMW	*	1956	MEON	*	*	*
GGMW	*	1961	MEON	*	*	*
GGMW	*	1964	MEON	*	ROYAL NAVY	*
KFTN	*	1910	MERA	SINGLE SCREW STEAMER	ROYAL YACHT SQUADRON	*
BJVT	J PT 622	1945	MERASHEEN	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
MQQS	FY 953	1945	MERBREEZE	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
GSNJ	*	1910	MERCEDES	COLLIER	ROYAL NAVY	*
GSPD	*	1891	MERCURY	TWIN SCREW CRUISER	ROYAL NAVY	13 GUNS
GSPD	*	1910	MERCURY	TWIN SCREW	ROYAL NAVY	SUBMARINE DEPOT SHIP
GGNT	J PT 102	1945	MERCURY	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
MWWP	*	1945	MERIDIES	*	*	*
AQAT	*	1956	MERLE DUGGAN	STEAM TUG	KARACHI	KARACHI PORT TRUST
AQAT	*	1961	MERLE DUGGAN	STEAM TUG	KARACHI	KARACHI PORT TRUST
GSNL	*	1910	MERLIN	SURVEY VESSEL	ROYAL NAVY	*
GVWM	*	1910	MERLIN	COASTGUARD VESSEL	R.I.M. BOMBAY	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
GVWM	*	1928	MERLIN	*	ROYAL INDIA MARINE	SALT, BOMBAY
VVSD	*	1939	MERLIN	SALT	BOMBAY	*
GBQH	*	1961	MERLIN	*	*	*
GBQH	*	1964	MERLIN	*	UK - ADMIRALTY	*
GSPH	*	1910	MERMAID	TWIN SCREW DESTROYER	ROYAL NAVY	TORPEDO BOAT
PVQT	*	1910	MERMAID	*	TRINITY HOUSE	*
PVQT	*	1928	MERMAID	*	TRINITY HOUSE	LIGHT HOUSE TENDER
MWSZ	U PT 30	1945	MERMAID	SLOOP	*	*
MWSZ	*	1956	MERMAID	*	*	*
CZJM	K PT 688	1945	MERRITONIA	CORVETTE/FRIGATE	*	*
MSCM	*	1956	MERRY DANCER	*	ROYAL YACHT SQUADRON	*
MBCD	*	1928	MERRYMAID	AUXILIARY KETCH	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GSNW	*	1891	MERSEY	TWIN SCREW CRUISER	ROYAL NAVY	12 GUNS
GSYK	*	1956	MERSEY	*	*	*
GSYK	*	1961	MERSEY	*	*	*
GSYK	*	1964	MERSEY	*	ROYAL NAVY	*
QGKK	*	1945	MESANGE	*	*	*
GXWG	*	1939	MESSENGER	*	*	*
GLYZ	*	1956	MESSENGER	*	ADMIRALTY	*
MVFX	*	1956	MESSINA	*	*	*
MVFX	*	1961	MESSINA	*	*	*
MVFX	*	1964	MESSINA	*	ROYAL NAVY	*
QFMD	*	1945	MESSINA AMALIA (I.S.)	*	*	*
QGBX	*	1945	MESSINZ GIUSEPPE (I.S.)	*	*	*
GWDM	*	1891	METEOR	HOOGLY LIGHT VESSEL	INDIA MARINE	*
GSPC	*	1891	METEOR	PADDLE TUG	ROYAL NAVY	*
GSPC	*	1910	METEOR	PADDLE TUG	ROYAL NAVY	*
GWQS	*	1910	METEOR	STEAMSHIP	WAR DEPARTMENT	*
GWDF	*	1928	METEOR	LIGHT VESSEL	ROYAL INDIA MARINE	*
GCNL	G PT 73	1945	METEOR	DESTROYER	*	*
GCNL	*	1956	METEOR	*	*	*
GSTB	*	1910	METEOR IV	SCHOONER	ROYAL YACHT SQUADRON	*
BBPV	Q PT 348	1945	METER LAUNCH NO. 348	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
ZBVF	*	1910	MEW ISLAND	LIGHT	TRINITY HOUSE	IRELAND EAST COAST
ZBVF	*	1928	MEW ISLAND BELFAST LOUGH	LIGHT	TRINITY HOUSE	IRELAND - EAST COAST
GJXZ	*	1945	MEWSLADE	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
MZCS	T PT 374	1945	MEWSTONE	*	*	*
GBFG	L PT 82	1945	MEYNELL	DESTROYERS	*	*
*	4 PT 289	1945	MFV 13	*	*	*
BDFX	L PT 91	1945	MIAOULES	DESTROYERS	*	*
QBCZ	J PT 444	1945	MICHAEL	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
MVFX	*	1956	MICHAEL	*	*	*
GTIZ	FY 567	1945	MICHAEL GRIFFITHS	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
GSDK	*	1964	MICKELHAM	*	ROYAL NAVY	*
GSDK	*	1956	MICKLEHAM	*	*	*
GSDK	*	1961	MICKLEHAM	*	*	*
CVVN	R PT 10	1945	MICMAC	DESTROYER	*	*
CVVN	*	1956	MICMAC	*	CANADA	R.C.N.
CVVN	*	1961	MICMAC	*	CANADA	R.C.N.
CVVN	*	1964	MICMAC	*	CANADA	R.C.N.
TNWL	*	1891	MIDA	*	ROYAL YACHT SQUADRON	*
ZBXP	*	1928	MID-BARROW	LIGHT SHIP	TRINITY HOUSE	*
ZBXP	*	1928	MID-BARROW LIGHT VESSEL	LIGHT SHIP	TRINITY HOUSE	IRELAND - WEST COAST
CYZF	J PT 328	1945	MIDDLESEX	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
GQBM	L PT 74	1945	MIDDLETON	DESTROYERS	*	*
GQBM	*	1956	MIDDLETON	*	*	*
VLSD	*	1964	MIDDURA	*	AUSTRALIA	R.A.N.
CGZT	K PT 220	1945	MIDLAND	CORVETTE/FRIGATE	*	*
GRSL	*	1928	MIDNIGHT SUN	DRIFTER	ROYAL NAVY	*
GBNK	K PT 38	1945	MIGNONETTE	CORVETTE/FRIGATE	*	*
MMJK	FY 019	1945	MIGRANTE	A/S YACHT	*	REGISTERED - GREENOCK
*	4 PT 431	1945	MIKASA	*	*	*
GSPJ	*	1891	MILDURA	TWIN SCREW CRUISER	ROYAL NAVY	8 GUNS
VLSD	J PT 207	1945	MILDURA	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
VLSD	*	1956	MILDURA	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VLSD	*	1961	MILDURA	*	AUSTRALIA	R.A.N.
GSDL	*	1956	MILEHAM	*	*	*
GVSQ	*	1939	MILFORD	*	*	*
GVSQ	U PT 51	1945	MILFORD	SLOOP	*	*
GTMW	FY 564	1945	MILFORD COUNTESS	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
GBZP	FY 613	1945	MILFORD DUCHESS	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
GTMX	Z PT 125	1945	MILFORD DUKE	BOOM DEFENCE	*	*
MLRQ	Y PT 7.36	1945	MILFORD KING	*	*	*
GWQZ	FY 614	1945	MILFORD PRINCE	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
GKDB	FY 616	1945	MILFORD PRINCESS	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
MBKV	FY 615	1945	MILFORD QUEEN	M/S TRAWLER/DRIFTER	+	REGISTERED - MILFORD
GKSD	*	1945	MILL O' BUCKIE	*	+	*
CYZQ	J PT 317	1945	MILLTOWN	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	+	*
CZCR	*	1956	MILLTOWN	*	CANADA	R.C.N.
+	4 PT 27	1945	MILLWATER		+	*
GCMG	G PT 14	1945	MILNE	DESTROYER	+	*
GCMG	*	1956	MILNE	*	+	*
CYZX	K PT 485	1945	MIMOO	CORVETTE/FRIGATE	+	*
GBLM	+	1945	MIMOSA	*	+	*
MWLN	T PT 362	1945	MINALTO	*	+	*
CGRV	J PT 165	1945	MINAS	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	+	*
CZDH	*	1956	MINAS	*	CANADA	R.C.N.
MZPV	T PT 388	1945	MINCARLO	*	+	*
MRWJ	W PT 135	1945	MINDFUL	TUG	+	*
ZBSQ	*	1910	MINE HEAD	LIGHT	TRINITY HOUSE	IRELAND SOUTH COAST
ZBSQ	+	1928	MINE HEAD	LIGHT	TRINITY HOUSE	IRELAND - SOUTH COAST
GWDK	*	1910	MINER	STEAMER	R.I.M.	*
BJYP	M PT 19	1945	MINER 1	MINELAYER	+	*
GLPL	*	1956	MINER 1	*	+	*
GLPL	*	1961	MINER 1	*	+	*
GLPL	*	1964	MINER 1	*	ROYAL NAVY	*
BXZB	M PT 34	1945	MINER 2	MINELAYER	+	*
BFSS	M PT 53	1945	MINER 3	MINELAYER	+	*
GLPM	*	1956	MINER 3	*	+	*
GLPM	*	1961	MINER 3	*	+	*
GLPM	*	1964	MINER 3	*	ROYAL NAVY	*
BJZB	M PT 68	1945	MINER 4	MINELAYER	+	*
GLPP	*	1956	MINER 4	*	+	*
GLPP	*	1961	MINER 4	*	+	*
GLPP	*	1964	MINER 4	*	ROYAL NAVY	*
MRYC	M PT 74	1945	MINER 5	MINELAYER	+	*
GLPQ	*	1956	MINER 5	*	+	*
MWZR	M PT 94	1945	MINER 6	MINELAYER	+	*
GLPR	*	1956	MINER 6	*	+	*
GLPR	*	1961	MINER 6	*	+	*
GLPR	*	1964	MINER 6	*	ROYAL NAVY	*
MWZV	M PT 88	1945	MINER 7	MINELAYER	+	*
GLPS	*	1956	MINER 7	*	+	*
MRYG	M PT 98	1945	MINER 8	MINELAYER	+	*
GLPT	*	1956	MINER 8	*	+	*
GLPT	*	1961	MINER 8	*	+	*
GLPT	*	1964	MINER 8	*	ROYAL NAVY	*
GWKR	+	1891	MINER NO 1	STEAM VESSEL	WAR DEPARTMENT	
GWLH	+	1891	MINER NO 10	STEAM VESSEL	WAR DEPARTMENT	
GWLJ	+	1891	MINER NO 11	STEAM VESSEL	WAR DEPARTMENT	
GWLM	+	1891	MINER NO 12	STEAM VESSEL	WAR DEPARTMENT	
GWLN	+	1891	MINER NO 13	STEAM VESSEL	WAR DEPARTMENT	
GWLP	+	1891	MINER NO 14	STEAM VESSEL	WAR DEPARTMENT	
GWLQ	+	1891	MINER NO 15	STEAM VESSEL	WAR DEPARTMENT	
GWKS	+	1891	MINER NO 2	STEAM VESSEL	WAR DEPARTMENT	
GWKT	+	1891	MINER NO 3	STEAM VESSEL	WAR DEPARTMENT	
GWKV	+	1891	MINER NO 4	STEAM VESSEL	WAR DEPARTMENT	
GWLB	+	1891	MINER NO 5	STEAM VESSEL	WAR DEPARTMENT	
GWLC	+	1891	MINER NO 6	STEAM VESSEL	WAR DEPARTMENT	
GWLD	+	1891	MINER NO 8	STEAM VESSEL	WAR DEPARTMENT	
GWLF	+	1891	MINER NO 9	STEAM VESSEL	WAR DEPARTMENT	
GSPR	*	1910	MINERVA	TWIN SCREW CRUISER	ROYAL NAVY	11 GUNS
GRTK	*	1928	MINERVA	MONITOR	ROYAL NAVY	*
GVSU	*	1939	MINERVA	*	+	*
GVSU	F PT 00	1945	MINERVA	ARMED MERCHANT CRUISER	+	*
GMZU	*	1964	MINERVA	*	ROYAL NAVY	*
BTXG	+	1945	MINERVA (I.S.)	*	+	*
GRVV	P PT 26	1945	MINERVE	SUBMARINE	FRENCH	*
VKJB	*	1956	MINILYA	WHALE CHASER	AUSTRALIA	*
VKJB	*	1961	MINILYA	WHALE CHASER	AUSTRALIA	*
GGQB	*	1956	MINION	*	ADMIRALTY	*
GGQB	*	1961	MINION	*	ADMIRALTY	*
GGQB	*	1964	MINION	*	UK - ADMIRALTY	*
+	B PT 011	1945	MINISTRE LIPPINS	A.S.R.C.	+	*
SGJV	*	1910	MINNA	STEAMSHIP	SCOTLAND	FISHING BOARD FOR SCOTLAND
SGJV	+	1928	MINNA	SINGLE SCREW STEAMER	SCOTLAND FISHERY BOARD	PATROL VESSEL
GKPS	*	1939	MINNA	FISHERY BOARD FOR SCOTLAND	+	*
+	4 PT 291	1945	MINNA		+	*
GKPS	*	1956	MINNA	*	SCOTLAND	HOME DEPARTMENT
GKPS	*	1961	MINNA	*	*	DEPT OF AG & FISH FOR SCOTLAND

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
GKPS	*	1964	MINNA	*	SCOTLAND	DEPT OF AG. & FISH
GSPR	*	1956	MINNOW	*	*	*
GSPR	*	1961	MINNOW	*	*	*
GSPR	*	1964	MINNOW	*	ROYAL NAVY	*
HGNC	*	1910	MINONA	SINGLE SCREW STEAMER	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GPRK	*	1945	MINONA	*	*	*
QBDB	*	1945	MINORU II	*	*	*
GSPN	*	1891	MINOTAUR	SINGLE SCREW BATTLESH'P	ROYAL NAVY	21 GUNS
GSPN	*	1910	MINOTAUR	TWIN SCREW CRUISER	ROYAL NAVY	14 GUNS
GSPT	*	1910	MINSTREL	TURBINE DESTROYER	ROYAL NAVY	TORPEDO BOAT BUILDING
QBDB	J PT 445	1945	MINSTREL	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
GWDL	*	1910	MINTO	STEAMER	R.I.M.	*
GBNL	T PT 131	1945	MINUET	TRAWLER	*	*
GGFY	*	1939	MINX	*	*	*
GWWN	FY 1642	1945	MIRABELLE	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
HBVS	*	1891	MIRAGE	SINGLE SCREW STEAM	ROYAL YACHT SQUADRON	*
QMGP	*	1910	MIRAGE	KETCH	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GSKS	*	1945	MIRAGE	*	*	*
CGRY	J PT 169	1945	MIRAMICHI	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
CGWY	*	1956	MIRAMICHI	*	CANADA	R.C.N.
CGWY	*	1961	MIRAMICHI	*	CANADA	R.C.N.
CGWY	*	1964	MIRAMICHI	*	CANADA	R.C.N.
GSPK	*	1891	MIRANDA	SINGLE SCREW SLOOP	ROYAL NAVY	6 GUNS
BJKT	T PT 277	1945	MISCOU	*	*	*
GZRS	F PT 117	1945	MISOA	A.M.C. LST	*	*
GRSM	*	1928	MIST	DRIFTER	ROYAL NAVY	*
GVST	*	1939	MIST	*	*	*
GSPH	*	1891	MISTLETOE	SINGLE SCREW GUN BOAT	ROYAL NAVY	4 GUNS
GRVS	*	1928	MISTLEY	MINESWEEPER	ROYAL NAVY	*
QDFF	*	1945	MITRATRAGLIERE ? (I.S.)	*	*	*
GXYM	*	1939	MITTIWAKE	*	*	*
GRTN	*	1928	MIXOL	ROYAL FLEET AUX	ROYAL NAVY	*
GVSV	*	1939	MIXOL	*	*	*
ZBXF	*	1910	MIZEN HEAD	LIGHT	TRINITY HOUSE	IRELAND WEST COAST
ZBXF	*	1928	MIZEN HEAD	LIGHT	TRINITY HOUSE	IRELAND - WEST COAST
BQBP	Q PT 767	1945	MOCA: LAUNCH NO. 767	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GWTT	*	1945	MOCENIGO (I.S.)	*	*	*
MWTB	U PT 42	1945	MODESTE	SLOOP	*	*
MWTB	*	1956	MODESTE	*	*	*
MWTB	*	1961	MODESTE	*	*	*
LHFB	*	1891	MODWENA	*	ROYAL ALBERT YACHT CLUB	*
LHFB	*	1891	MODWENA	*	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GWDQ	*	1891	MOGOUNG	INLAND STEAMER	INDIA MARINE	*
GSPV	*	1891	MOHAWK	TWIN SCREW CRUISER	ROYAL NAVY	6 GUNS
GSPV	*	1910	MOHAWK	DESTROYER	ROYAL NAVY	OCEAN TORPEDO BOAT.
GXYR	*	1939	MOHAWK	*	*	*
GHQX	*	1964	MOHAWK	*	ROYAL NAVY	*
WBLF	*	1891	MOINA	*	ROYAL YACHT SQUADRON	*
PMLT	*	1891	MOIRA	*	ROYAL ALBERT YACHT CLUB	*
BDLM	FY 1697	1945	MOLDE	M/S TRAWLER/DRIFTER	NORWAY	*
PBSW	*	1928	MOLE	DREDGER	*	GOVERNMENT OF
VRXD	*	1961	MOLE	*	NIGERIA	*
QCLN	*	1910	MOLITA	*	ROYAL ALBERT YACHT CLUB	*
ZSKI	*	1939	MOLLYMAWK	*	SOUTH AFRICA	*
ZSKJ	*	1961	MOLLYMAWK	*	SOUTH AFRICA	*
ARKO	*	1964	MOMIN	*	PAKISTAN NAVY	*
ZBLP	*	1910	MONACH	LIGHT	TRINITY HOUSE	SCOTLAND WEST COAST HEBRIDES
ZBLP	*	1928	MONACH HEBRIDES	LIGHT	TRINITY HOUSE	SCOTLAND - WEST COAST
GWLK	*	1891	MONARCH	STEAM CABLE VESSEL	UK - POST OFFICE	*
HRND	*	1891	MONARCH	SINGLE SCREW STEAM	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GSPW	*	1891	MONARCH	SINGLE SCREW BATTLESH'P	ROYAL NAVY	7 GUNS
GWLK	*	1910	MONARCH	STEAM CABLE VESSEL	UK - POST OFFICE	*
GWLK	*	1928	MONARCH	CABLE SHIP	UK - POST OFFICE	HER MAJESTYS TELEGRAPH SHIP
MNFD	*	1945	MONARCH	*	*	*
GBDF	*	1956	MONARCH H.M.T.S.	*	UK - POST OFFICE	*
GBDF	*	1961	MONARCH H.M.T.S.	CABLE SHIP	UK - POST OFFICE	*
GBDF	*	1964	MONARCH H.M.T.S.	CABLE SHIP	UK - GENERAL POST OFFICE	*
GQKS	*	1939	MONARCH HMTS	PO	*	*
GJPT	*	1945	MONARDA	*	*	*
GFPN	*	1945	MONA'S ISLE	*	*	*
VWML	T PT 327	1945	MONCHYR	*	*	*
CGTK	K PT 139	1945	MONCTON	CORVETTE/FRIGATE	*	*
GPLT	*	1945	MONDARA	*	*	*
GPLT	*	1945	MONDARA	*	*	*
MZRP	FY 619	1945	MONEMVASSIA	M/S TRAWLER/DRIFTER	GREECE	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
GFC5	FY 677	1945	MONIMIA	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	REGISTERED - HULL
GTKZ	FY 1728	1945	MONIQUE ANDRE	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
GTLQ	FY 1803	1945	MONIQUE CAMILLE	M/S TRAWLER/DRIFTER	FRENCH	*
BDFW	K PT 207	1945	MONKSHOOD	CORVETTE/FRIGATE	*	*
ZBRM	*	1910	MONKSTONE	LIGHT	TRINITY HOUSE	ENGLAND WEST COAST
ZBRM	*	1928	MONKSTONE	LIGHT	TRINITY HOUSE	ENGLAND - WEST COAST
GSRP	*	1956	MONKTON	*	*	*
GSRP	*	1961	MONKTON	*	*	*
GSRP	*	1964	MONKTON	*	ROYAL NAVY	*
GSQC	*	1910	MONMOUTH	TWIN SCREW CRUISER	ROYAL NAVY	14 GUNS
MWRQ	K PT 441	1945	MONNOW	CORVETTE/FRIGATE	*	*
ZMCD	F PT 59	1945	MONOWAI	ARMED MERCHANT CRUISER	*	*
QBMZ	I PT 53	1945	MONS	DESTROYER	*	*
CGLX	*	1945	MONT JOLI	*	*	*
VTFQ	*	1939	MONTAGUE DOUGLAS	*	*	FOREST DEPT PORT BLAIR
VTFQ	Y PT 2.102	1945	MONTAGUE DOUGLAS	ARMAMENT STORE CARRIER	*	*
VTFQ	*	1956	MONTAGUE DOUGLAS	*	PORT BLAIR	FOREST DEPT.
VTFQ	*	1961	MONTAGUE DOUGLAS	*	PORT BLAIR	FOREST DEPT.
BBDC	Y PT 7.19	1945	MONTANO	*	*	*
CGSM	*	1939	MONTCALM	LIGHT TENDER/ICE BREAKER	CANADA	*
BPNQ	56	1945	MONTCALM	LA GLASSIONAIRE - CRUISER	FRANCE	SCRAPPED 1970
CGBB	*	1964	MONTCALM	*	CANADA	DEPT OF TRANSPORT
GFTL	F PT 85	1945	MONTCLARE	ARMED MERCHANT CRUISER	*	*
GFTL	*	1956	MONTCLARE	*	*	*
+	4 PT 284	1945	MONTE CARLO	*	*	*
BTXP	*	1945	MONTE CUCCO (I.S.)	*	*	*
BTXQ	*	1945	MONTE GRAPPA (I.S.)	*	*	*
GVSU	*	1945	MONTEND	*	*	*
GRTQ	*	1928	MONTENOL	ROYAL FLEET AUX	ROYAL NAVY	*
GVSU	*	1939	MONTENOL	*	*	*
GVLV	*	1961	MONTFORD	*	*	*
GVLV	*	1964	MONTFORD	*	ROYAL NAVY	*
GPOG	G PT 95	1945	MONTGOMERY	DESTROYER	*	*
CGCQ	*	1961	MONTMORENCY	*	CANADA	DEPT OF TRANSPORT
CGCQ	*	1964	MONTMORENCY	*	CANADA	DEPT OF TRANSPORT
CGJR	K PT 319	1945	MONTREAL	CORVETTE/FRIGATE	*	*
GRTS	*	1928	MONTROSE	DESTROYER	ROYAL NAVY	*
GVSX	*	1939	MONTROSE	*	*	*
BBZW	I PT 01	1945	MONTROSE	DESTROYER	*	*
MTSW	*	1956	MONTROSE	*	*	*
MTSW	*	1961	MONTROSE	*	*	*
MTSW	*	1964	MONTROSE	*	ROYAL NAVY	*
MYZG	K PT 586	1945	MONTERRAT	CORVETTE/FRIGATE	*	*
BTXC	*	1945	MONZAMBANO (I.S.)	*	*	*
ZTBV	*	1945	MOOIVLEI	*	*	*
CYWP	*	1945	MOOLOCK	*	*	*
GFBC	F PT 75	1945	MOOLTAN	ARMED MERCHANT CRUISER	*	*
MWMF	J PT 329	1945	MOON	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
MWMF	*	1956	MOON	*	*	*
VBFO	*	1910	MOONBEAM	YAWL	ROYAL YACHT SQUADRON	*
KFPI	*	1928	MOONBEAM IV	CUTTER	ROYAL YACHT SQUADRON	*
GYZW	Z PT 51	1945	MOONRISE	BOOM DEFENCE	*	*
BDLT	FY 1922	1945	MOONSHINE	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
GWQC	*	1910	MOONSTONE	STEAMSHIP	WAR DEPARTMENT	*
GWQC	*	1928	MOONSTONE	*	UK - WAR DEPARTMENT	*
GGMG	T PT 90	1945	MOONSTONE	TRAWLER	*	*
GVMN	*	1939	MOOR	*	*	*
QDCX	*	1945	MOOR GRIEVE	*	*	*
QDCY	*	1945	MOOR MYRTLE	*	*	*
BBPF	*	1945	MOORBURN	*	*	*
GGBP	*	1956	MOORBURN	*	ADMIRALTY	*
GGBP	*	1961	MOORBURN	*	ADMIRALTY	*
+	4 PT 396	1945	MOORCOCK	*	*	*
GWWS	*	1956	MOORCOCK	*	ADMIRALTY	*
GWWS	*	1961	MOORCOCK	*	ADMIRALTY	*
GRVL	*	1928	MOORDALE	MOORING VESSEL	ROYAL NAVY	*
GVYP	*	1939	MOORDALE	*	*	*
MRVS	*	1956	MOORDALE	*	ADMIRALTY	*
MRVS	*	1961	MOORDALE	*	ADMIRALTY	*
MRVS	*	1964	MOORDALE	*	UK - ADMIRALTY	*
GWQH	*	1910	MOORE	STEAMSHIP	WAR DEPARTMENT	*
GWQH	*	1928	MOORE	*	UK - WAR DEPARTMENT	*
BVBZ	*	1945	MOORESS	*	*	*
GGTQ	*	1956	MOORESS	*	ADMIRALTY	*
GGTQ	*	1961	MOORESS	*	ADMIRALTY	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
MRVP	*	1956	MOORFIELD	*	ADMIRALTY	*
MRVP	*	1961	MOORFIELD	*	ADMIRALTY	*
BGBG	*	1945	MOORFIRE	*	*	*
GGJF	*	1956	MOORFIRE	*	ADMIRALTY	*
GGJF	*	1961	MOORFIRE	*	ADMIRALTY	*
*	4 PT 395	1945	MOORFLY	*	ADMIRALTY	*
MSYD	*	1956	MOORFLY	*	ADMIRALTY	*
MSYD	*	1961	MOORFLY	*	ADMIRALTY	*
MSYD	*	1964	MOORFLY	*	UK - ADMIRALTY	*
GRVM	*	1928	MOORFOWL	MOORING VESSEL	ROYAL NAVY	*
GVYR	*	1939	MOORFOWL	*	*	*
MRVX	*	1945	MOORFOWL	*	*	*
MRVX	*	1956	MOORFOWL	*	ADMIRALTY	*
MRVX	*	1961	MOORFOWL	*	ADMIRALTY	*
GVSY	*	1939	MOORGATE	*	*	*
GVSY	Z PT 71	1945	MOORGATE	BOOM DEFENCE	*	*
GVSY	*	1956	MOORGATE	*	*	*
MSYF	*	1956	MOORGRASS	*	ADMIRALTY	*
MSYF	*	1961	MOORGRASS	*	ADMIRALTY	*
MVMB	*	1956	MOORGRIEVE	*	ADMIRALTY	*
MVMB	*	1961	MOORGRIEVE	*	ADMIRALTY	*
MVMB	*	1964	MOORGRIEVE	*	UK - ADMIRALTY	*
GSQD	*	1910	MOORHEN	TWIN SCREW STEAMER	ROYAL NAVY	SHALLOW DRAFT
GRTW	*	1928	MOORHEN	GUN BOAT	ROYAL NAVY	*
GRVK	*	1928	MOORHEN	MOORING VESSEL	ROYAL NAVY	*
MRVQ	*	1956	MOORHEN	*	ADMIRALTY	*
MRVQ	*	1961	MOORHEN	*	ADMIRALTY	*
MRVQ	*	1964	MOORHEN	*	UK - ADMIRALTY	*
VTBM	*	1939	MOORHEN I	HOPPER BARGE	B.P.T.	BOMBAY PORT TRUST
VTBM	*	1956	MOORHEN I	HOPPER BARGE	*	BOMBAY PORT TRUST
VTBM	*	1961	MOORHEN I	HOPPER BARGE	*	BOMBAY PORT TRUST
GRVN	*	1928	MOORHILL	MOORING VESSEL	ROYAL NAVY	*
GXWJ	*	1939	MOORHILL	*	*	*
MSYG	*	1956	MOORHILL	*	ADMIRALTY	*
MSYG	*	1961	MOORHILL	*	ADMIRALTY	*
MSYG	*	1964	MOORHILL	*	UK - ADMIRALTY	*
GRVP	*	1928	MOORLAKE	MOORING VESSEL	ROYAL NAVY	*
GVTB	*	1939	MOORLAKE	*	*	*
GGFD	*	1939	MOORLAND	*	*	*
MSYJ	*	1956	MOORLAND	*	ADMIRALTY	*
MSYJ	*	1961	MOORLAND	*	ADMIRALTY	*
MSYJ	*	1964	MOORLANDS	*	UK - ADMIRALTY	*
MVLY	*	1956	MOORMYRTLE	*	ADMIRALTY	*
MVLY	*	1961	MOORMYRTLE	*	ADMIRALTY	*
QDCW	*	1945	MOORPOUT	*	*	*
MSZQ	*	1956	MOORPOUT	*	*	*
MSZQ	*	1961	MOORPOUT	*	*	*
MSZQ	*	1964	MOORPOUT	*	ROYAL NAVY	*
QDCZ	*	1945	MOORSIDE	*	*	*
MVLZ	*	1956	MOORSIDE	*	ADMIRALTY	*
MVLZ	*	1961	MOORSIDE	*	ADMIRALTY	*
QDCV	*	1945	MOORSMAN	*	*	*
MVMC	*	1956	MOORSMAN	*	*	*
MVMC	*	1961	MOORSMAN	*	*	*
MZSR	K PT 567	1945	MOORSOM	CORVETTE/FRIGATE	*	*
GRVQ	*	1928	MOORSTONE	MOORING VESSEL	ROYAL NAVY	*
GVYX	*	1939	MOORSTONE	*	*	*
CGLQ	*	1945	MOOSE	*	*	*
CYQF	*	1956	MOOSE	*	CANADA	R.C.N.
CGMC	*	1961	MOOSE FACTORY	*	CANADA	ROYAL CANADIAN MOUNTED POLICE
CGVN	K PT 164	1945	MOOSE JAW	CORVETTE/FRIGATE	*	*
MVMC	*	1964	MOOSMAN	*	ROYAL NAVY	*
CGMT	*	1961	MOOSOMIN II	*	CANADA	ROYAL CANADIAN MOUNTED POLICE
VRWT	*	1910	MORA	SINGLE SCREW STEAMER	ROYAL YACHT SQUADRON	*
MBCS	FY 1649	1945	MORAG	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
GCYX	F PT 62	1945	MORAY FIRTH	ARMED MERCHANT CRUISER	*	*
AEWB	*	1910	MORCAMBE BAY	LIGHT SHIP	TRINITY HOUSE	*
CGVT	K PT 170	1945	MORDEN	CORVETTE/FRIGATE	*	*
AEWB	*	1928	MORECAMBE BAY	LIGHT SHIP	TRINITY HOUSE	*
BTKG	K PT 624	1945	MORECAMBE BAY	CORVETTE/FRIGATE	*	*
GGXQ	*	1956	MORECAMBE BAY	*	*	*
GGXQ	*	1961	MORECAMBE BAY	*	*	*
GGXQ	*	1964	MORECAMBE BAY	*	ROYAL NAVY	*
GRTM	*	1928	MORESBY	SLOOP	AUSTRALIA	H.M.A.S.
VIMD	J PT 54	1945	MORESBY	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
VKPM	*	1964	MORESBY	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VIMD	*	1939	MORESBY	*	R.A.N.	*
CYXS	*	1945	MORESBY III	*	*	*
GSMT	F PT 11	1945	MORETON BAY	ARMED MERCHANT CRUISER	*	*
MZGD	*	1945	MORGAN	*	*	*
*	4 PT 114	1945	MORGAN JONES		*	*
HTKR	*	1891	MORGIANA		ROYAL YACHT SQUADRON	*
GLQY	Y PT 2.56	1945	MORIALTA	ARMAMENT STORE ISSUING SHIP	*	*
HCWG	*	1910	MORNING STAR	*	ROYAL YACHT SQUADRON	*
VLVM	*	1956	MORNYHA	TUG	AUSTRALIA	N.S.WALES
VLVM	*	1961	MORNYHA	TUG	AUSTRALIA	NEW SOUTH WALES
VLKB	*	1956	MOROBE	*	AUSTRALIA	ADMINISTRATION OF PAPAU N.G.
VLKB	*	1961	MOROBE	*	AUSTRALIA	*
VLKB	*	1961	MOROBE	*	AUSTRALIA	ADMIN OF PAPAU NEW GUINEA
MZSX	K PT 693	1945	MORPETH CASTLE	CORVETTE/FRIGATE	*	*
MZSX	*	1956	MORPETH CASTLE	*	*	*
GGYL	T PT 117	1945	MORRIS DANCE	TRAWLER	*	*
BKFD	P PT 87	1945	MORSE	SUBMARINE	FRENCH	*
MSIB	Y PT 2.51	1945	MORTAR	NAVAL ARMAMENT VESSEL	*	*
MSIB	*	1956	MORTAR	*	ADMIRALTY	*
MSIB	*	1961	MORTAR	*	ADMIRALTY	*
MSIB	*	1964	MORTAR	*	UK - ADMIRALTY	*
VLVM	*	1961	MORUYA	TUG	AUSTRALIA	NEW SOUTH WALES
MTPQ	*	1956	MORVA	*	ROYAL YACHT SQUADRON	*
MTPQ	*	1961	MORVA	*	ROYAL YACHT SQUADRON	*
VVND	*	1945	MORVI	*	*	*
ARKQ	*	1964	MOSHAL	*	PAKISTAN NAVY	*
GSQH	*	1891	MOSQUITO	STERN WHEEL VSL	ROYAL NAVY	4 GUNS
BDMF	*	1945	MOSS	*	*	*
ZTRN	*	1961	MOSSELBAAI	*	SOUTH AFRICA	S.A.N.
BTWK	*	1945	MOSTO (I.S.)	*	*	*
BWCF	Q PT 609	1945	MOTER LAUNCH NO. 609	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWDJ	Q PT 631	1945	MOTER LAUNCH NO. 631	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRVD	*	1928	MOTH	GUN BOAT	ROYAL NAVY	*
GVTC	*	1939	MOTH	*	*	*
GGZF	*	1945	MOTH	*	*	*
VWVQ	T PT 300	1945	MOTI	*	*	*
GGBG	*	1939	MOTOR A/S BOAT NO 1	*	*	*
GGKM	*	1939	MOTOR A/S BOAT NO 2	*	*	*
GGKN	*	1939	MOTOR A/S BOAT NO 3	*	*	*
GGKP	*	1939	MOTOR A/S BOAT NO 4	*	*	*
GGKQ	*	1939	MOTOR A/S BOAT NO 5	*	*	*
GGKR	*	1939	MOTOR A/S BOAT NO 6	*	*	*
GWNL	*	1964	MOTOR BOAT 43770	*	UK - ADMIRALTY	*
GWNN	*	1964	MOTOR BOAT 43780	*	UK - ADMIRALTY	*
GWNQ	*	1964	MOTOR BOAT 43782	*	UK - ADMIRALTY	*
GDVV	Q PT 151	1945	MOTOR LANNHEH NO. 151	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GWNK	*	1964	MOTOR LAUNCH 421263	*	UK - ADMIRALTY	*
BBQS	Q PT 366	1945	MOTOR LAUNCH NCL 366	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGTY	Q PT 100	1945	MOTOR LAUNCH NO. 100	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQRF	Q PT 1000	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1000	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBFY	Q PT 1001	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1001	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBFZ	Q PT 1002	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1002	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGB	Q PT 1003	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1003/1004	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
*	Q PT 1004	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1004	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGC	Q PT 1005	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1005	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGD	Q PT 1006	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1006	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGE	Q PT 1007	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1007	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGG	Q PT 1008	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1008	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGJ	Q PT 1009	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1009	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGTZ	Q PT 101	1945	MOTOR LAUNCH NO. 101	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGK	Q PT 1010	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1010	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
*	Q PT 1011	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1011	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGM	Q PT 1012	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1012	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGN	Q PT 1013	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1013	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGP	Q PT 1014	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1014	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGQ	Q PT 1015	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1015	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGR	Q PT 1016	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1016	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGS	Q PT 1017	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1017	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGT	Q PT 1018	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1018	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGV	Q PT 1019	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1019	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MRSS	Q PT 102	1945	MOTOR LAUNCH NO. 102	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGW	Q PT 1020	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1020	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGX	Q PT 1021	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1021	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBGY	Q PT 1022	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1022	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
BBGZ	Q PT 1023	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1023	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBIB	Q PT 1024	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1024	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBJC	Q PT 1025	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1025	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBID	Q PT 1026	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1026	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBIF	Q PT 1027	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1027	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBIG	Q PT 1028	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1028	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
*	Q PT 1029	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1029	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGVC	Q PT 103	1945	MOTOR LAUNCH NO. 103	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
*	Q PT 1030	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1030	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GTCC	Q PT 1031	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1031	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFVT	Q PT 1032	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1032	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBJK	Q PT 1033	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1033	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBIL	Q PT 1034	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1034	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBIM	Q PT 1035	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1035	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBIN	Q PT 1036	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1036	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
*	Q PT 1037	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1037	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBJQ	Q PT 1038	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1038	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBJR	Q PT 1039	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1039	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGVD	Q PT 104	1945	MOTOR LAUNCH NO. 104	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBIS	Q PT 1040	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1040	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBIT	Q PT 1041	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1041	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBIV	Q PT 1042	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1042	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBIW	Q PT 1043	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1043	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBIX	Q PT 1044	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1044	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBIY	Q PT 1045	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1045	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBJZ	Q PT 1046	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1046	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBKB	Q PT 1047	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1047	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBKC	Q PT 1048	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1048	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBKD	Q PT 1049	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1049	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGVF	Q PT 105	1945	MOTOR LAUNCH NO. 105	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBKF	Q PT 1050	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1050	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBKG	Q PT 1051	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1051	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBKI	Q PT 1052	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1052	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBKK	Q PT 1053	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1053	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBKL	Q PT 1054	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1054	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBKM	Q PT 1055	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1055	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBKN	Q PT 1056	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1056	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBKP	Q PT 1057	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1057	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBKQ	Q PT 1058	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1058	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBKR	Q PT 1059	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1059	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QFCN	*	1945	MOTOR LAUNCH NO. 106 (ML 106)	*	*	*
BBKS	Q PT 1060	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1060	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VW5G	Q PT 1061	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1061	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
*	Q PT 1062	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1062	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
*	Q PT 1063	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1063	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBKX	Q PT 1064	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1064	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBKY	Q PT 1065	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1065	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBKZ	Q PT 1066	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1066	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBLB	Q PT 1067	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1067	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBLC	Q PT 1068	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1068	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBLD	Q PT 1069	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1069	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGVJ	Q PT 107	1945	MOTOR LAUNCH NO. 107	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBLF	Q PT 1070	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1070	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBLG	Q PT 1071	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1071	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBLI	Q PT 1072	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1072	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VW5J	Q PT 1073	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1073	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBLL	Q PT 1074	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1074	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBLM	Q PT 1075	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1075	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBLN	Q PT 1076	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1076	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBLP	Q PT 1077	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1077	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBLQ	Q PT 1078	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1078	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VW5K	Q PT 1079	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1079	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGVK	Q PT 108	1945	MOTOR LAUNCH NO. 108	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBL5	Q PT 1080	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1080	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBLT	Q PT 1081	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1081	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBLV	Q PT 1082	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1082	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBLW	Q PT 1083	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1083	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VW5R	Q PT 1084	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1084	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBLY	Q PT 1085	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1085	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBLZ	Q PT 1086	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1086	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VW5V	Q PT 1087	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1087	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBMC	Q PT 1088	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1088	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBMD	Q PT 1089	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1089	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBMF	Q PT 1090	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1090	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBMG	Q PT 1091	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1091	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
BBMI	Q PT 1092	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1092	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBMK	Q PT 1093	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1093	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBML	Q PT 1094	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1094	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBMM	Q PT 1095	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1095	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
*	Q PT 1096	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1096	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
*	Q PT 1097	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1097	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBMQ	Q PT 1098	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1098	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBMR	Q PT 1099	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1099	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGVM	Q PT 110	1945	MOTOR LAUNCH NO. 110	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
XZZC	Q PT 1100	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1100	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
XZZD	Q PT 1101	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1101	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
XZZE	Q PT 1102	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1102	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
XZZF	Q PT 1103	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1103	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
XZZG	Q PT 1104	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1104	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGNT	Q PT 1105	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1105	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGNV	Q PT 1106	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1106	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGNW	Q PT 1107	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1107	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGNX	Q PT 1108	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1108	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWNX	Q PT 1109	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1109	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWNY	Q PT 1110	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1110	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWNZ	Q PT 1111	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1111	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWPB	Q PT 1112	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1112	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWPC	Q PT 1113	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1113	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWPD	Q PT 1114	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1114	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWPF	Q PT 1115	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1115	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWPG	Q PT 1116	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1116	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWPI	Q PT 1117	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1117	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWPK	Q PT 1118	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1118	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWPL	Q PT 1119	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1119	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGVP	Q PT 112	1945	MOTOR LAUNCH NO. 112	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWPM	Q PT 1120	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1120	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGPP	Q PT 1121	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1121	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGPQ	Q PT 1122	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1122	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGPR	Q PT 1123	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1123	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGPS	Q PT 1124	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1124	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWSL	Q PT 1125	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1125	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGPV	Q PT 1126	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1126	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGPW	Q PT 1127	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1127	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGPX	Q PT 1128	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1128	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGPY	Q PT 1129	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1129	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGVQ	Q PT 113	1945	MOTOR LAUNCH NO. 113	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGPZ	Q PT 1130	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1130	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQB	Q PT 1131	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1131	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQC	Q PT 1132	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1132	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQD	Q PT 1133	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1133	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQE	Q PT 1134	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1134	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQG	Q PT 1135	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1135	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQJ	Q PT 1136	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1136	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQK	Q PT 1137	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1137	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQL	Q PT 1138	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1138	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQM	Q PT 1139	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1139	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGVR	Q PT 114	1945	MOTOR LAUNCH NO. 114	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQN	Q PT 1140	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1140	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQP	Q PT 1141	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1141	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQQ	Q PT 1142	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1142	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQR	Q PT 1143	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1143	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQS	Q PT 1144	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1144	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQT	Q PT 1145	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1145	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQV	Q PT 1146	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1146	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQW	Q PT 1147	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1147	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWSM	Q PT 1148	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1148	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQY	Q PT 1149	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1149	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGVS	Q PT 115	1945	MOTOR LAUNCH NO. 115	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGQZ	Q PT 1150	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1150	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWSN	Q PT 1151	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1151	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGRC	Q PT 1152	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1152	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGRD	Q PT 1153	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1153	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGRF	Q PT 1154	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1154	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGRG	Q PT 1155	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1155	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGRJ	Q PT 1156	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1156	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGRK	Q PT 1157	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1157	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGRL	Q PT 1158	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1158	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGRM	Q PT 1159	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1159	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGVT	Q PT 116	1945	MOTOR LAUNCH NO. 116	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BGRN	Q PT 1160	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1160	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
GGWC	Q PT 123	1945	MOTOR LAUNCH NO. 123 (ST. RONAN)	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPB	Q PT 1230	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1230	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPC	Q PT 1231	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1231	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPD	Q PT 1232	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1232	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPF	Q PT 1233	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1233	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPG	Q PT 1234	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1234	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPI	Q PT 1235	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1235	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPK	Q PT 1236	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1236	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPL	Q PT 1237	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1237	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPM	Q PT 1238	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1238	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPN	Q PT 1239	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1239	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGWD	Q PT 124	1945	MOTOR LAUNCH NO. 124	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPP	Q PT 1240	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1240	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWQP	Q PT 1241	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1241	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPR	Q PT 1242	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1242	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPS	Q PT 1243	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1243	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPT	Q PT 1244	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1244	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPV	Q PT 1245	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1245	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPW	Q PT 1246	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1246	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPX	Q PT 1247	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1247	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWPY	Q PT 1248	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1248	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWpz	Q PT 1249	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1249	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDPJ	Q PT 125	1945	MOTOR LAUNCH NO. 125	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWQB	Q PT 1250	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1250	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWQC	Q PT 1251	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1251	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWQD	Q PT 1252	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1252	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWQF	Q PT 1253	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1253	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWQG	Q PT 1254	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1254	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWQJ	Q PT 1255	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1255	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWQK	Q PT 1256	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1256	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWQL	Q PT 1257	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1257	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWQM	Q PT 1258	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1258	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWQN	Q PT 1259	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1259	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDPL	Q PT 126	1945	MOTOR LAUNCH NO. 126	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWQP	Q PT 1260	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1260	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWRW	Q PT 1261	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1261	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWRX	Q PT 1262	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1262	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWRY	Q PT 1263	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1263	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWRZ	Q PT 1264	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1264	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWSB	Q PT 1265	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1265	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWSC	Q PT 1266	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1266	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWSD	Q PT 1267	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1267	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWSF	Q PT 1268	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1268	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWQZ	Q PT 1269	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1269	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWRB	Q PT 1270	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1270	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWRC	Q PT 1271	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1271	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWRD	Q PT 1272	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1272	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWRF	Q PT 1273	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1273	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWRG	Q PT 1274	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1274	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWRJ	Q PT 1275	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1275	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWRK	Q PT 1276	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1276	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWRL	Q PT 1277	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1277	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWRM	Q PT 1278	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1278	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWRN	Q PT 1279	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1279	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDQC	Q PT 128	1945	MOTOR LAUNCH NO. 128	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWRP	Q PT 1280	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1280	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSWN	Q PT 1281	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1281	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSWP	Q PT 1282	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1282	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSJR	Q PT 1283	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1283	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MRTR	Q PT 1284	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1284	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MRTQ	Q PT 1285	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1285	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MRTL	Q PT 1286	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1286	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSWQ	Q PT 1287	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1287	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MRVK	Q PT 1288	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1288	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSWS	Q PT 1289	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1289	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSWT	Q PT 1290	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1290	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSWV	Q PT 1291	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1291	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSWW	Q PT 1292	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1292	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSWX	Q PT 1293	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1293	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSWY	Q PT 1294	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1294	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MRSW	Q PT 1295	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1295	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSWZ	Q PT 1296	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1296	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MRTD	Q PT 1297	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1297	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXB	Q PT 1298	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1298	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXC	Q PT 1299	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1299	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
GDQP	Q PT 130	1945	MOTOR LAUNCH NO. 130	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MRSDD	Q PT 1300	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1300	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MRSC	Q PT 1301	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1301	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MRST	Q PT 1302	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1302	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXD	Q PT 1303	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1303	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXF	Q PT 1304	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1304	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXG	Q PT 1305	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1305	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXJ	Q PT 1306	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1306	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXK	Q PT 1307	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1307	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXL	Q PT 1308	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1308	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXM	Q PT 1309	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1309	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDQQ	Q PT 131	1945	MOTOR LAUNCH NO. 131	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXN	Q PT 1310	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1310	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXP	Q PT 1311	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1311	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXQ	Q PT 1312	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1312	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXR	Q PT 1313	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1313	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXS	Q PT 1314	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1314	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MRVL	Q PT 1315	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1315	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXV	Q PT 1316	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1316	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXW	Q PT 1317	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1317	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXZ	Q PT 1318	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1318	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXY	Q PT 1319	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1319	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSXZ	Q PT 1320	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1320	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYB	Q PT 1321	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1321	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYC	Q PT 1322	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1322	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYD	Q PT 1323	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1323	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYF	Q PT 1324	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1324	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYG	Q PT 1325	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1325	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYJ	Q PT 1326	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1326	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYK	Q PT 1327	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1327	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYL	Q PT 1328	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1328	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYM	Q PT 1329	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1329	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDQX	Q PT 133	1945	MOTOR LAUNCH NO. 133	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRZN	Q PT 1330	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1330	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYN	Q PT 1331	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1331	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYP	Q PT 1332	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1332	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYg	Q PT 1333	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1333	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYR	Q PT 1334	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1334	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYS	Q PT 1335	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1335	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYT	Q PT 1336	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1336	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYV	Q PT 1337	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1337	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYW	Q PT 1338	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1338	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYX	Q PT 1339	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1339	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDRR	Q PT 134	1945	MOTOR LAUNCH NO. 134	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYY	Q PT 1340	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1340	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSYZ	Q PT 1341	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1341	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSZB	Q PT 1342	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1342	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSZC	Q PT 1343	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1343	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSZD	Q PT 1344	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1344	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSZF	Q PT 1345	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1345	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSZG	Q PT 1346	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1346	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSZJ	Q PT 1347	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1347	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MfIZX	Q PT 1348	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1348	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSZL	Q PT 1349	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1349	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDRX	Q PT 135	1945	MOTOR LAUNCH NO. 135	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSZM	Q PT 1350	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1350	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSZN	Q PT 1351	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1351	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSZP	Q PT 1352	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1352	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
Mszg	Q PT 1353	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1353	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSZR	Q PT 1354	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1354	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSZS	Q PT 1355	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1355	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSZT	Q PT 1356	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1356	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSZV	Q PT 1357	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1357	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSZW	Q PT 1358	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1358	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSZX	Q PT 1359	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1359	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDSX	Q PT 136	1945	MOTOR LAUNCH NO. 136	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MRVM	Q PT 1360	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1360	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MSZZ	Q PT 1361	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1361	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTBB	Q PT 1362	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1362	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTBC	Q PT 1363	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1363	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTBD	Q PT 1364	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1364	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTBF	Q PT 1365	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1365	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTBG	Q PT 1366	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1366	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTBJ	Q PT 1367	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1367	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTBK	Q PT 1368	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1368	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
MTFW	Q PT 1438	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1438	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTFX	Q PT 1439	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1439	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTFY	Q PT 1440	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1440	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTFZ	Q PT 1441	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1441	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGB	Q PT 1442	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1442	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGC	Q PT 1443	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1443	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGD	Q PT 1444	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1444	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGF	Q PT 1445	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1445	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGG	Q PT 1446	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1446	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGJ	Q PT 1447	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1447	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGK	Q PT 1448	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1448	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGL	Q PT 1449	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1449	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDT5	Q PT 145	1945	MOTOR LAUNCH NO. 145	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGM	Q PT 1450	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1450	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGN	Q PT 1451	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1451	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGP	Q PT 1452	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1452	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MYGQ	Q PT 1453	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1453	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGR	Q PT 1454	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1454	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGS	Q PT 1455	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1455	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGT	Q PT 1456	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1456	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGV	Q PT 1457	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1457	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGW	Q PT 1458	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1458	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGX	Q PT 1459	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1459	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDTT	Q PT 146	1945	MOTOR LAUNCH NO. 146	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGY	Q PT 1460	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1460	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTGZ	Q PT 1461	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1461	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJB	Q PT 1462	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1462	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJC	Q PT 1463	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1463	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJD	Q PT 1464	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1464	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJF	Q PT 1465	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1465	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJG	Q PT 1466	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1466	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJJ	Q PT 1467	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1467	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJK	Q PT 1468	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1468	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJL	Q PT 1469	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1469	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDTY	Q PT 147	1945	MOTOR LAUNCH NO. 147	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJM	Q PT 1470	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1470	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJN	Q PT 1471	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1471	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJP	Q PT 1472	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1472	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJQ	Q PT 1473	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1473	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJR	Q PT 1474	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1474	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJS	Q PT 1475	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1475	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJT	Q PT 1476	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1476	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJV	Q PT 1477	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1477	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJW	Q PT 1478	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1478	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJX	Q PT 1479	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1479	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDVJ	Q PT 148	1945	MOTOR LAUNCH NO. 148	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJY	Q PT 1480	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1480	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTJZ	Q PT 1481	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1481	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
MTKB	Q PT 1482	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1482	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBPN	Q PT 1483	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1483	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBPP	Q PT 1484	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1484	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBPQ	Q PT 1485	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1485	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBPR	Q PT 1486	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1486	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBPS	Q PT 1487	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1487	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBPT	Q PT 1488	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1488	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBPV	Q PT 1489	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1489	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDVQ	Q PT 149	1945	MOTOR LAUNCH NO. 149	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBPW	Q PT 1490	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1490	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBPX	Q PT 1491	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1491	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBFY	Q PT 1492	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1492	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBPZ	Q PT 1493	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1493	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQB	Q PT 1494	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1494	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQC	Q PT 1495	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1495	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQD	Q PT 1496	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1496	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQF	Q PT 1497	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1497	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQG	Q PT 1498	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1498	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQJ	Q PT 1499	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1499	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQK	Q PT 1500	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1500	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQL	Q PT 1501	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1501	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQM	Q PT 1502	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1502	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQN	Q PT 1503	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1503	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQP	Q PT 1504	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1504	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQQ	Q PT 1505	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1505	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQR	Q PT 1506	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1506	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQS	Q PT 1507	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1507	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
QBQT	Q PT 1508	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1508	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQV	Q PT 1509	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1509	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQW	Q PT 1510	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1510	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQX	Q PT 1511	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1511	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQY	Q PT 1512	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1512	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBQZ	Q PT 1513	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1513	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRB	Q PT 1514	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1514	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRC	Q PT 1515	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1515	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRD	Q PT 1516	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1516	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRF	Q PT 1517	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1517	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRG	Q PT 1518	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1518	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRJ	Q PT 1519	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1519	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDWF	Q PT 152	1945	MOTOR LAUNCH NO. 152	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRK	Q PT 1520	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1520	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRL	Q PT 1521	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1521	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRR	Q PT 1522	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1522	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRN	Q PT 1523	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1523	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRP	Q PT 1524	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1524	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRQ	Q PT 1525	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1525	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRR	Q PT 1526	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1526	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRS	Q PT 1527	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1527	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRT	Q PT 1528	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1528	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRV	Q PT 1529	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1529	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDWK	Q PT 153	1945	MOTOR LAUNCH NO. 153	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRW	Q PT 1530	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1530	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRX	Q PT 1531	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1531	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBR Y	Q PT 1532	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1532	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBRZ	Q PT 1533	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1533	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSB	Q PT 1534	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1534	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSD	Q PT 1535	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1535	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSD	Q PT 1536	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1536	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSF	Q PT 1537	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1537	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSG	Q PT 1538	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1538	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSJ	Q PT 1539	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1539	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDWL	Q PT 154	1945	MOTOR LAUNCH NO. 154	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSK	Q PT 1540	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1540	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSL	Q PT 1541	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1541	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSM	Q PT 1542	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1542	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSN	Q PT 1543	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1543	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSQ	Q PT 1544	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1544	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSQ	Q PT 1545	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1545	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSR	Q PT 1546	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1546	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBS S	Q PT 1547	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1547	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBST	Q PT 1548	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1548	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSV	Q PT 1549	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1549	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDWM	Q PT 155	1945	MOTOR LAUNCH NO. 155	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSW	Q PT 1550	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1550	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSX	Q PT 1551	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1551	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSY	Q PT 1552	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1552	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBSZ	Q PT 1553	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1553	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBTB	Q PT 1554	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1554	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBTC	Q PT 1555	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1555	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT D	Q PT 1556	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1556	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT F	Q PT 1557	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1557	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT G	Q PT 1558	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1558	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT J	Q PT 1559	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1559	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDWT	Q PT 156	1945	MOTOR LAUNCH NO. 156	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT K	Q PT 1560	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1560	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT L	Q PT 1561	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1561	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT M	Q PT 1562	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1562	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT N	Q PT 1563	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1563	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT P	Q PT 1564	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1564	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT Q	Q PT 1565	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1565	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT R	Q PT 1566	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1566	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT S	Q PT 1567	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1567	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT T	Q PT 1568	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1568	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT V	Q PT 1569	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1569	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDVV	Q PT 157	1945	MOTOR LAUNCH NO. 157	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT W	Q PT 1570	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1570	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT X	Q PT 1571	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1571	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT Y	Q PT 1572	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1572	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QBT Z	Q PT 1573	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1573	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QFCL	Q PT 2016	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1574 (ML 2016)	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QFCM	Q PT 2017	1945	MOTOR LAUNCH NO. 1575 (ML 2017)	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDXC	Q PT 158	1945	MOTOR LAUNCH NO. 158	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
GDXP	Q PT 159	1945	MOTOR LAUNCH NO. 159	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDXV	Q PT 160	1945	MOTOR LAUNCH NO. 160	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDYC	Q PT 161	1945	MOTOR LAUNCH NO. 161	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDZD	Q PT 162	1945	MOTOR LAUNCH NO. 162	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGZT	Q PT 163	1945	MOTOR LAUNCH NO. 163	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGZV	Q PT 164	1945	MOTOR LAUNCH NO. 164	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGZW	Q PT 165	1945	MOTOR LAUNCH NO. 165	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGZX	Q PT 166	1945	MOTOR LAUNCH NO. 166	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGZY	Q PT 167	1945	MOTOR LAUNCH NO. 167	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGZZ	Q PT 168	1945	MOTOR LAUNCH NO. 168	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDZG	Q PT 170	1945	MOTOR LAUNCH NO. 170	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDZL	Q PT 171	1945	MOTOR LAUNCH NO. 171	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GDZZ	Q PT 172	1945	MOTOR LAUNCH NO. 172	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFBG	Q PT 173	1945	MOTOR LAUNCH NO. 173	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFBL	Q PT 174	1945	MOTOR LAUNCH NO. 174	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFBN	Q PT 175	1945	MOTOR LAUNCH NO. 175	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFBP	Q PT 176	1945	MOTOR LAUNCH NO. 176	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFBT	Q PT 177	1945	MOTOR LAUNCH NO. 177	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFBV	Q PT 178	1945	MOTOR LAUNCH NO. 178	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFCB	Q PT 179	1945	MOTOR LAUNCH NO. 179	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFCB	Q PT 180	1945	MOTOR LAUNCH NO. 180	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFCF	Q PT 181	1945	MOTOR LAUNCH NO. 181	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFCG	Q PT 182	1945	MOTOR LAUNCH NO. 182	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFCL	Q PT 183	1945	MOTOR LAUNCH NO. 183	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFCN	Q PT 184	1945	MOTOR LAUNCH NO. 184	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFCP	Q PT 185	1945	MOTOR LAUNCH NO. 185	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFCQ	Q PT 186	1945	MOTOR LAUNCH NO. 186	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFCV	Q PT 187	1945	MOTOR LAUNCH NO. 187	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFDC	Q PT 188	1945	MOTOR LAUNCH NO. 188	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFDD	Q PT 189	1945	MOTOR LAUNCH NO. 189	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFDF	Q PT 190	1945	MOTOR LAUNCH NO. 190	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFDG	Q PT 191	1945	MOTOR LAUNCH NO. 191	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFDL	Q PT 192	1945	MOTOR LAUNCH NO. 192	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFDD	Q PT 193	1945	MOTOR LAUNCH NO. 193	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFJB	Q PT 194	1945	MOTOR LAUNCH NO. 194	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFJF	Q PT 196	1945	MOTOR LAUNCH NO. 195	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFJG	Q PT 196	1945	MOTOR LAUNCH NO. 196	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFJJ	Q PT 197	1945	MOTOR LAUNCH NO. 197	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFJS	Q PT 198	1945	MOTOR LAUNCH NO. 198	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFKB	Q PT 199	1945	MOTOR LAUNCH NO. 199	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFKC	Q PT 200	1945	MOTOR LAUNCH NO. 200	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFKF	Q PT 201	1945	MOTOR LAUNCH NO. 201	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFKG	Q PT 202	1945	MOTOR LAUNCH NO. 202	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFKI	Q PT 203	1945	MOTOR LAUNCH NO. 203	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFKK	Q PT 204	1945	MOTOR LAUNCH NO. 204	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFKN	Q PT 205	1945	MOTOR LAUNCH NO. 205	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFKP	Q PT 206	1945	MOTOR LAUNCH NO. 206	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFKR	Q PT 207	1945	MOTOR LAUNCH NO. 207	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFKW	Q PT 208	1945	MOTOR LAUNCH NO. 208	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFKY	Q PT 209	1945	MOTOR LAUNCH NO. 209	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFLD	Q PT 210	1945	MOTOR LAUNCH NO. 210	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFLF	Q PT 211	1945	MOTOR LAUNCH NO. 211	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFLG	Q PT 212	1945	MOTOR LAUNCH NO. 212	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFLJ	Q PT 213	1945	MOTOR LAUNCH NO. 213	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFLL	Q PT 214	1945	MOTOR LAUNCH NO. 214	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFLM	Q PT 215	1945	MOTOR LAUNCH NO. 215	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFLN	Q PT 216	1945	MOTOR LAUNCH NO. 216	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFLP	Q PT 217	1945	MOTOR LAUNCH NO. 217	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFLR	Q PT 218	1945	MOTOR LAUNCH NO. 218	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFLV	Q PT 220	1945	MOTOR LAUNCH NO. 220	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GPMC	Q PT 221	1945	MOTOR LAUNCH NO. 221	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GPMF	Q PT 222	1945	MOTOR LAUNCH NO. 222	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GPMG	Q PT 223	1945	MOTOR LAUNCH NO. 223	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GPMJ	Q PT 224	1945	MOTOR LAUNCH NO. 224	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFML	Q PT 225	1945	MOTOR LAUNCH NO. 225	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GPMQ	Q PT 226	1945	MOTOR LAUNCH NO. 226	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GPMQ	Q PT 227	1945	MOTOR LAUNCH NO. 227	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GPMZ	Q PT 228	1945	MOTOR LAUNCH NO. 228	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFNF	Q PT 229	1945	MOTOR LAUNCH NO. 229	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFNG	Q PT 230	1945	MOTOR LAUNCH NO. 230	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFNL	Q PT 231	1945	MOTOR LAUNCH NO. 231	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFNN	Q PT 232	1945	MOTOR LAUNCH NO. 232	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFNQ	Q PT 233	1945	MOTOR LAUNCH NO. 233	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFNX	Q PT 234	1945	MOTOR LAUNCH NO. 234	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFPB	Q PT 235	1945	MOTOR LAUNCH NO. 235	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
GFPC	Q PT 236	1945	MOTOR LAUNCH NO. 236	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFPD	Q PT 237	1945	MOTOR LAUNCH NO. 237	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFPF	Q PT 238	1945	MOTOR LAUNCH NO. 238	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFPG	Q PT 239	1945	MOTOR LAUNCH NO. 239	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFPJ	Q PT 240	1945	MOTOR LAUNCH NO. 240	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFPL	Q PT 241	1945	MOTOR LAUNCH NO. 241	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFPP	Q PT 242	1945	MOTOR LAUNCH NO. 242	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFPR	Q PT 243	1945	MOTOR LAUNCH NO. 243	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GFPZ	Q PT 244	1945	MOTOR LAUNCH NO. 244 (V.101 F.S.)	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRWJ	Q PT 245	1945	MOTOR LAUNCH NO. 245 (ST. GUENOLE)	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRWR	Q PT 246	1945	MOTOR LAUNCH NO. 246 (ST. YVES)	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRWW	Q PT 247	1945	MOTOR LAUNCH NO. 247 (ST. ALAIN)	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRWY	Q PT 248	1945	MOTOR LAUNCH NO. 248	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRXD	Q PT 249	1945	MOTOR LAUNCH NO. 249	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRXF	Q PT 250	1945	MOTOR LAUNCH NO. 250	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRXG	Q PT 251	1945	MOTOR LAUNCH NO. 251	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRXI	Q PT 252	1945	MOTOR LAUNCH NO. 252	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRXP	Q PT 253	1945	MOTOR LAUNCH NO. 253	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRXR	Q PT 254	1945	MOTOR LAUNCH NO. 254	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRXT	Q PT 255	1945	MOTOR LAUNCH NO. 255	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRXX	Q PT 256	1945	MOTOR LAUNCH NO. 256	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRYF	Q PT 257	1945	MOTOR LAUNCH NO. 257	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRYG	Q PT 258	1945	MOTOR LAUNCH NO. 258	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRYJ	Q PT 259	1945	MOTOR LAUNCH NO. 259	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRYN	Q PT 260	1945	MOTOR LAUNCH NO. 260	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRYP	Q PT 261	1945	MOTOR LAUNCH NO. 261	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRYQ	Q PT 262	1945	MOTOR LAUNCH NO. 262	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRYR	Q PT 263	1945	MOTOR LAUNCH NO. 263	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRYX	Q PT 264	1945	MOTOR LAUNCH NO. 264	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRYY	Q PT 265	1945	MOTOR LAUNCH NO. 265	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRZG	Q PT 266	1945	MOTOR LAUNCH NO. 266 (V103)	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	FRENCH	*
GRZI	Q PT 267	1945	MOTOR LAUNCH NO. 267	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRZP	Q PT 268	1945	MOTOR LAUNCH NO. 268	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRZR	Q PT 269	1945	MOTOR LAUNCH NO. 269	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRZV	Q PT 270	1945	MOTOR LAUNCH NO. 270	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRZZ	Q PT 272	1945	MOTOR LAUNCH NO. 272	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSBB	Q PT 273	1945	MOTOR LAUNCH NO. 273	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSBF	Q PT 274	1945	MOTOR LAUNCH NO. 274	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSBG	Q PT 275	1945	MOTOR LAUNCH NO. 275	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSBS	Q PT 276	1945	MOTOR LAUNCH NO. 276	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSCB	Q PT 277	1945	MOTOR LAUNCH NO. 277	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSCC	Q PT 278	1945	MOTOR LAUNCH NO. 278	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSCG	Q PT 279	1945	MOTOR LAUNCH NO. 279	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GRZY	Q PT 271	1945	MOTOR LAUNCH NO. 271 (V102)	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSCI	Q PT 280	1945	MOTOR LAUNCH NO. 280	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSCJ	Q PT 281	1945	MOTOR LAUNCH NO. 281	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSCQ	Q PT 282	1945	MOTOR LAUNCH NO. 282	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSCR	Q PT 283	1945	MOTOR LAUNCH NO. 283	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSCS	Q PT 284	1945	MOTOR LAUNCH NO. 284	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSCY	Q PT 285	1945	MOTOR LAUNCH NO. 285	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSDC	Q PT 286	1945	MOTOR LAUNCH NO. 286	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSDD	Q PT 287	1945	MOTOR LAUNCH NO. 287	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSDL	Q PT 289	1945	MOTOR LAUNCH NO. 289	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSDM	Q PT 290	1945	MOTOR LAUNCH NO. 290	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSDP	Q PT 291	1945	MOTOR LAUNCH NO. 291	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSDS	Q PT 292	1945	MOTOR LAUNCH NO. 292	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSDV	Q PT 293	1945	MOTOR LAUNCH NO. 293	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSDX	Q PT 294	1945	MOTOR LAUNCH NO. 294	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSDZ	Q PT 295	1945	MOTOR LAUNCH NO. 295	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSFC	Q PT 296	1945	MOTOR LAUNCH NO. 296	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSHF	Q PT 297	1945	MOTOR LAUNCH NO. 297	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSHG	Q PT 298	1945	MOTOR LAUNCH NO. 298	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSHJ	Q PT 299	1945	MOTOR LAUNCH NO. 299	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSHL	Q PT 300	1945	MOTOR LAUNCH NO. 300	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSHF	Q PT 301	1945	MOTOR LAUNCH NO. 301	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSHV	Q PT 302	1945	MOTOR LAUNCH NO. 302 (V104)	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	FRANCE	*
GSHY	Q PT 303	1945	MOTOR LAUNCH NO. 303	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSJG	Q PT 304	1945	MOTOR LAUNCH NO. 304	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSJJ	Q PT 305	1945	MOTOR LAUNCH NO. 305	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSJP	Q PT 306	1945	MOTOR LAUNCH NO. 306	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSJQ	Q PT 307	1945	MOTOR LAUNCH NO. 307	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSJS	Q PT 308	1945	MOTOR LAUNCH NO. 308	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GSKG	Q PT 309	1945	MOTOR LAUNCH NO. 309	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VSTX	Q PT 336	1945	MOTOR LAUNCH NO. 336	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VSTY	Q PT 337	1945	MOTOR LAUNCH NO. 337	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
VSTZ	Q PT 338	1945	MOTOR LAUNCH NO. 338	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VSVB	Q PT 339	1945	MOTOR LAUNCH NO. 339	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBPL	Q PT 340	1945	MOTOR LAUNCH NO. 340	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBPM	Q PT 341	1945	MOTOR LAUNCH NO. 341	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBPN	Q PT 342	1945	MOTOR LAUNCH NO. 342	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBPP	Q PT 343	1945	MOTOR LAUNCH NO. 343	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBPQ	Q PT 344	1945	MOTOR LAUNCH NO. 344	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBPR	Q PT 345	1945	MOTOR LAUNCH NO. 345	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBPS	Q PT 346	1945	MOTOR LAUNCH NO. 346	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBPW	Q PT 349	1945	MOTOR LAUNCH NO. 349	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBPX	Q PT 350	1945	MOTOR LAUNCH NO. 350	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBPY	Q PT 351	1945	MOTOR LAUNCH NO. 351	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBPZ	Q PT 352	1945	MOTOR LAUNCH NO. 352	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQB	Q PT 353	1945	MOTOR LAUNCH NO. 353	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQC	Q PT 354	1945	MOTOR LAUNCH NO. 354	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQD	Q PT 355	1945	MOTOR LAUNCH NO. 355	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQE	Q PT 356	1945	MOTOR LAUNCH NO. 356	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQG	Q PT 357	1945	MOTOR LAUNCH NO. 357	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQH	Q PT 358	1945	MOTOR LAUNCH NO. 358	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQK	Q PT 359	1945	MOTOR LAUNCH NO. 359	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQL	Q PT 360	1945	MOTOR LAUNCH NO. 360	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQM	Q PT 361	1945	MOTOR LAUNCH NO. 361	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQN	Q PT 362	1945	MOTOR LAUNCH NO. 362	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQP	Q PT 363	1945	MOTOR LAUNCH NO. 363	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQQ	Q PT 364	1945	MOTOR LAUNCH NO. 364	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQR	Q PT 365	1945	MOTOR LAUNCH NO. 365	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQT	Q PT 367	1945	MOTOR LAUNCH NO. 367	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQV	Q PT 368	1945	MOTOR LAUNCH NO. 368	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQW	Q PT 369	1945	MOTOR LAUNCH NO. 369	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQX	Q PT 370	1945	MOTOR LAUNCH NO. 370	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQY	Q PT 371	1945	MOTOR LAUNCH NO. 371	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BRQZ	Q PT 372	1945	MOTOR LAUNCH NO. 372	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBRB	Q PT 373	1945	MOTOR LAUNCH NO. 373	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBRC	Q PT 374	1945	MOTOR LAUNCH NO. 374	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBRD	Q PT 375	1945	MOTOR LAUNCH NO. 375	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBRF	Q PT 376	1945	MOTOR LAUNCH NO. 376	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBRG	Q PT 377	1945	MOTOR LAUNCH NO. 377	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBRI	Q PT 378	1945	MOTOR LAUNCH NO. 378	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBRK	Q PT 379	1945	MOTOR LAUNCH NO. 379	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBRL	Q PT 380	1945	MOTOR LAUNCH NO. 380	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBRM	Q PT 381	1945	MOTOR LAUNCH NO. 381	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBRN	Q PT 382	1945	MOTOR LAUNCH NO. 382	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBRP	Q PT 383	1945	MOTOR LAUNCH NO. 383	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBRQ	Q PT 384	1945	MOTOR LAUNCH NO. 384	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBRS	Q PT 385	1945	MOTOR LAUNCH NO. 385	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBRT	Q PT 386	1945	MOTOR LAUNCH NO. 386	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBRV	Q PT 387	1945	MOTOR LAUNCH NO. 387	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBRW	Q PT 388	1945	MOTOR LAUNCH NO. 388	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBRX	Q PT 389	1945	MOTOR LAUNCH NO. 389	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWRL	Q PT 390	1945	MOTOR LAUNCH NO. 390	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWRM	Q PT 391	1945	MOTOR LAUNCH NO. 391	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSB	Q PT 392	1945	MOTOR LAUNCH NO. 392	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSA	Q PT 393	1945	MOTOR LAUNCH NO. 393	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSD	Q PT 394	1945	MOTOR LAUNCH NO. 394	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSF	Q PT 395	1945	MOTOR LAUNCH NO. 395	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSG	Q PT 396	1945	MOTOR LAUNCH NO. 396	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSJ	Q PT 397	1945	MOTOR LAUNCH NO. 397	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSK	Q PT 398	1945	MOTOR LAUNCH NO. 398	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSL	Q PT 399	1945	MOTOR LAUNCH NO. 399	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSM	Q PT 400	1945	MOTOR LAUNCH NO. 400	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QDJF	Q PT 4001	1945	MOTOR LAUNCH NO. 4001	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QDJG	Q PT 4002	1945	MOTOR LAUNCH NO. 4002	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QDJI	Q PT 4003	1945	MOTOR LAUNCH NO. 4003	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
QDJK	Q PT 4004	1945	MOTOR LAUNCH NO. 4004	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSN	Q PT 401	1945	MOTOR LAUNCH NO. 401	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSO	Q PT 402	1945	MOTOR LAUNCH NO. 402	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSQ	Q PT 403	1945	MOTOR LAUNCH NO. 403	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSR	Q PT 404	1945	MOTOR LAUNCH NO. 404	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSA	Q PT 405	1945	MOTOR LAUNCH NO. 405	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSV	Q PT 406	1945	MOTOR LAUNCH NO. 406	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSW	Q PT 407	1945	MOTOR LAUNCH NO. 407	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSX	Q PT 408	1945	MOTOR LAUNCH NO. 408	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSY	Q PT 409	1945	MOTOR LAUNCH NO. 409	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSZ	Q PT 410	1945	MOTOR LAUNCH NO. 410	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BBSZ	Q PT 411	1945	MOTOR LAUNCH NO. 411	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
BWJM	Q PT 694	1945	MOTOR LAUNCH NO. 694	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWIN	Q PT 695	1945	MOTOR LAUNCH NO. 695	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWJP	Q PT 696	1945	MOTOR LAUNCH NO. 696	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWJQ	Q PT 697	1945	MOTOR LAUNCH NO. 697	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWJR	Q PT 698	1945	MOTOR LAUNCH NO. 698	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWJS	Q PT 699	1945	MOTOR LAUNCH NO. 699	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWJT	Q PT 700	1945	MOTOR LAUNCH NO. 700	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWJW	Q PT 702	1945	MOTOR LAUNCH NO. 702 ..	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWJX	Q PT 703	1945	MOTOR LAUNCH NO. 703	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWJY	Q PT 704	1945	MOTOR LAUNCH NO. 704	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWJZ	Q PT 705	1945	MOTOR LAUNCH NO. 705	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKB	Q PT 706	1945	MOTOR LAUNCH NO. 706	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKC	Q PT 707	1945	MOTOR LAUNCH NO. 707	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKD	Q PT 708	1945	MOTOR LAUNCH NO. 708	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKF	Q PT 709	1945	MOTOR LAUNCH NO. 709	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKG	Q PT 710	1945	MOTOR LAUNCH NO. 710	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKI	Q PT 711	1945	MOTOR LAUNCH NO. 711	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKK	Q PT 712	1945	MOTOR LAUNCH NO. 712	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKL	Q PT 713	1945	MOTOR LAUNCH NO. 713	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKM	Q PT 714	1945	MOTOR LAUNCH NO. 714	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKN	Q PT 715	1945	MOTOR LAUNCH NO. 715	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWRP	Q PT 716	1945	MOTOR LAUNCH NO. 716	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKQ	Q PT 717	1945	MOTOR LAUNCH NO. 717	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKR	Q PT 718	1945	MOTOR LAUNCH NO. 718	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKS	Q PT 719	1945	MOTOR LAUNCH NO. 719	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKT	Q PT 720	1945	MOTOR LAUNCH NO. 720	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKV	Q PT 721	1945	MOTOR LAUNCH NO. 721	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKW	Q PT 722	1945	MOTOR LAUNCH NO. 722	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKX	Q PT 723	1945	MOTOR LAUNCH NO. 723	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKY	Q PT 724	1945	MOTOR LAUNCH NO. 724	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWKZ	Q PT 725	1945	MOTOR LAUNCH NO. 725	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLB	Q PT 726	1945	MOTOR LAUNCH NO. 726	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLC	Q PT 727	1945	MOTOR LAUNCH NO. 727	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLD	Q PT 728	1945	MOTOR LAUNCH NO. 728	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLF	Q PT 729	1945	MOTOR LAUNCH NO. 729	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLG	Q PT 730	1945	MOTOR LAUNCH NO. 730	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLJ	Q PT 731	1945	MOTOR LAUNCH NO. 731	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLK	Q PT 732	1945	MOTOR LAUNCH NO. 732	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLL	Q PT 733	1945	MOTOR LAUNCH NO. 733	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLM	Q PT 734	1945	MOTOR LAUNCH NO. 734	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLN	Q PT 735	1945	MOTOR LAUNCH NO. 735	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLP	Q PT 736	1945	MOTOR LAUNCH NO. 736	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWXg	Q PT 737	1945	MOTOR LAUNCH NO. 737	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLR	Q PT 738	1945	MOTOR LAUNCH NO. 738	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLS	Q PT 739	1945	MOTOR LAUNCH NO. 739	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLT	Q PT 740	1945	MOTOR LAUNCH NO. 740	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLV	Q PT 741	1945	MOTOR LAUNCH NO. 741	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLW	Q PT 742	1945	MOTOR LAUNCH NO. 742	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLX	Q PT 743	1945	MOTOR LAUNCH NO. 743	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWLY	Q PT 744	1945	MOTOR LAUNCH NO. 744	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWYZ	Q PT 745	1945	MOTOR LAUNCH NO. 745	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWMB	Q PT 746	1945	MOTOR LAUNCH NO. 746	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWMC	Q PT 747	1945	MOTOR LAUNCH NO. 747	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWMD	Q PT 748	1945	MOTOR LAUNCH NO. 748	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWME	Q PT 749	1945	MOTOR LAUNCH NO. 749	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWMG	Q PT 750	1945	MOTOR LAUNCH NO. 750	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWMI	Q PT 751	1945	MOTOR LAUNCH NO. 751	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWMI	Q PT 752	1945	MOTOR LAUNCH NO. 752	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWML	Q PT 753	1945	MOTOR LAUNCH NO. 753	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWMM	Q PT 754	1945	MOTOR LAUNCH NO. 754	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWMN	Q PT 755	1945	MOTOR LAUNCH NO. 755	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWMP	Q PT 756	1945	MOTOR LAUNCH NO. 756	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQBB	Q PT 757	1945	MOTOR LAUNCH NO. 757	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQBC	Q PT 758	1945	MOTOR LAUNCH NO. 758	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQBD	Q PT 759	1945	MOTOR LAUNCH NO. 759	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQBF	Q PT 760	1945	MOTOR LAUNCH NO. 760	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQBQ	Q PT 761	1945	MOTOR LAUNCH NO. 761	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQBI	Q PT 762	1945	MOTOR LAUNCH NO. 762	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQBK	Q PT 763	1945	MOTOR LAUNCH NO. 763	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQBL	Q PT 764	1945	MOTOR LAUNCH NO. 764	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQBM	Q PT 765	1945	MOTOR LAUNCH NO. 765	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQBQ	Q PT 768	1945	MOTOR LAUNCH NO. 768	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQBR	Q PT 769	1945	MOTOR LAUNCH NO. 769	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
*	B PT 010	1945	MOTOR LAUNCH NO. 77	A.S.R.C.	*	*
BQBS	Q PT 770	1945	MOTOR LAUNCH NO. 770	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
VWRS	Q PT 845	1945	MOTOR LAUNCH NO. 845	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQGN	Q PT 846	1945	MOTOR LAUNCH NO. 846	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQGP	Q PT 847	1945	MOTOR LAUNCH NO. 847	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQQQ	Q PT 848	1945	MOTOR LAUNCH NO. 848	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQGR	Q PT 849	1945	MOTOR LAUNCH NO. 849	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQGS	Q PT 850	1945	MOTOR LAUNCH NO. 850	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQGT	Q PT 851	1945	MOTOR LAUNCH NO. 851	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQGV	Q PT 852	1945	MOTOR LAUNCH NO. 852	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQGW	Q PT 853	1945	MOTOR LAUNCH NO. 853	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQGX	Q PT 854	1945	MOTOR LAUNCH NO. 854	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQGY	Q PT 855	1945	MOTOR LAUNCH NO. 855	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQGZ	Q PT 856	1945	MOTOR LAUNCH NO. 856	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJB	Q PT 857	1945	MOTOR LAUNCH NO. 857	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJC	Q PT 858	1945	MOTOR LAUNCH NO. 858	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJD	Q PT 859	1945	MOTOR LAUNCH NO. 859	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJF	Q PT 860	1945	MOTOR LAUNCH NO. 860	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJG	Q PT 861	1945	MOTOR LAUNCH NO. 861	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJI	Q PT 862	1945	MOTOR LAUNCH NO. 862	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJK	Q PT 863	1945	MOTOR LAUNCH NO. 863	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJL	Q PT 864	1945	MOTOR LAUNCH NO. 864	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJM	Q PT 865	1945	MOTOR LAUNCH NO. 865	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJN	Q PT 866	1945	MOTOR LAUNCH NO. 866	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJP	Q PT 867	1945	MOTOR LAUNCH NO. 867	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQQQ	Q PT 868	1945	MOTOR LAUNCH NO. 868	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJR	Q PT 869	1945	MOTOR LAUNCH NO. 869	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJS	Q PT 870	1945	MOTOR LAUNCH NO. 870	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJT	Q PT 871	1945	MOTOR LAUNCH NO. 871	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
bqjv	Q PT 872	1945	MOTOR LAUNCH NO. 872	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJW	Q PT 873	1945	MOTOR LAUNCH NO. 873	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJX	Q PT 874	1945	MOTOR LAUNCH NO. 874	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJV	Q PT 875	1945	MOTOR LAUNCH NO. 875	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQJZ	Q PT 876	1945	MOTOR LAUNCH NO. 876	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKB	Q PT 877	1945	MOTOR LAUNCH NO. 877	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKC	Q PT 878	1945	MOTOR LAUNCH NO. 878	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKD	Q PT 879	1945	MOTOR LAUNCH NO. 879	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKF	Q PT 880	1945	MOTOR LAUNCH NO. 880	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
bqkg"	Q PT 881	1945	MOTOR LAUNCH NO. 881	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKI	Q PT 882	1945	MOTOR LAUNCH NO. 882	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKK	Q PT 883	1945	MOTOR LAUNCH NO. 883	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKJ	Q PT 884	1945	MOTOR LAUNCH NO. 884	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKM	Q PT 885	1945	MOTOR LAUNCH NO. 885	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKN	Q PT 886	1945	MOTOR LAUNCH NO. 886	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKP	Q PT 887	1945	MOTOR LAUNCH NO. 887	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKQ	Q PT 888	1945	MOTOR LAUNCH NO. 888	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKR	Q PT 889	1945	MOTOR LAUNCH NO. 889	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKS	Q PT 890	1945	MOTOR LAUNCH NO. 890	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKT	Q PT 891	1945	MOTOR LAUNCH NO. 891	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKV	Q PT 892	1945	MOTOR LAUNCH NO. 892	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKW	Q PT 893	1945	MOTOR LAUNCH NO. 893	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKX	Q PT 894	1945	MOTOR LAUNCH NO. 894	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKY	Q PT 895	1945	MOTOR LAUNCH NO. 895	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQKZ	Q PT 896	1945	MOTOR LAUNCH NO. 896	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLB	Q PT 897	1945	MOTOR LAUNCH NO. 897	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLC	Q PT 898	1945	MOTOR LAUNCH NO. 898	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLD	Q PT 899	1945	MOTOR LAUNCH NO. 899	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLF	Q PT 900	1945	MOTOR LAUNCH NO. 900	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLG	Q PT 901	1945	MOTOR LAUNCH NO. 901	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLI	Q PT 902	1945	MOTOR LAUNCH NO. 902	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLK	Q PT 903	1945	MOTOR LAUNCH NO. 903	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLL	Q PT 904	1945	MOTOR LAUNCH NO. 904	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLM	Q PT 905	1945	MOTOR LAUNCH NO. 905	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLN	Q PT 906	1945	MOTOR LAUNCH NO. 906	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLP	Q PT 907	1945	MOTOR LAUNCH NO. 907	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLQ	Q PT 908	1945	MOTOR LAUNCH NO. 908	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLR	Q PT 909	1945	MOTOR LAUNCH NO. 909	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLS	Q PT 910	1945	MOTOR LAUNCH NO. 910	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLT	Q PT 911	1945	MOTOR LAUNCH NO. 911	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLV	Q PT 912	1945	MOTOR LAUNCH NO. 912	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLW	Q PT 913	1945	MOTOR LAUNCH NO. 913	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLX	Q PT 914	1945	MOTOR LAUNCH NO. 914	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLY	Q PT 915	1945	MOTOR LAUNCH NO. 915	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQLZ	Q PT 916	1945	MOTOR LAUNCH NO. 916	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQMB	Q PT 917	1945	MOTOR LAUNCH NO. 917	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQMC	Q PT 918	1945	MOTOR LAUNCH NO. 918	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQMD	Q PT 919	1945	MOTOR LAUNCH NO. 919	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
BQQY	Q PT 995	1945	MOTOR LAUNCH NO. 995	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQQZ	Q PT 996	1945	MOTOR LAUNCH NO. 996	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQRB	Q PT 997	1945	MOTOR LAUNCH NO. 997	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQRC	Q PT 998	1945	MOTOR LAUNCH NO. 998	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BQRD	Q PT 999	1945	MOTOR LAUNCH NO. 999	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWJY	Q PT 701	1945	MOTOR LAUNCH NO. TCI	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
VWVM	Q PT 477	1945	MOTOR LAUNCH" NO. 477	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
BWGV	Q PT 681	1945	MOTOR LAUNCH. NO. 681	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
GGBC	*	1939	MOTOR MINESWEEPER NO 1	*	*	*
GGBD	*	1939	MOTOR MINESWEEPER NO2	*	*	*
GWNX	*	1964	MOTOR PINNACE 44224	*	UK - ADMIRALTY	*
GWNY	*	1964	MOTOR PINNACE 45126	*	UK - ADMIRALTY	*
GWMV	*	1964	MOTOR PINNACE 4614	*	UK - ADMIRALTY	*
GWMY	*	1964	MOTOR PINNACE 4937	*	UK - ADMIRALTY	*
GDVS	Q PT 150	1945	MOTOR TANNCI NO. 150	ML/CHASSEUR/SURVEY ML	*	*
*	F PT 062	1945	MOTOR TARGET BOAT	ARMED MERCHANT CRUISER	*	*
GGBF	*	1939	MOTOR TORPEDO BOAT NO 100	*	*	*
GGBB	*	1939	MOTOR TORPEDO BOAT NO 101	*	*	*
GGFQ	*	1939	MOTOR TORPEDO BOAT NO 102	*	*	*
GGFK	*	1939	MOTOR TORPEDO BOAT NO 14	*	*	*
GGFL	*	1939	MOTOR TORPEDO BOAT NO 15	*	*	*
GGFM	*	1939	MOTOR TORPEDO BOAT NO 16	*	*	*
GGFN	*	1939	MOTOR TORPEDO BOAT NO 17	*	*	*
GGFP	*	1939	MOTOR TORPEDO BOAT NO 18	*	*	*
GGFT	*	1939	MOTOR TORPEDO BOAT NO 19	*	*	*
GGKD	*	1939	MOTOR TORPEDO BOAT NO 20	*	*	*
GGKF	*	1939	MOTOR TORPEDO BOAT NO 21	*	*	*
GGKG	*	1939	MOTOR TORPEDO BOAT NO 22	*	*	*
GGKJ	*	1939	MOTOR TORPEDO BOAT NO 23	*	*	*
GGKK	*	1939	MOTOR TORPEDO BOAT NO 24	*	*	*
GGKL	*	1939	MOTOR TORPEDO BOAT NO 25	*	*	*
QGXL	*	1945	MOUETTE (F.S)	*	*	*
MYYL	K PT 569	1945	MOUNSEY	CORVETTE/FRIGATE	*	*
GSGB	Z PT 126	1945	MOUNT ARD	BOOM DEFENCE	*	*
GGNZ	FY 684	1945	MOUNT KEEN	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
BTKL	K PT 627	1945	MOUNTS BAY	CORVETTE/FRIGATE	*	*
GGSS	*	1956	MOUNTS BAY	*	*	*
GGSS	*	1961	MOUNTS BAY	*	*	*
GGSS	*	1964	MOUNTS BAY	*	ROYAL NAVY	*
GRCN	Y PT 2.72	1945	MOURINO	AMMUNITION SHIP	*	*
BXWV	T PT 295	1945	MOUSA	*	*	*
AEID	*	1910	MOUSE	LIGHT SHIP	TRINITY HOUSE	*
AEID	*	1928	MOUSE	LIGHT SHIP	TRINITY HOUSE	*
MGBX	*	1945	MOWBRAY	*	*	*
GRQP	*	1928	MOY	TRAWLER	ROYAL NAVY	*
GVTD	*	1939	MOY	*	*	*
GVTD	T PT 79	1945	MOY	TRAWLER	*	*
BISY	K PT 260	1945	MOYOLA	CORVETTE/FRIGATE	*	*
GXZB	*	1939	MTB NO 1	*	*	*
GXZN	*	1939	MTB NO 10	*	*	*
GXZP	*	1939	MTB NO 11	*	*	*
GXZQ	*	1939	MTB NO 12	*	*	*
GXZC	*	1939	MTB NO 2	*	*	*
GXZD	*	1939	MTB NO 3	*	*	*
GXZF	*	1939	MTB NO 4	*	*	*
GXZG	*	1939	MTB NO 5	*	*	*
GXZI	*	1939	MTB NO 6	*	*	*
GXZK	*	1939	MTB NO 7	*	*	*
GXZL	*	1939	MTB NO 8	*	*	*
GXZM	*	1939	MTB NO 9	*	*	*
ZBXA	*	1961	MUARA	*	BRUNEI	*
ARKH	*	1961	MUBARAK	*	PAKISTAN	*
ARKH	*	1964	MUBARAK	*	PAKISTAN NAVY	*
ZBDV	*	1910	MUCKING	LIGHT	TRINITY HOUSE	ENGLAND EAST COAST
ARKE	*	1956	MUHAFIZ	*	PAKISTAN	*
ARKG	*	1961	MUJAHID	*	PAKISTAN	*
ARKG	*	1964	MUJAHID	*	PAKISTAN NAVY	*
ARKE	*	1961	MUKHTAR	*	PAKISTAN	*
ARKE	*	1964	MUKHTAR	*	PAKISTAN NAVY	*
CYZS	J PT 313	1945	MULGRAVE	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
GTKK	T PT 110	1945	MULL	TRAWLER	*	*
ZBMP	*	1910	MULL OF CANTYRE	LIGHT	TRINITY HOUSE	SCOTLAND WEST COAST
ZBMP	*	1928	MULL OF CANTYRE	LIGHT	TRINITY HOUSE	SCOTLAND - WEST COAST
ZBNL	*	1910	MULL OF GALLOWAY	LIGHT	TRINITY HOUSE	SCOTLAND WEST COAST
QDBP	F PT 26	1945	MULL OF GALLOWAY	ARMED MERCHANT CRUISER	*	*

C/S	PT NO	YEAR	NAME	CLASS/TYPE	COUNTRY/ ORGANISATION	REMARKS
MVNP	*	1956	MULL OF GALLOWAY	*	*	*
MVNP	*	1961	MULL OF GALLOWAY	*	*	*
MVNP	*	1964	MULL OF GALLOWAY	*	ROYAL NAVY	*
ZBNL	*	1928	MULL OF GAOLLOWAY	LIGHT	TRINITY HOUSE	SCOTLAND - WEST COAST
QDDK	F PT 86	1945	MULL OF KINTYRE	ARMED MERCHANT CRUISER	*	*
MVNP	*	1956	MULL OF KINTYRE	*	*	*
MVNP	*	1961	MULL OF KINTYRE	*	*	*
MVNP	*	1964	MULL OF KINTYRE	*	ROYAL NAVY	*
QDBS	F PT 96	1945	MULL OF OA	ARMED MERCHANT CRUISER	*	*
GNQK	T PT 311	1945	MULLET	*	*	*
GBVF	F PT 186	1945	MULLION COVE	ARMED MERCHANT CRUISER	*	*
GWDN	*	1928	MULTAN	IRON FLAT	ROYAL INDIA MARINE	KARACHI
VWMD	T PT 322	1945	MULTAN	*	*	*
ZBRG	*	1910	MUMBLES	LIGHT	TRINITY HOUSE	ENGLAND WEST COAST
ZBRG	*	1928	MUMBLES	LIGHT	TRINITY HOUSE	ENGLAND - WEST COAST
GWSL	+	1928	MUNSHI	*	NIGERIA	GOVERNMENT OF
ARKI	*	1961	MUNSHI	*	PAKISTAN	*
ARKI	*	1964	MUNSHI	*	PAKISTAN NAVY	*
BJU	P PT 615	1945	MURAT REIS	SUBMARINE	*	*
GLPY	FY 611	1945	MURATO	M/S TRAWLER/DRIFTER	*	*
VMFR	K PT 442	1945	MURCHISON	CORVETTE/FRIGATE	*	*
VMFR	*	1956	MURCHISON	*	AUSTRALIA	R.A.N.
VSXQ	*	1961	MURCHISON	*	EAST AFRICA H.C.	HIGH COMMISSION
VMFR	*	1961	MURCHISON	*	AUSTRALIA	R.A.N.
ZMLM	+	1945	MURITAI	*	*	*
MTYN	*	1956	MURRAY	*	*	*
MTYN	*	1961	MURRAY	*	*	*
MTYN	*	1964	MURRAY	*	ROYAL NAVY	*
CGSF	*	1939	MURRAY STEWART	LIGHT TENDER	CANADA	*
CGSF	*	1945	MURRAY STEWART	*	*	*
VMFW	K PT 534	1945	MURRUMBIDGEE	CORVETTE/FRIGATE	*	*
BGBF	B PT 054	1945	MUSKEETA	A.S.R.C.	*	*
QBNB	G PT 78	1945	MUSKET	DESTROYER	*	*
GCNM	G PT 86	1945	MUSKETEER	DESTROYER	*	*
GCNM	*	1956	MUSKETEER	*	*	*
9MNL	*	1964	MUTIARA	*	MALYSIAN NAVY	*
GSQJ	+	1891	MUTINE	SINGLE SCREW SLOOP	ROYAL NAVY	10 GUNS
BGJS	J PT 227	1945	MUTINE	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
MLVJ	*	1956	MUTINE	*	*	*
MLVJ	*	1961	MUTINE	*	*	*
MLVJ	*	1964	MUTINE	*	ROYAL NAVY	*
ZBWN	*	1910	MUTTON ISLAND	LIGHT	TRINITY HOUSE	IRELAND WEST COAST GALWAY BAY
ZBWN	+	1928	MUTTON ISLAND GALWAY BAY	LIGHT	TRINITY HOUSE	IRELAND - WEST COAST
GWDP	*	1910	MUZBEE	STEAMER	R.I.M.	*
GWDP	+	1928	MUZBEE	TUG	ROYAL INDIA MARINE	BOMBAY
MKFD	*	1956	MVITA	*	*	*
MKFD	*	1961	MVITA	*	*	*
MKFD	*	1964	MVITA	*	ROYAL NAVY	*
BJZR	R PT 06	1945	MYNGS	DESTROYER	*	*
GBQG	K PT 65	1945	MYOSOTIS	CORVETTE/FRIGATE	*	*
MLKZ	+	1945	MYRIS	*	*	*
BDDX	FY 1784	1945	MYRLAND	M/S TRAWLER/DRIFTER	NORWAY	*
QBKG	J PT 454	1945	MYRMIDON	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
MVNH	*	1956	MYRMIDON	*	*	*
PFDL	+	1891	MYRTLE	*	ROYAL YACHT SQUADRON	*
ZGJJ	*	1961	MYRTLE	*	BR. SOLOMON IS.	BRITISH SOLOMON ISLANDS
VWMK	*	1961	MYSORE	*	*	*
VWMK	*	1964	MYSORE	*	INDIAN NAVY	*
QBKI	J PT 455	1945	MYSTIC	MINESWEEPER/SURVEY VESSEL	*	*
MVNS	*	1956	MYSTIE	*	*	*